NĂM THỨ HAI

SỐ 26 — GIÁ 0$10

TÂN-VĂN

TUẦN BÁO

Nº 45, RUE GARROS — SAIGON

NGÀY THỨ BẢY 9 FÉVRIER 1935

INDOCHINE
Nº A.1619

Thiệt... Hơn

Có nhiều độc-giả nói rằng từ khi TÂN-VĂN ra đời đến nay, lắm tờ báo mô phỏng theo cách thức làm việc của TÂN-VĂN. Riêng phần chúng tôi thật không để ý đến chuyện đó, nếu như có vậy thì rất vinh diệu cho chúng tôi chớ chẳng có hại gì. Phương chi, dầu cho có mô phỏng đi nữa cũng chỉ mô-phỏng cái hình thức bên ngoài chớ còn cái tinh-thần bên trong thời làm sao mà mô-phỏng được ?

❁

Tuy thế, việc gì dầu mới mà có nhiều người làm theo thời nó phải trở nên cũ, đã cũ thời phải thay đổi. Vì có nhiều tờ báo chuyên về Thể-Dục (nhứt là Chân-Lạc) ra đời và có tờ NHI-ĐỒNG TÂN-VĂN sắp ra nên từ đây chúng tôi bớt mục Thể-thao và mục Nhi-đồng. Những mục Phụ nữ, Văn-chương, Cao-miên, Trung-kỳ, mỗi mục đều có một bộ biên tập riêng do người thiện nghệ chủ trương, như : Phan-văn-Thiết, Đào-trinh-Nhất, Tân-thành-Tử v. v... Trợ bút thì lựa toàn những bạn thanh-niên có học-thức và lảo luyện. Hai mục Trung-kỳ và Cao-miên thì có bộ biên-tập riêng ở Huế và Namvang. Ở Huế có ông Cung-giủ-Nguyên, ông Bình Nam, ông Tôn-thất-Cảnh, ở Namvang thì có ông Mai-phùng-Xuân, Duy-Lương, cô Như Băng, v.v...

❁

Thế nào bắt đầu tháng Mars giá báo cũng phải tăng lên, vậy khuyên chư đồng-bào bảy mua năm lúc này. Ai gởi tiền ngay lại nhà báo thời sẽ được thưởng một món trong những món đã kể.

❁

Như lời tôi đã nói, ở đây có hội Bảo Trợ Thú Vật, tôn chỉ là can thiệp vào những việc hà hiếp đánh đập thú vật, vì thú cũng là loại động vật như người. Cái nhả-ý của mấy ông mấy bà từ thiện ấy đáng khen, nhưng về chữ «thú vật» tôi xin các ông các bà cũng kể người ta là thú vật luôn mà can thiệp vào với một vài vị ở sở cảnh-sát cùng mật-thám kia, cho họ bớt đánh đập bọn dân lao-động thiếu thuế thân, tội nghiệp

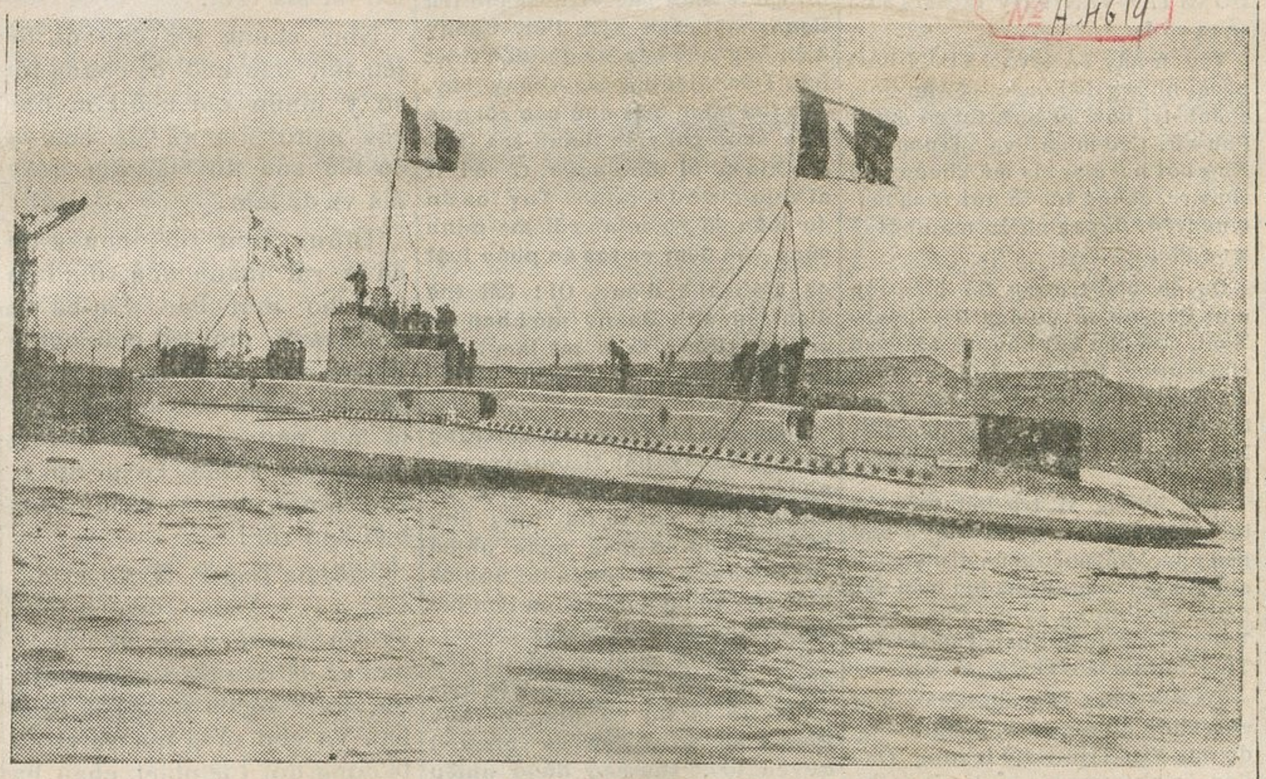
(Coi tiếp trương 2)

Bon Prime Nº 49

Để lảnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bổn-báo không thể nhận.



Một chiếc tàu lặn lớn, chiếc « Tonnant » mới đóng tháng rồi của Pháp

SAIGON

HẢI-CẢNG LỚN NHỨT Ở ĐÔNG-PHƯƠNG

Thái-bình Dương sẽ là một chiến-trường mà cũng là một thị trường to tát lắm. Chẳng những mấy nước ở gần biển ấy (như Mỹ, Nhựt) để ý đến mà thôi, mấy nước khác như Anh, Hòa-Lan, có thuộc-địa ở lối nầy, cũng để ý đến. Bằng cớ ràng ràng trước mắt : Anh tu bổ Singapore, Mỹ tính đào kinh ở thế-giới mới, Nhựt đương điều đình với Chánh-phủ Xiêm tính xẻ một cái vận-hà ở doi đất Kra. Bao nhiêu đó cũng đủ biết rằng cái biển đứng trước mặt nước Annam mình tương-lai lớn lao là dường nào.

Thế là nước Annam mà chúng kêu là cái banh-công (balcon) của biển Thái-Bình, đối với chuyện nầy cũng có ít nhiều dính dấp, nhưng sao không nghe nói gì đến, thật là lạ ! Đành rằng chúng ta là người bị chinh phục, tất nhiên không thở được hơi gì, mà sao thầy ta là Pháp cũng cứ điềm-nhiên.

Nước Pháp không nuôi hi-vọng đế-quốc ở Thái-bình-Dương chăng ?

Nói không thì không được, tang tích sờ sờ trước mắt, thuộc địa Đông-Pháp, cù-lao Nouvelle Calédonie và nhiều cù-lao nhỏ khác ở Úc-châu đó là gì mà không gọi là hi-vọng đế-quốc.

Nói có thì cũng không được vì tuy có thuộc-địa mà Pháp không tu bổ quân-cảng, không sắm chiến thuyền trên mặt biển nầy như Anh, Mỹ, Nhựt, tuì lấy chi mà cho là hi-vọng đế-quốc.

Thuộc-địa Pháp chưa được sung túc

Trên mặt biển Thái-bình-Dương thuộc địa Pháp tuy rải rác, nhưng chiếm phần hơn vì là mối địa đầu của cuộc cạnh tranh thương-mãi lúc sau nầy. Thuộc địa Pháp chưa được sung túc là vì thiếu tư bổn, thiếu nhơn công, lại còn ở xa chánh quấc. Từ xưa đến nay chưa mở mang gì bao nhiêu là tại lẻ đó, chớ lý nào Pháp không biết rằng thuộc địa mình là miếng mồi ngon, liệt cường thèm lắm. (Năm rồi có cái cù-la Paracels nhỏ xíu mà mấy nước giành nhau rầm rầm, cho đến anh Tàu, yếu ớt như thế mà còn tính chen vào thay). Ghe phen Mỹ muốn cho Pháp bán bớt thuộc địa cho mình để trừ nợ giặc, Mỹ ước ao nhứt là Đông-Pháp và mấy cù-lao ở Úc-châu. Mỹ cho rằng Pháp không mở mang mấy xứ nầy, để cho Mỹ thì ngày sau sung túc lắm. Kỳ thiệt là Mỹ dòm anh Lùn (Nhựt), nên muốn được Đông-Pháp lấy Cam Ranh và Hạ-Long làm quân cảng để chống Nhựt. Hai chỗ nầy là chỗ hiểm yếu nhứt. Một vị sứ thần Nhựt chẳng ngần ngại gì, nói trước mặt người Pháp rằng : Nước Pháp nắm cả các chìa khóa miền Cực-Đông vào tay rồi.

Xét kỹ lại thì Pháp tuy biết chỗ hiểm yếu nhưng khó mà nuôi hi-vọng đế-quấc đặng. Một là có tu bổ quân cảng chỉ chống Nhựt mà thôi. Mà Pháp không có quyền lợi gì nhiều mà bảo thủ như Anh, như Mỹ, chống Nhựt có ích gì. Pháp thân Nhựt thì có nhiều điều lợi. Trong trận 1914-1918, ở Đông-Pháp chỉ 2000 tên lính Pháp mà yên ổn vô cùng là nhờ có Nhựt tuần du hải-ngoại. Lúc nầy Pháp thân Nhựt cũng còn lợi là nhờ Nhựt ngăn trở cho luồng sóng xích-hóa không tràng đến Đông-Pháp nầy thêm nhiều.

Nên xoay về kinh-tế

Pháp xoay qua phương diện kinh-tế thì phải hơn. Năm rồi có một luồng dư luận đốc phải Lập Cam Ranh làm quân cảng thì để lập Saigon ra một cái hải cảng to tát rộng lớn hơn còn có ích hơn nhiều. Năm 1922 có một vị thuộc địa thượng thơ tính nhập mấy cù-lao ở Thái-bình-Dương với

(Coi tiếp trương 2)

Tây Bắc

VỀ CUỘC THI THƠ TÂY

CUỘC thi thơ tây (*Jeux floraux*) ở Saigon năm 1935, hồi giữa tháng rồi đã tuyên-bố kết-quả : Một đồng-bào Việt-nam ta được quán-quân.

Ấy là ông ban Phạm-văn-Ký, trợ bút báo *Impartial*.

Trong một cuộc thi chung cả người Tây kẻ Nam, mà phần chắc về người tây giựt giải hơn, thế mà giải ấy lại một người Việt-nam là Phạm-văn-Ký chiếm được, cũng như cuộc thi đoản-thiên của tạp-chí « *Indochine* » năm xưa cũng người Việt-nam là ông Nguyễn-tiến-Lãng tranh khôi đoạt giáp ; cả hai việc trước sau nầy làm vẻ vang cho thanh-niên ta nhiều lắm.

Trước hết tôi xin chúc mừng ngợi khen bạn Phạm-văn Ký, sau tôi muốn tỏ hai điều cảm-giác của tôi đối với kết quả cuộc thi thơ tây nầy.

Một là buồn.

Hai là lo.

❁

Buồn gì ?

Buồn cái thái-độ của một tờ báo tây có tiếng lớn nhứt kia, bình-nhựt vẫn hô hét khoe khoang mình công bằng nọ kia, chớ không khinh trọng trắng vàng, chia rẻ Tây Nam gì hết. Thế mà trong cuộc thi thơ tây nầy, thấy quán-quân là một chàng thanh-niên da vàng mũi xẹp, đậu trên người tây, thì báo ấy kiếm chuyện xâm xoi xiên xẹo, chê bài thi « *Investiture* » (bài của M. Phạm-văn-Ký quán-quân) không đáng chấm nhứt. Rồi hai ba ngày sau đó, báo ấy lại có đăng một bài thi gẫu cợt xỏ xiên thở ra cái dọng khả ố. (Ta nên biết M. Phạm-văn-Ký cũng làm thơ đăng báo khác trả đũa lại, chớ không vừa gì).

Hình như trong trí anh chủ tờ báo nầy nói sao để một người Annam quán-quân, làm mất thinh thế của giống mạnh đi chăng ? Trời ơi ! Nghệ thuật là nghệ-thuật, văn-chương là văn-chương, ai giỏi thì hơn, ai tài thì được, chớ văn-chương nghệ-thuật có chia ra giống nòi mạnh yếu, là nghĩa lý gì ?

Nhớ lại thường ngày anh ta viết bài xưng mình tân-thành chủ nghĩa Pháp Việt tương thân và coi tây nam đồng đẳng mà tức cười !

❁

Còn lo là lo nỗi gì ?

Ai cũng biết xứ mình học Hán-văn và chịu văn-hóa Trung quốc trên 3000 năm, mà rốt cuộc sự học chỉ đào tạo ra được những người thơ hay phú giỏi, nghĩa là mình chỉ thâu thái được cái học từ-chương mà thôi, chớ ngoài ra, về việc kinh bang tế thế, về mặt triết-lý cao siêu, trong lịch-sử ta thấy hiếm hoi vắng vẻ quá. Cái di-độc còn đến bây giờ, sản-sanh ra không biết bao nhiêu là thi-sĩ quốc-âm ; có ít nhiều người biết thơ làm thơ

(Coi tiếp trương 2)

Kính Cáo Đồng-Bào

Ra làm báo, chúng tôi không phải chỉ dục lợi tham danh mà làm càn! Nói lại, chúng tôi có một cái chương-trình. Xin thưa ngay cùng chư đồng-bào rằng chương-trình ấy là lập cho có:

1· Tờ tuần báo chuyên về văn-học, lịch-sử, chánh-trị-học.

2· Tờ nhựt báo chuyên về tin tức bên ngoài.

3· Tờ tuần báo chuyên về tin tức trong xứ.

4· Tờ tuần báo riêng cho Phụ-nữ.

5 Tờ tuần báo riêng cho Nhi-đồng...

6· Một tủng thơ xuất-bản những sách có chơn-giá-trị về các vấn-đề có ảnh-hưởng đến xã-hội.

Chắc chư đồng-bào cho rằng các chương-trình ấy lớn lao quá. Lớn ao thật! Nhưng dầu sao chúng tôi cũng phải rán thiệt hành. Trước kia chúng tôi định xuất-bản tờ nhựt-báo, nhưng vì một lẽ xin phép chưa được (chúng tôi muốn làm một tờ nhựt báo tên khác để khỏi có sự lộn xộn) và vì một lẽ gần đây có nhiều đồng-nghiệp ra và sẽ ra nhiều tờ nhựt báo, chúng tôi không muốn có sự tranh đấu và e cho một xứ Nam-kỳ mà có đến 6, 7 tờ nhựt báo thì nhiều quá đi chăng, nên chúng tôi đành gác công việc ấy lại (1), để chấn chỉnh cho TÂN-VĂN TUẦN-BÁO cho đúng đắng hay hơn.

* * *

Chấn chỉnh thế nào? Như trên kia đã nói, chúng tôi ý muốn cho Tân-Văn tuần-báo chuyên riêng về văn học, lịch-sử, chánh trị-học mà thôi. Nhưng vì chưa có thể làm riêng cho mỗi vấn-đề quan trọng một tờ báo phân biệt mà phải đành gom hết vào Tân-Văn tuần-báo nầy. Đó là một điều bất-đắc-dĩ, chúng tôi vẫn lo bổ-khuyết mải.

Nay chúng tôi rất vui lòng mà báo tin cho đồng-bào các nơi hay rằng bắt từ số tới chúng tôi sẽ bỏ bớt mục Thể-Thao và mục Nhi-Đồng là vì gần đây có vài tờ báo chuyên về Thể Dục ra đời, vậy xin sang bớt gánh nặng cho chư đồng-nghiệp đó, còn bỏ mục Nhi-Đồng là vì chúng tôi sắp ra tờ báo NHI-ĐỒNG TÂN-VĂN (ngày 12 Mars 1935 sẽ ra số 1).

Vậy từ nầy TÂN-VĂN TUẦN-BÁO ngoài những bài luận về văn-học, chánh-trị học, sử học, thì có mục: Phụ-nữ, Cao-miên và Trung-kỳ. Nhờ bớt hai mục kia mà khuôn khổ rộng ra, chúng tôi sẽ nới rộng mỗi mục trên đây ra nhiều mà nhứt là mục Phụ-nữ.

Quyền chủ-trương Bộ biên-tập mục Phụ-nữ sẽ do ông Đào-trinh-Nhất, cựu chủ bút Phụ nữ Tân-văn chủ trương, bộ biên-tập Cao-miên, do ông Mai-phùng-Xuân, bộ biên-tập Trung-kỳ do ông Cung-giữ-Nguyên, cựu chủ-nhiệm báo Tương-Lai.

Còn những vị trợ-bút thời tên tuổi đã từng bao phen ở trên mặt báo nầy, khỏi phải nhắc đi nhắc lại, chỉ xin nói rằng những bài luận xác đáng sẽ thường ký tên Phan-văn-Thiết, Trần-tuấn-Khải, Tân-thành-Tử, Thượng-tân-Thị, v. v.

Tờ Nhi-Đồng Tân-văn tuy do một chủ-nhơn nhưng bộ biên-tập riêng, do ông Vân-Trình chủ trương. Ông Vân-Trình trước kia bỉnh bút nhiều tờ báo quốc-âm, khỏi phải giới thiệu.

TÂN-VĂN-TUẦN-BÁO

(1) Chấn chỉnh thế nào? Như trên kia đã nói, chúng tôi ý muốn cho Tân-Văn tuần-báo chuyên riêng về văn học, lịch-sử, chánh trị-học mà thôi. Nhưng vì chưa có thể làm riêng cho mỗi vấn-đề quan trọng một tờ báo phân biệt mà phải đành gom hết vào Tân-Văn tuần-báo nầy. Đó là một điều bất-đắc-dĩ, chúng tôi vẫn lo bổ-khuyết mải.

Nay chúng tôi rất vui lòng mà báo tin cho đồng-bào các nơi hay rằng bắt từ số tới chúng tôi sẽ bỏ bớt mục Thể-Thao và mục Nhi-Đồng là vì gần đây có vài tờ báo chuyên về Thể Dục ra đời, vậy xin sang bớt gánh nặng cho chư đồng-nghiệp đó, còn bỏ mục Nhi-Đồng là vì chúng tôi sắp ra tờ báo NHI-ĐỒNG TÂN-VĂN (ngày 12 Mars 1935 sẽ ra số 1).

Vậy từ nầy TÂN-VĂN TUẦN-BÁO ngoài những bài luận về văn-học, chánh-trị học, sử học, thì có mục: Phụ-nữ, Cao-miên và Trung-kỳ. Nhờ bớt hai mục kia mà khuôn khổ rộng ra, chúng tôi sẽ nới rộng mỗi mục trên đây ra nhiều mà nhứt là mục Phụ-nữ.

Quyền chủ-trương Bộ biên-tập mục Phụ-nữ sẽ do ông Đào-trinh-Nhất, cựu chủ bút Phụ nữ Tân-văn chủ trương, bộ biên-tập Cao-miên, do ông Mai-phùng-Xuân, bộ biên-tập Trung-kỳ do ông Cung-giữ-Nguyên, cựu chủ-nhiệm báo Tương-Lai.

Còn những vị trợ-bút thời tên tuổi đã từng bao phen ở trên mặt báo nầy, khỏi phải nhắc đi nhắc lại, chỉ xin nói rằng những bài luận xác đáng sẽ thường ký tên Phan-văn-Thiết, Trần-tuấn-Khải, Tân-thành-Tử, Thượng-tân-Thị, v. v.

Tờ Nhi-Đồng Tân-văn tuy do một chủ-nhơn nhưng bộ biên-tập riêng, do ông Vân-Trình chủ trương. Ông Vân-Trình trước kia bỉnh bút nhiều tờ báo quốc-âm, khỏi phải giới thiệu.

TÂN-VĂN-TUẦN-BÁO

Trả lời cho kẻ dục lợi nói xấu người

Thiệt hay giả = Coi cho kỹ

Vì có kẻ thấy thuốc Sưu-lộc Bi-ứng-hoàn, hiệu Ông Tiên, gồm trị các chứng bịnh phong tình hay hơn hết, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc, bán chạy một cách mạnh mẻ, kẻ ấy đem lòng ganh ghét nói với nhiều người rằng: Bức thơ của ông Trần-văn-Kip ở Marseille khen tặng thuốc Sưu Độc đó, nhà thuốc làm giả. Viện lẽ rằng, bên Pháp không thuốc nào hay trị bịnh phong tình hay sao?

Đó là một sự sai lầm của kẻ ấy, mà có thể làm mất giá trị của chúng tôi. Vậy nhà thuốc xin trình cái Règlement de compte của nhà thơ ở Marseille, luôn về cái récipissé gởi thuốc ở nhà thơ Tân-định, dặng kẻ ấy biết luôn rằng nhà thuốc Ông Tiên dám làm cam đoan nói thân chũ

RÈGLEMENT DE COMPTE

d'un envoi contre remboursement

Le destinataire a pris livraison ou a refusé de prendre livraison (1) l'envoi auquel était jointe la présente déclaration

Le montant de l'encaissement soit _____ _____ es représenté, sous déduction de frais ci-après détaillés, par le mandat poste ou télégraphique (1) ci-inclus

Droit d'encaissement. . . . . .

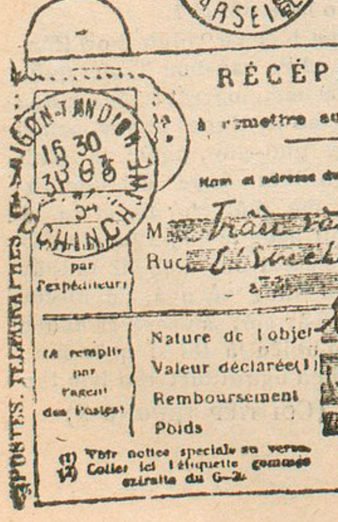
Taxe télégraphique . . . . . .

Droit de commission . . . . . .

Mandat (1) { postal n° . . . . . / télégraphique n° . . . . . .

Total égal . . . . . de

Timbre à date



nào dùng thuốc Sưu độc, không hết bịnh không lấy tiền, thì biết chắc thuốc công hiệu thế nào. Chẳng phải người mình không có thuốc trị bịnh phong tình một cách quả quyết đâu. Nay mai, nhà thuốc sẽ chụp hình đưa khuôn ni thêm những thơ khen tặng các thuộc-địa Pháp cho kẻ ấy biết luôn.

Thiệt...lơn

lắm. Dân không tròn huế vụ là bởi họ nghèo, mà nghèo là bởi thất-nghiệp. Xin mấy ngài thương hại dùm mà nới tay cho, chúng dân lấy làm may mắn lắm.

◉

Gần đây, bên Pháp, tuần báo *Gringoire* kích bác viên thanh tra Bonny một cách kịch-liệt. Bonny kiện ông chủ báo ấy đòi tiền thiệt hại. Tiền thiệt hại đâu không thấy, Tòa tha bổng ông chủ báo rồi qua bữa sau, thì viên thanh-tra tiên-cáo kia lại bị tống ngục. Ở đời ít ai chịu nhận lỗi mình. Tuy tòa án dư luận đã xử mình rồi mà mình cũng vẫn đem ra tòa án pháp luật để kiện thể diện. Ôi! Cái thể diện của anh Bonny mới ban sơ ai cũng tưởng là to tát lắm! Có dè đâu...

◉

Trong vụ kiện thưa ấy, khi trạng sư của Bonny hỏi Hainnaux, một người chứng: «Nghe đâu có nhiều phái chánh trị thấy anh nắm những ta-lông ngân phiếu của Stavisky, có đến lo lót anh để biên tên kẻ ngụ lịch vô mà làm hại họ, có không?» Hainnaux trả lời: «Đủ cả đảng phái chánh-trị đều đến lo lót với tôi mà làm việc ấy.»

Coi đó là đủ rõ ngay ở bên Pháp, kẻ đồng đạo với nhau vì quyền lợi, thường dùng nhiều thủ đoạn đê tiện mà hại nhau.

Xứ nầy cũng vậy! Mới đây, một ít đồng-nghiệp vì tánh đê tiện, muốn phao vu cho T. V. việc nọ việc kia. Đành rằng công-chúng ít ai tin đến, nhưng thấy cũ chỉ ấy thiệt chúng tôi bắt chán đời. Chán rồi mà lại buồn cười thêm, vì chính mấy ông chủ báo đạo đức ấy họ là tay «hát xướng» thiện nghệ, có thể làm giáo-sư trong môn ấy cũng được nữa. Đó là một cách cạnh tranh không chánh đáng đó. Ai là người quân-tử thấy thế cũng phải khinh khi những kẻ bỉ tánh hèn hạ quá lẻ kia. Chí như ham lợi mà quên nghĩa vụ phận sự, thì chúng tôi dám thách bất cứ ai thử lem chứng cớ chỉ tỏ rằng TÂN-VĂN vì tiền mà coi nhẹ trách nhậm nhà ngôn luận một lần nào, dầu trước kia hay mai sau nầy cũng vậy!

VIỆT LAN

tùy bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

đã đành, rất đỗi lắm ông dẻ non học dở, mà cũng ham thơ, cũng lên mặt thi-sĩ, khổ quá!

Nay thời thế thay đổi, ta theo đòi học-thuật Thái-tây, đang cần phải học người ta về những phương-diện khoa-học, kinh-tế, chánh trị, lý tài, càng nhiều những hạng nhân-tài đó chừng nào mới là phước lợi cho xã hội gia-hương ta chừng ấy, chớ quyết-nhiên ta không nên đua ganh học lối từ chương thi phú của tây như học lối của Tàu xưa kia nữa.

Nếu xã-hội có xuất-hiện một vài ông thi sĩ tây như ông Phạm-văn-Ký, thật ta cũng nên phục, nên mừng, nhưng ta nên lo rằng cái vẻ vang, cái tài bộ của ông Ký làm cho nhiều thanh-niên thèm muốn và bắt chước, rồi đào-tạo cho xã-hội có nhiều ông đồ tây quá đi chăng? Xưa học Tàu, rốt cuộc gây nên những ông đồ chữ Hán, giờ học Tây rồi ít chục năm nữa gây nên nhiều ông đồ chữ tây cho mà coi!

TRƯỜNG-THIỆT

TÂN-VĂN BỊ KIỆN VÌ BÀI

Lường gạt Phụ-nữ

CHÚNG tôi đăng bài đó có ý cả, chắc chị em cũng đã hiểu. Cũng giữ theo tôn chỉ mười nay, chúng tôi không cần quan thiết về cá-nhân, nên trong bài ấy chúng tôi chỉ để tên tắt mà thôi.

Như chúng tôi đã nói, để tên tắt, dấu chỗ ở, chúng tôi có ý muốn chỉ chỗ làm bạy của người kia và để cho va có thể sửa đổi lại việc quấy mà va đã làm.

Tưởng như thế, chúng tôi đã là rất thanh nhã rồi: làm ơn cho một bạn đàn-bà và thực hành một cái chũ nghĩa tẩy uế xã-hội mà không phạm đến danh giá của kẻ đã trót lở lầm nên tội kia. (Biết rằng nọ «cố ý» mà cũng nói là «lở lầm», thế là rộng lượng biết bao rồi!

Thế mà ông P. T. C. vị thơ ký k a (xin khoan nói tên thiệt va đã) cho rằng bà ấy nói va nên va đã đầu đơn kiện chúng tôi, đòi 2 ngàn đồng bạc th ệt hại. Va cho rằng nói va vì va là dòng dõi thế phiệt, cháu ba đời của một vị quan lớn Nam kỳ thuở xưa và chính va hồi năm 1923 có cưới vợ là công chúa, con của một vị phế-đế nha Nguyễn ta. Tên P.T.C. nói trong bài «Lường gạt Phụ-Nữ» có phải là ông ký nầy không? Điều đó, như đã nói trên, chúng tôi không mấy quan thiết, chúng tôi chỉ trích là chỉ trích cái anh đàn-ông lợi dụng tên tuổi địa vị, lợi dụng bộ dáng bảnh trai, và lợi dụng cái sự lạt lòng nhẹ dạ của chị em mà gạt gẫm chị em cho hư thân mất nết mà thôi. Như ông ký P.T.C. kia nhận la ông thì ông hãy vạch bằng cớ ra để quan Tòa phán đoán.

Dầu lẽ gì, chúng tôi cũng không thể không để ý đến mấy chỗ:

1· ông ký C... hiểu nghĩa chữ danh-dự một cách khác hơn cậu Sở-Khanh xưa kia quá, vì cậu Sở khi bể chuyện rồi thời chối và đưa mặt ngồi lỳ, còn ông ký C... nầy lại vỗ ngực ra mà đòi danh-dự mình 2.000 đồng lận!

2· Nếu danh-dự của một anh Sở-Khanh mà đến 2.000 đồng thời cả cái đời hư nát của cô Kiều mới bây nhiêu nữa chớ! Cái đời hư nát của «biết bao nhiêu nhành phù dung» mới lấy số nào mà trị giá chớ?

Dầu sao, đã làm một việc bổn phận, chúng tôi vui lòng chịu trách nhậm. Nhưng chúng tôi muốn chịu cho tòa án dư luận của chị em cùng đồng bào trong xứ phán đoán cho chúng tôi trước khi ra giữa tòa án đã. Ai là người có con gái, cháu gái? Ai là bạn quần thoa biết câu «bạc mạng cũng là lời chung»? xin hãy cho chúng tôi biết ý-kiến trong việc nầy. Nếu đồng bào các nơi cho rằng việc chúng tôi làm là phải, thời chúng tôi càng vững tâm mà đi tới mải mải, mà những bức thơ công nhận ấy sẽ là món thưởng tấm lòng can đởm của chúng tôi vậy.

Gần đây, một nhà viết báo, là ông ngụy de Carbuccia chủ tuần-báo *Gringoire* bên Pháp bị anh thanh-tra Bonny kiện ông làm «*phạm đến danh giá*» anh. Tòa Đại hình tha bổng ông de Carbuccia, rồi bữa kế đó quan Chưởng-lý, vì lúc xử nghe những lời khai của một người chứng trong vụ ấy là cô Cotillon trước kia bị Bonny lường gạt vô số, ngài lấy làm bất bình bèn cho bắt Bonny giam ngục. Viên-cáo bị tù, thuở nay mới thấy đây là một (1). Ông ký C... (có thể kêu là Bonny đon Juan Việt-Nam chăng?) muốn thừa cơ-hội mà hị giá danh dự mình 2000$ để kiện chúng tôi chắc sẽ được quan tòa cho một bài học. Nhưng trước khi, chúng tôi muốn cho va được đồng-bào cùng chị em cho va một bài học trước đã, vì vậy nên chúng tôi mới trưng cầu ý kiến chị em vậy. T. V.

(1) Không nói đến sự công chúng tỏ ý khuyến miễn ông de Carbuccia mà xúm nhau mua báo của ông nhiều quá, đến đỗi trong khoảng 24 giờ mà số in nhảy lên từ 400 ngàn đến 670 ngàn số. Xứ người, người ta biết trọng việc phải đó!

SAIGON

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Đông-Pháp. Saigon sẽ là cái trung ương của mấy thuộc địa nầy. Saigon đã đóng được nhiều chiếc tàu vận tải, cũng bằng các tàu đóng ở Pháp. Saigon sẽ là hải cảng chánh, đóng tàu để chở chuyên hàng hóa qua mấy cù-lao kia. Việc thông thương mau lẹ, sự đi về rất dễ, thì dân Annam sẵn lòng sang mấy xứ ấy làm ăn. Nguồn lợi của thuộc địa Pháp để cho dân thuộc địa Pháp nhờ. Không thì chẳng chịu ảnh hưởng của Tàu và Nhựt (người Tàu và Nhựt lần lần sang làm ă ở các xứ nầy rất đông) thì cũng chịu ảnh hưởng của các thuộc địa ở gần (v các thuộc địa của Anh và Hòa Lan ở gần đó sung túc hơn). Về phương diện kinh tế cũng như mọ việc khác, hễ cho người chiếm «thượng phong» trước thì lúc sau khó mà lấy lại dặng.

Chừng nào Saigon sẽ trở nên một hãi-cảng thứ nhứt ở vùng nầy? Chánh phủ Pháp đa đoan công việc chưa dễ đã tính chuyện nầy gấp được. Chờ xem./.

TÂN-TUẢNH-TỬ

ÔNG BÙI-PHỦNG

đi sứ Huê-Kỳ hồi năm 1863

III

Vì kể chép sơ câu chuyện này chưa có dịp lục thấy những thơ văn tức cảnh và ký-sự của Bùi tiên-sanh lưu lại, nên không thể biết rõ ngày giờ năm tháng nào tiên-sanh ở Hương-cảng đáp tàu và qua đến Huê-kỳ. Sự đó chính cụ Đàn-viên cũng quên.

Song, nói đại-ước tiên-sanh sang đến Hương-cảng vào khoảng tháng 5 hay tháng 6 năm 1862, rồi ở đó xuống tàu đi Mỹ-châu liền, chắc là khoảng giữa năm 1863 mới tới, là vì thuở ấy cơ-quan giao-thông đâu có mau lẹ dễ dàng được như bây giờ.

¤

Hồi nầy, ông Lâm-Khẳng (*Lincoln*) làm tổng-thống Mỹ quốc và trong nước đương có cuộc Bắc Nam nội chiến, tưng bừng, vang dậy.

Duyên do tự cái chánh-sách phóng nô (*l'abolition de l'esclavage*) mà ra

Nguyên đất châu Mỹ đời cổ là đất của dân da đỏ da đen; trải mười mấy thế-kỷ trước, các giống người Âu-châu lần hồi dời qua chiếm-trị, khai-thác, sanh-sản ra đông quá. Rồi thì « *cường tân áp chủ* » (khách mạnh lăn ép chủ nhà), người da trắng đối với dân bổn-thổ, hoặc ra tay làm tuyệt giống lần đi, hoặc bắt họ làm nô lệ mình. Mỹ-quốc từ năm 1859 về trước, vẫn có tục mua bán bắt buộc giống dân yếu hèn làm nô-lệ, y như lắm xứ châu Phi còn giữ, chớ không cho giống dân ấy hưởng chút quyền-lợi chánh trị nào; rất đỗi họ bị coi như không phải loài người nữa là khác.

Nhưng đến năm 1859, ông Lâm-Khẳng (*Lincoln*) đắc cử tổng-thống Mỹ-quốc, ông cho cái cách áp bức khinh khi thổ dân như thế là vô nhơn-đạo, liền ra tay mạnh dạn thi hành chánh-sách phóng nô. Cái ngòi nội-chiến sanh ra tự đó. Các liên-bang ở phía Bắc tán-thành chánh-sách phóng nô, còn các liên-bang ở phía Nam thì nghịch lại không chịu; thành ra vì vấn-đề phóng nô mà gây nên cuộc nội-chiến kịch-liệt giữa Nam-Mỹ và Bắc-Mỹ, gọi là *guerre de Sécession*. Hai bên đánh nhau ròng rã 5 năm: từ 1860 cho tới 1865 mới thôi. Kết-quả Bắc Mỹ thắng trận, nghĩa là chánh-sách phong-nô của ông Lâm-Khẳng thắng trận.

¤

Nếu Bùi-tiên-sanh nhà ta qua đến Mỹ-quốc vào khoảng năm 1863, thì chính là bước vào một cái nhà đương có lửa cháy nghi-ngút: giữa lúc Nam-Mỹ Bắc-Mỹ chọi nhau đương hăng.

Ví dụ một người túng thiếu, phải lặn lội đi tới một nhà giàu ở quận xa tỉnh khác để hỏi vay tiền, mà tới nhằm giữa lúc vợ chồng anh nhà giàu đương giận hờn đấm cú nhau tưng bừng, đập hễ đồ dạc tan nát, vậy thì bất hạnh cho anh đi hỏi vay hết sức. Vì gặp chủ nợ giữa cơn lộn xộn thế ấy thì làm sao trông mong thành-tựu việc mình cho được! Song việc đời nên hư may rủi không biết đâu là chừng, lắm lúc nó xảy ra ngoài cả ý-liệu của người ta không dè cũng có. Anh đi hỏi vay, tới nhằm lúc vợ chồng nhà giàu gây gỗ, nhưng nhà nó nếu anh cứ ông cầm quyền có thế, thì mặc chuyện gây gỗ, anh ta cũng cứ ra tiền cho vay: một là tự quyền mà làm đại, cho bỏ ghét chị vợ chơi, hai là anh ta có dụng tâm cao xa, có thấy chỗ lợi cho mình mới làm chớ. Cái cảnh Bùi tiên-sanh qua Mỹ-quốc lúc nầy, mường tượng như cảnh người đi hỏi vay đó.

¤

Đoạn trên đã nói tiên-sanh mạo viết lấy quốc-thơ và tự sắm lấy trào-phục tam-phẩm; việc giả-mạo ấy chỉ duy có lương-tâm của tiên-sanh tự biết mà thôi, chớ đứng trước mắt người Mỹ, thì tiên-sanh nghiễm-nhiên là một vị sứ-thần, vì trong mình có mang sắc-phục bổn-quốc, trong tay có cầm tín-thơ (*lettre de créance*) đưa trình ra hẳn hòi.

Chắc hẳn tiên-sanh là người Việt-nam thứ nhứt đề chưn vào đất nước Huê-kỳ. Chắc người ta ở Hoa-thanh-Đốn thuở ấy ngó thấy tiên-sanh cũng phải trầm trồ quái lạ, như là người ta ở Ba-lê về đời Louis XVI thấy Hoàng-tử Cãnh, và đời Napoléon III thấy cụ Phan-thanh-Giản kia vậy. Tiên-sanh ở trú năm tại Mỹ-quốc mới trở về, nói chuyện với gia-nhơn rằng hồi ở Hoa-thạnh-đốn, đi đâu một bước, người ta cũng bu lại dòm ngó hỏi han, cho là một kẻ dị-tướng kỳ-hình, từ trên tinh-cầu nào rớt xuống. Tuy vậy, về phía các yếu-nhơn chánh-khách, thì tiên-sanh được tiếp đãi tử tế; họ mời đi yến tiệc chỗ nầy, du-lịch chỗ kia luôn luôn. Hình như ngay sau khi về nước, tiên-sanh đã có cái cảm-tưởng như vầy đối với gia-lương:

— So với thiên-hạ, mình ngu hèn quá, dầu có đến cái vận-mạng thế nào cũng đáng. Bây giờ có trí-kỷ cũng trễ mất rồi.

Thiệt nhờ có người bạn Huê-kỳ đi theo dẫn-đạo, giới-thiệu, lại ra sức vận-động mưu-cầu, cho nên tiên-sanh giao-thiệp với nhiều yếu-nhơn trong Quốc-hội và chánh-giới Mỹ. Mấy ông nầy sắp đặt chỉ dẫn tiên-sanh được vô trước mặt tổng-thống Lâm-Khẳng mà đệ trình quốc-thơ và tỏ bày sở nguyện một cách thống-thiết.

Không biết chánh-giới Mỹ bàn tính ra sao, mà cách một vài tháng sau khi hội-đàm, thì tiên-sanh tiếp được trả lời:

— Được, ông sắp đặt dễ trở về nước nay mai. Sẽ có binh lính và tàu trận đưa ông về.

Tuy giữa lúc Mỹ-quốc có nội-chiến mà tổng-thống Lâm-Khẳng cứ điều binh khiển tướng qua Đông-phương như thế được, là vì ông có quyền tối-cao, vả lại trong cuộc chiến-tranh lúc ấy, phần thắng lợi đã về phe Bắc Mỹ, tức là phe ông, phe chủ-trương chánh-sách phóng nô cho được mới nghe. Ai hơi biết đại-thế thiên-hạ cũng dư biết tâm ý người Mỹ bấy giờ đương bắt đầu muốn mở mang gây dựng thế lực mình ở Đông-phương. Một lẽ khác là vua Napoléon III Pháp-quốc mới can-thiệp vào việc xứ Mễ-tây-cơ (*Mexique*) mới đó, (1862) không lẽ người Mỹ không buồn; giờ họ muốn nhơn cơ-hội trả đủa lại chơi.

Ở đời, việc vì cũng lợi kỷ trước hết, chẳng ai tử tế với ai!

Đằng nầy, một việc cầu muốn, lặn lội rất công-phu, thế mà đến khi được rồi, Bùi-tiên-sanh lại giựt mình lo sợ: Lo sợ về nỗi tự chuyên, không có quân-mạng mà rước ngoại-binh về nhà. Tiên-sanh phải thú hiệt:

— Thôi, xin các ông hãy khoan phát binh. Tôi đi đây chỉ do lòng riêng nồng nàn ưu ái mà đi, chớ sắc-phục tôi mang, quốc-thơ tôi trình đều là giả mạo hết thảy. Các ông có lòng, tôi rất cảm ơn, nhưng để cho tôi trở về cố-hương, xin được tín-thơ và danh-nghĩa hẳn hòi rồi tôi lại sang đây, sẽ hay. Bởi một việc trọng đại như vầy, nếu rủi có bề nào, tôi bị luật nước chu-di tam tộc chớ không phải chơi.

Chánh-giới Mỹ-quốc thấy tiên-sanh thật thà, họ chỉ tức cười chớ không bắt lỗi; lại còn cho tiên-sanh một khoản tiền lộ-phí rộng rãi để về.



IV

THƠ sanh mưu quốc thật là khổ-tâm!

Phần bị hoàn-cảnh của thời đợi nghiêm khắc, phần mắc tư-tưởng về luân lý buộc ràng, ta không nên lấy gì làm lạ về chỗ Bùi tiên-sanh thập thò sợ hải. Vì một việc quan-hệ tầy đình thế ấy, người hữu chí mà vô quyền như tiên-sanh làm sao dám tự-quyết cho được? Hoàn-cảnh và tư-tưởng mấy ngàn năm, không un đúc người mình có cái tánh cách quật-cường để cho Bùi tiên-sanh có can đảm làm như Tây-hương Long-thạnh của Nhựt-bổn trước hồi duy-tân cải cách. Người như ông Nguyễn-trường-Tộ biết đại thế thiên-hạ, mộ văn-minh Thái-tây, muốn cho quê hương mình mau mau thay cũ đổi mới lắm, nhưng mà nói không ai nghe, mà ai không nghe ông cũng đành chịu, ấy cũng vì dân-tộc ta thiếu cái tánh-cách quật-cường đó.

¤

Dầu sao mặc lòng, Bùi tiên-sanh hồi ấy, thật là một ông đồ nho cổ-hủ cả trăm phần trăm, hễ mà dám làm anh Thân-bao-Tư, bạt-thiệp xa xuôi tới mấy ngàn muôn dặm; lại dám cho đến giả-mạo sứ-thần, nghĩ cũng kỳ khôi gan dạ lắm vậy.

Nghe nói lúc tiên-sanh về nước rồi kể chuyện tráng-du và việc giả-mạo cho mấy ông bạn tâm phúc nghe; mấy ông nầy thao mồ hôi và giựt mình rởn ốc dùm cho tiên-sanh, một hai khuyên tiên-sanh phải giấu nhẹm cho lung, không thì mất đầu uổng mạng. Nhưng tiên-sanh cứ cười nói tự-nhiên:

— Can cớ gì mà phải giấu nhẹm. Để tôi thú tội và xin đi một phen nữa; nếu phải mất đầu uổng mạng cũng cam. Mấy anh sẽ lượm xác tôi mà chôn, hay là sẽ đặt tiệc tiễn hành quan sứ; hai đàng ấy chỉ trong nay mai sao cũng có một, mấy anh cứ dự-bị sẵn sàng đi!

Thiệt, tiên-sanh tức-tốc vô kinh thú tội, điều trần thiết-yếu cách nào không rõ mà được bình an vô sự, lại còn được phép vượt biển Đại-tây lần nữa là khác.

Lần trước giả-mạo; lần nầy trang-nghiêm chỉnh-tề

Lần trước là anh thơ-sanh, lần nầy là quan lớn tam-phẩm.

Lần trước đi lén lúc trơ trọi một mình với anh Mỹ-châu thì-hữu, chớ lần nầy đường hoàng minh bạch, có tín-thơ, có lễ-vật, có phó-sứ, có lính hầu.

Lộng giả thành chơn!

Nhưng vậy mà lần trước là may, lần nầy thì rũi. Nhiều việc trên đời, có cái cơ-hội nó nhằm lúc thò đầu ra, không mau tay nắm lấy họng nó thì nó thụt cổ vào mất, không kéo lại được nữa.

Ta nên biết chỗ ngày giờ từ khi tiên-sanh trở về cho đến lúc lại đi, xa cách nhau đến ba bốn năm chớ nào phải ít. Ba bốn năm cách nhau, cái thời-gian ấy đã thay đổi việc đời và lòng người biết bao nhiêu rồi!

Liều mình sóng gió, trút năm biển trời, Bùi tiên-sanh sang đến Hoa-thạnh-Đốn thì chánh-cuộc ở Mỹ đã biến-hóa khác xưa, mà nhơn-tâm đối với tiên-sanh cũng chẳng giống ngày trước:

Tổng thống Lâm-Khẳng đã bị ám-sát hai năm trước rồi, còn những yếu-nhơn ân cần tử-tế với Bùi tiên-sanh hồi nọ, giờ cũng tán lạc linh-tinh đâu hết. Phe chấp-chánh bây giờ là phe khác, không phải phe cùng tiên-sanh nói chuyện mấy năm xưa.

Giao-thiệp... Tỏ bày... Nhắc nhở... tiên-sanh phí công. Cái óc con buôn của người Mỹ đã có từ hồi ấy: chuyện gì cũng tính tiền bạc trước đã. Họ nói:

— Nước chúng tôi nội-chiến vừa giứt, thương tích chưa lành, giờ nói chuyện «ăn cơm nhà, làm việc người» không thể nào được. Nếu có phải trước kia có lời ước hẹn như ông đã nói, vậy thì ông về lo 2 triệu lượng bạc đem qua nạp tiền tổn-phí, sẻ hay.

Tiên-sanh rầu rĩ trở về.

Về tới nhà rồi, tiên-sanh đem hết tâm-lực ra lo một việc, là việc tìm kiếm 2 triệu nén bạc. Một xứ không có mỏ bạc nào để moi lên, lại cũng chưa có công-nghệ sản-vật gì lớn lao bán chác, thì kiếm đâu cho ra số tiền ghê gớm ấy?

Tiên-sanh trông vào món thuế ghe thuyền nước ngoài tới lui mua bán, cho nên lại xin làm chức cũ là chức Thương-bạc-sứ để thâu lợi kiếm tiền. Sự hy-vọng không phải là không đúng, chỗ dụng tâm không phải là không hay, nhưng mà nguồn lợi của mình còn nhỏ nhen hẹp hòi quá đi, nó không thể nào cho mình được như nguyện. Bởi vậy ròng rã năm bảy năm sau, tiên-sanh dốc lòng kiệt-sức, mà trong mười phần ý muốn, rán tom góp tìm kiếm lấy một phần không xong.

Đã vậy mà những kẻ ngồi cao thế lớn, lại đem lòng ganh niền ghét ngỏ, không giúp đỡ cho công việc tiên-sanh lo toan chút nào, lại tìm cách trở ngăn khó dễ là khác. Họ sợ tiên-sanh lập được đại-công tất sẻ cao quý hơn họ chăng, nên họ rình mò hầm

(Coi tiếp trương 4)

Kinh-thời-Thực

hại cho được mới nghe.

Cả chục kẻ tiểu-nhơn lập tâm mưu hại một người quân-tử, thì người quân-tử dầu có khôn khéo cách gì, chẳng trước thì sau, cũng phải sa cơ mắc kế, đố chạy đâu khỏi!

Quả nhiên, được ít năm sau, bọn tiểu-nhơn bày điều đặt chuyện, làm cho Bùi tiên-sanh phải vào ngục; bấy giờ họ mới khui chuyện giả-mạo sứ-thần trước kia mà buộc tiên-vào tội mưu tính khi-quân nghịch quốc; độc chưa! ghê chưa!

Bị giam trong ngục một năm mấy, bữa kia tiên-sanh nằm lăn ra chết tốt, máu trào ra miệng; chết vì thuốc độc. Không biết là tiên-sanh buồn bực quá rồi tự tử, hay là bọn tiểu-nhơn bắt uống thuốc độc cho chết đi; ấy là một chỗ còn nghi, mỗi thuyết chủ-trương một khác.

* * *

Cụ Đàn-Viên thuật chuyện tới đó:

— Sự tích của Bùi-Phũng tiên-sanh như vậy, kể ra thật xứng đáng là một bực kỳ sĩ của nước mình, ta nên thán-phục. Câu chuyện đại khái là thế, còn như văn thơ của tiên-sanh lưu truyền ở trong nhà nhiều lắm, tiếc vì tôi xem đã lâu ngày quá rồi, không nhớ được câu nào trong trí nữa. Hình như tiên-sanh có cả tập ký-sự đi chơi Mỹ-châu; quê hương tiên-sanh chắc anh đã biết, khi nào có cơ hội, nên đến tận nơi mà xem.

Câu chuyện cụ Đàn-viên thuật cho nghe đã 8 năm nay, mà tôi vẫn mường tượng như được nghe đâu bữa hôm qua, vì tấm lòng kỉnh mộ Bùi tiên-sanh đã chôn câu chuyện vào trong trí nhớ của tôi chặt lắm. Tôi vẫn trông có dịp như hôm nay để viết ra. Nhưng đây chỉ là viết đại-lược vậy thôi.

Cái tráng-chí của tiên-sanh thật kỳ, mà cái thân-thế kết-cuộc thật thảm; sự cảm-tưởng ấy bắt tôi nhớ lại hai câu thơ của Viên-hoằng-Đạo đời Minh, chính tiên-sanh đã có dịp lấy câu dưới để tự cảm, mà không dè thân-thế tiên-sanh về sau lại vận nhằm câu trên nữa:

甘以清流蒙黨禍
恥於亡國作詩人

CAM DĨ THANH-LƯU MÔNG ĐẢNG HỌA.
XỈ Ư VONG QUỐC TÁC THI-NHƠN.

Thi-nhơn như tiên-sanh mà hoài-bão thế ấy, mạo-hiểm thế nọ, đáng phục không hết, dầu có chỗ đáng trách. Thế mà tiên-sanh cũng lấy câu thơ trên để tự cảm tự-trách, tôi nghĩ thật là bực quân tử quá khiêm vậy.

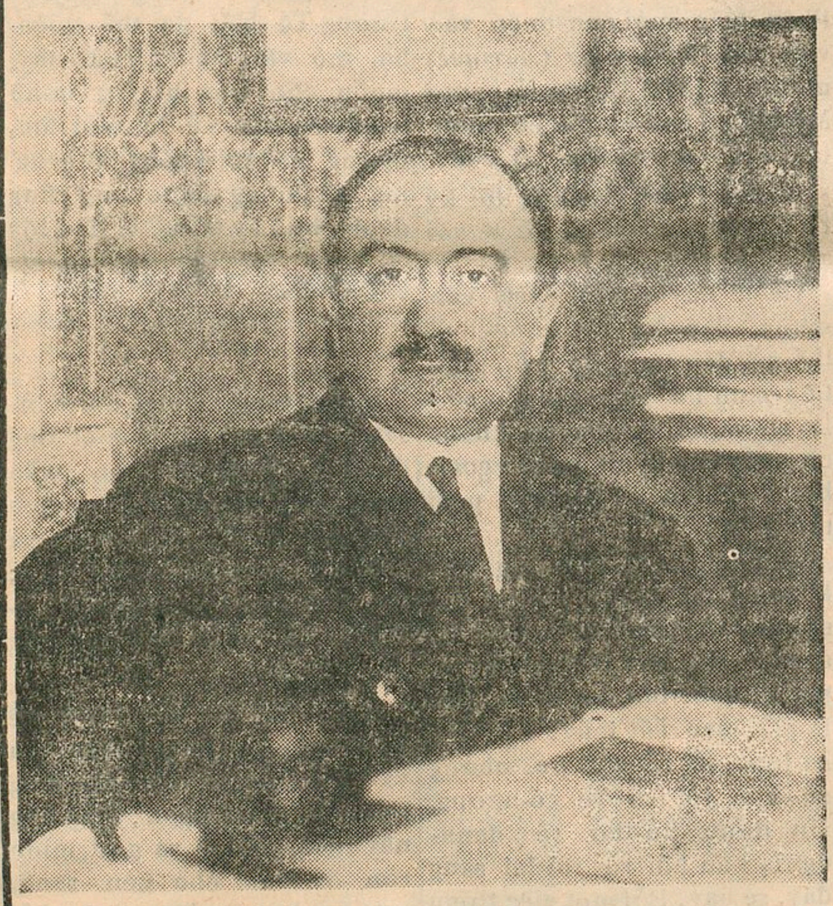
ĐÀO-TRINH-NHẤT



Từ rày sắp tới cô Hoàng-Hậu Paris phải biết khiêu-vỏ mới được. Vậy nên mấy cô định ứng cử năm 1935 lo tập khiêu-vỏ trước.



Ba chục năm nay, ở Nhựt cấm không cho xâm mình. Tuy thế, những người đã xâm lỡ được phép hội hiệp mười năm nhưng phải chịu nhận cống hiến cái da mình cho Y-khoa học-đường khi mình chết rồi. Hết thảy đều vui lòng chịu



Ông Louis Rollin thượng-thơ bộ thuộc địa đã khai-mạc Cuộc hội nghị thuộc-địa kinh-tế đã khai-mạc hôm tháng rồi.



Đám táng nữ-anh-hùng Hélène Boucher tại Paris rất long trọng

DẦU CÙ LÀ THIỆT

AN NINH

đúng nhứt trong các thứ dầu cù-là

Thứ nhỏ 1 lố 0.84
Thứ lớn 1 lố 1.60

Thơm diệu, trị bá chứng rất thần hiệu.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
45, Rue Aviateur Garros SAIGON

Món quà mùa xuân:
Nhiều kiểu ruban và lacets nhung vừa đẹp vừa tốt ở Pháp gởi qua để biếu chị em

MY-NGỌC

NỮ-CÔNG HỌC-ĐƯỜNG

53, Gallieni-SAIGON

(Gần rạp hát Thành-Xương)

Thêu máy, thêu tay, may y phục Tân Thời. Bánh mức Nam và Tây — Dạy hay, giá rẻ, kiểu đẹp. Kính mời chị em đến sẽ được vừa lòng.



Hình vẽ thật giống, không giống gởi trả lại.
Hình vẽ buste noir 50×60 giá 2$70.
Hình rọi có màu da người 30×40 giá 2$00.
Ở xa gởi Contre Rt. do nơi
NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG
Artiste portraitiste
432, Quai de Choquan
(En face de la gare Jaccaréo)
CHOLON

GIẶC QUYỀN PHỈ

ĐỒNG-bào ta, những người biết đọc chữ Tàu có thể coi sách Tàu dã đành, mà cũng chưa chắc là kiếm được những sách chép đúng đắn mà coi, còn ngoài ra những người biết quốc-ngữ thì chỉ dựa vào mấy cuốn truyện sách diễn-nghĩa mà bàn về sử ký nước Tàu. Khỏi phải nói, tin nơi mấy bộ sách truyện diễn-nghĩa ấy nhiều khi sai lầm lắm. Vả lại, những thứ sách Tàu mà ta diễn quốc-âm cũng vẫn không đủ, vẫn thiếu sót, ví dụ truyện sử từ nhà Nguyên, nhà Minh, nhà Thanh cho đến Cộng-hòa Dân-quốc nào thấy có ai phiên dịch đâu.

Vì lẽ ấy cho nên thỉnh thoảng trên báo nầy hay bản qua những đoạn lịch sử của nước Tàu, khảo cứu kỹ lưỡng chắc chắn, tưởng cũng là bổ ích cho sự học hỏi của độc giả được một vài phần.

Nay xin nói chuyện về giặc Quyền-phỉ.

Nhắc sơ đời Minh, vua Sùng-Trinh bị giặc Lý-tự-Thành đánh phá, phải thắt cổ mà chết, tướng Ngô-tam-Quế rước vua Mãn châu về dẹp giặc, đến khi dẹp rồi thì chúa Mãn tức vị Hoàng-đế Trung-huê, lấy hiệu nước là Đại-Thanh.

Tổ nhà Thanh là vua Thuận-Trị, truyền ngôi cho con cháu là vua Khương-Hi, vua Ung-Chánh, vua Càn-Long, vua Gia-Khánh, vua Đạo-Quang, vua Hàm-Phong, vua Đồng--Trị, đến vua Quang Tự thì Thanh-trào đã được 230 ngoài năm rồi. Đạo trời tan lâu lại hiệp, hiệp lâu lại tan, hết loạn rồi trị, hết trị lại đến loạn. Đến đời vua Quang-Tự thời quân-chủ đã suy vi, lòng dân bất phục nhà Mãn-Thanh là không phải chánh người Tàu, thêm không khéo cai trị, làm cho quốc-gia hèn yếu, bị ngoại-bang (Hồng-Mao, Bồ-đào-Nha v.v.) thừa thế khinh khi hùng hiếp quá. Vua Quang-Tự có lẽ là một vì vua thức thời vụ lắm chớ không phải ngu muội gì, nhưng nhằm hồi thời xui vận mạt nên khiến cho gây nhiều cảnh ngộ chẳng may, dầu cho kẻ có tài-trí bực nào cũng phải co tay mà chịu.

Khi vua Hàm-Phong thăng hà (1861) thì con trai lên nối ngôi tức là vua Đồng-trị. Bà mẹ vốn là thứ phi của đức tiên-đế chính bà Tây-Hậu làm phụ-chánh, vì tân-vương chỉ có 6 tuổi. Lúc ấy giặc Thái-Bình Thiên Quốc còn đương thạnh thế, nhờ Bà và mấy tướng tài như Tả-tôn Đường và hai anh em Tăng-quốc-Phiên khéo điều đình cho các hải-quân của Anh và Pháp giúp sức mới la dẹp được.

Năm 1875, khi vua được 19 tuổi, bỗng không bịnh chi mà thác. Vài năm sau, Hoàng-Hậu đương có nghén cũng thác luôn. Ai nấy đều lấy làm lạ hết sức.

Bà Tây-Hậu mới đem cháu kêu bằng dì, con của một vì vương nhà thúc bá với vua Hàm-phong, lên nối ngôi, nói dối rằng đứa trẻ ấy (mới có 4 tuổi) là con nuôi của vua Đồng-trị.

Vua mới chính là vua Quang-Tự đó.

Trong trào vua nầy, nước Tàu gặp phải nhiều việc quan-hệ, như việc lính Tàu giết chết viên lãnh sự Anh là Margary, (làm cho Tàu phải bồi thường 3 triệu quan và phải khai mấy hải cảng cho cuộc thương mãi quốc tế được thâm nhập trong nước) sự đặt đường xe lửa thứ nhứt từ Thượng-Hải lại Ngô-Hùng, sự nước Pháp chiếm cứ Nam kỳ mà sanh ra lắm điều ngoại giao rắc rối, tới trận đánh thứ nhứt với Nhựt, vân vân, nhưng có việc quan hệ nhứt ấy là trận giặc Quyền-Phỉ.

Trận giặc ấy do dân gian bất bình quá không nín được mà phải dấy loạn, ban đầu là do một hội thể dục đấm cú mà ra, nên kêu là Quyền-Phỉ. Về mặt quốc-tế và về mặt quốc-gia Trung-Huê, trận giặc Quyền-Phỉ có lắm ý-nghĩa : ấy là sự xung đột giữa Đông với Tây, ấy là sự phản kháng của kẻ yếu đối với người mạnh, ấy là sự dân gian bất phục các nhà cầm quyền chính, và ấy là một cái hiện tượng tiêu biểu cuộc cách mạng Trung-Huê mấy năm sau vậy.

Mấy năm trước đây, nước Tàu bị ngoại-quốc hiếp đáp quá, có việc lôi thôi với hầu hết liệt-cường : Anh, Đức, Pháp, Nhựt,... rốt cuộc Tàu phải bồi thường và bị chiếm đất. Nói tóm, nước Tàu bị ở vào cái thời kỳ nhượng đất và nhượng các mối lợi khai khẩn xe hỏa. Ngày 14 tháng 11 năm 1897, Tàu nhượng cho Đức vịnh Thanh-đảo (Sơn-đông) và hải cảng ấy bị Đức chiếm để bồi thường hai ông cố đạo dân họ bị giết. Ngày 24 tháng sau năm 1898, nhượng cho Anh hải cảng Uy-hải-Vệ «trong một kỳ hạn bằng Lữ-thuận-Khẩu» (Lữ-Tuận-Khẩu bị nhượng cho Nga năm trước). Ngày 20 tháng 11 năm 1899, nhượng cho nước Pháp xứ Quảng-châu-Loan. Về việc xe lửa thời đã nhượng cho Nga đường Trung-Đông, đi từ biên giới Tây-bá-lợi-Á ngang qua Mãn-Châu cho đến thành Wladivostock ; nhượng cho Đức đường Sơn-Đông, từ Tế Nam tới Thanh-Đảo ; nhượng cho Pháp đường Vân-Nam (từ Vân-Nam-Phủ tới Lao-kay) Còn con đường Bắc-kinh tới Hán-khẩu thời lại nhượng cho một công-ty của Pháp và Bỉ-lợi-Thời.

Tình thế như vậy, vua Quang-Tự từ khi trưởng thành đã lấy làm buồn tủi lắm rồi. Ngài định phải lo phương cứu nguy cho nước, bèn thương-nghị với các nhà học-giả đương thời. Chương trình của ông Khương-Hữu Vi (người Quảng Đông) được Ngài công nhận, bèn vời Khương vào Bắc-kinh hệ-kiến. Liền sau đó, Ngài ra tiếp tục luôn mấy đạo chỉ dụ định cuộc cải cách cho nước Tàu theo một khuôn khổ như nước Nhựt.

(Kỳ sau tiếp)

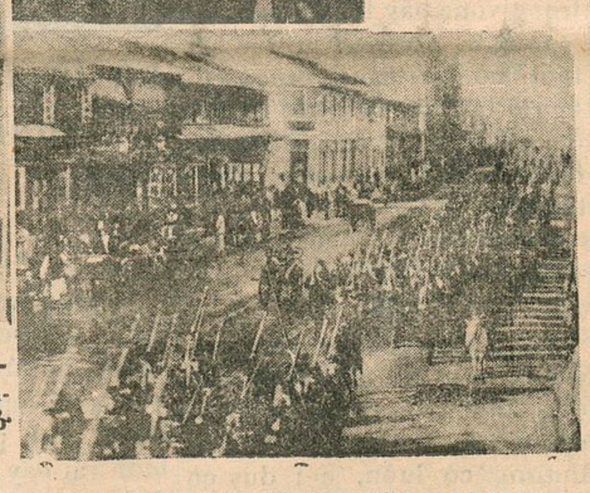
PHAN-VĂN-THIẾT



Viên-thế Khải hồi làm quan với Mãn-Thanh



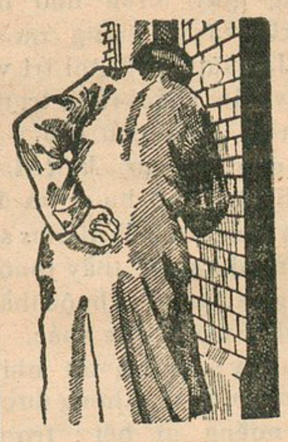
Trên đây là Từ-tước Ketteler Lãnh-sự Đức bị giết ở Bắc-Kinh



Dưới đây là quang-cảnh hồi quân lính liệt-cường kéo đi thị oai ở thành Bắc kinh rồi sau chiếm thành. Bà Tây-hậu phải chạy lên núi Nhiệt-hà

Bịnh tê bại ! Bịnh xuội !

Là bịnh rất cần yếu cho thân thể con người



Ai bị chứng tê, bại, ai bị bịnh phong thấp là tay chơn hay tê mỏi, hoặc nhức nhối khó chịu nên phòng ngừa bịnh xuội trước đi, mau dùng :

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

hiệu « Ông Già » thì trừ được bịnh xuội ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, tiêu ăn người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

có trữ bán khắp nơi

Giá mỗi chai có... **0$50**

VIỄN-ĐÔNG ĐẠI DƯỢC-PHÒNG

115, Rue de Paris — CHOLON

Nhà thuốc VIET-NAM

ĐÔN-HUÂN-ĐƯỜNG

235-237 rue Cây mai CHOLON

3 đời danh tiếng (thuốc gia-truyền)

THUỐC SỐ 5.— *Giải ban thối nhiệt tán* : Trị nóng và trừ tuyệt các bịnh ban trái, người lớn trẻ em đều dùng đặng. Một hộp 0$20, mỗi bao 0$10.

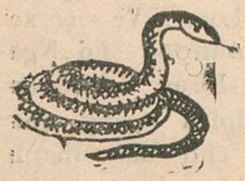
THUỐC SỐ 23.— *Sâm-nhung Bổ huyết hườn* : Bộ thận, trị mộng tinh, di tinh, đàn bà con gái kinh nguyệt không đúng, huyết kém, xanh xao, nước da huỳnh đãng, đàn ông khí suy, gân cốt bải hoãi, tinh thần mỏi mệt, ăn uống chẳng biết ngon. Mỗi hộp 1$00 (uống được 5 bữa).

THUỐC SỐ 18.— *Sâm bối bổ phổi hườn* : Các chứng bịnh ho như ho lao, ho lồn, ho lạc huyết, súc huyết và chứng bịnh ho già hay làm mệt, đã dùng đủ thứ thuốc không hết. Xin hãy tìm thuốc số 18 nầy mà dùng thì tật bịnh sẽ tiêu trừ, khỏi lo tiền mất tật còn. Mỗi hộp 1$00 (uống được 5 bửa)

THUỐC SỐ 4.— *Hài nhi thất ly kinh phong tán* : Trị trẻ em từ lúc mới đẻ tới giáp thôi nôi bị những chứng bịnh là : cấp mạng kinh phong, dực chưn, con mắt thường hay ngó lên, ho hen khò khè cùng là tối ngủ thường hay đổ mồ hôi đầu, hoặc bị chứng bịnh mạng tỳ phong nó hay làm đều xương sống, mỗi ve 0$20.

DẦU ĐÔN-HUÂN trị bá chứng hay hơn hết. Có bán khắp nơi Ve lớn 0$15. ve nhỏ 0$07





1 CON RẮN DÀI GẦN 2 THƯỚC Ở 7 THÁNG TRONG BỤNG NGƯỜI

TÔI còn nhớ cách nay chừng 15 năm, một người bạn thuật chuyện cho nghe rằng ở làng anh ta mới có một đứa nhỏ bị mẹ nó đánh bể sọ ra chết tươi, mà trong óc nó văng ra không biết là mấy trăm con đĩa nho nhỏ.

Xét ra nguyên-nhơn thằng nhỏ nầy từ hồi 7, 8 tuổi, mỗ ngày đều ra tắm lội ở con sông nhỏ trước nhà nó ở. Trẻ nít ta khi tắm sông năm ba anh em, hay đua bơi lặn hụp làm vui, ấy là sự thường. Trong khi lặn hụp, một con đĩa nhỏ xíu chun tuốt vô trong lỗ tai của thằng nhỏ nói đây mà nó không dè.

Con đĩa ấy ngụi ngoai trong lỗ tai thằng nhỏ rồi chun tuốt lên óc ; tuy ban đầu thằng nhỏ nghe có cái gì làm nhột trong tai, nó nói cho cha mẹ hay. cha mẹ chỉ nghĩ rằng trẻ nhỏ tắm lội, bị nước thấm vô mà chưa ra hết, chớ đâu dè là có con đĩa. Vô ở trong óc là chỗ thuận tiện sanh-trưởng, con đĩa lần lần lớn lên và sanh nở con cái dòng họ nó ra, làm cho thằng nhỏ bị chứng nhức đầu nôn nhột luôn luôn. Cách mấy tháng sau, nó vì chứng đó mà hóa xanh xao ngây ngất làm như người mất bổn mất trí.

Cha mẹ nó kiếm thầy thuốc ta lúc đầu, rồi sau đưa lên nằm nhà thương một tháng cũng vô công-hiệu : thầy thuốc nào cũng cho là thằng nhỏ bị bịnh đau đầu vậy thôi. Thuốc nầy thuốc kia cũng không hết, thét cha mẹ nó đành chịu.

Một bữa nọ, nó đương ngồi gục mặt trước thềm, đau đớn rên la, người mẹ tưởng nó làm cho qua lố vậy để có cớ cho khỏi phải làm việc, vì lúc ấy mẹ nó biểu nó cầm chổi ra quét sân mà nó đứng dậy không nổi. Nó khóc và nói :

— Trong đầu tôi như có con gì bò chạy rân rân, làm đau và nhột lắm, má à !

Người mẹ giận dữ, quên cả con mình bịnh hoạn thuở nay, sẵn trong tay cầm cây thước bản, bèn đợ lên mà đánh xuống đỉnh đầu đứa con một cái, tuy không nặng gì lắm, mà con ngã lăn ra chết liền : văng một miếng xương đầu ra, lòi óc. Mẹ sợ hoảng chạy lại gần xem, thấy cả trăm con đĩa nho nhỏ đang bò lúc nhúc cả ngoài lẫn trong.

Bấy giờ mới biết căn-nguyên nhức đầu mất trí của thằng nhỏ bấy lâu là tại đó, ghê không ?

Câu chuyện nầy nghe lạ lùng quái gở, như chuyện bày đặt, nhưng chiếu theo sự lý, thiệt có thể phát sanh ra được. Ở Tây-phương trước đây cũng có một chuyện lạ như thế, tức là chuyện kể ra dưới đây, đăng trong báo *Journal des Débats*, ở Paris, một tờ báo đứng đắn lâu đời của nước Pháp.

Báo *Journal des Débats* đăng in như vầy :

Bổn-báo vừa hay tin rằng mới đây ông đốc tơ *Mott* bắt được con rắn ở trong bụng một anh thợ may tại châu hành Essex (Mỹ-châu) phải chun tuốt ra, thật là lạ lùng.

Nguyên là anh thợ may nầy, tên *Frédéric Williams*, cách 18 tháng trước đi chơi núi ở Jamaïque, miệng khát nước quá, va uống nước một cái suối chảy, ngó thấy dưới đáy nước trong có vô số con rắn nhỏ dài lối một hai đốt ngón tay.

Sáu tháng sau, va bắt đầu nghe sao trong dạ dày (*estomac*, có người kêu là bao-tử) làm ngứa ngáy nhột nhạt. Đồng thời, va phát ra ăn uống nhiều hơn mọi khi, đến đỗi va phải ăn mỗi ngày năm sáu bữa mới no.

Được vài tuần-lễ như thế, va bỗng giựt mình nhớ lại trước kia va đã uống nước suối ở Jamaïque, rồi thì trí va tỉnh dậy, tin chắc rằng trong bụng va có một con rắn.

Mời ông đốc-tơ *Mott* lại, ông tính phải mổ bụng ra để bắt con rắn, song *Williams* sợ hải không dám để thầy thuốc mổ bụng va, thành ra buộc thầy thuốc phải xoay cách khác.

Cách nầy : bịnh-nhơn nhịn đói luôn ba ngày, không được ăn một miếng gì hết ; trong thời-gian đó, ông đốc-tơ *Mott* ngồi hoài bên cạnh để nghe chừng xem xét.

Con rắn trong bụng đói quá, cục cựa xôn xao, ông đốc-tơ *Mott* định chừng tới lúc nó sắp phải chun ra, nên ông bắt đè *Williams* nằm dài trên giường, lỗ miệng hả hốc. Gần kề miệng va, nhà lương-y để một chén sữa nóng sốt ngon lành lắm.

Bổng chốc, mặt mày *Williams* xám xanh tái mét, làm như bí nghẹt hơi thở : Chính lúc đó thấy con rắn thò đầu nó ra ngoài lỗ miệng *Williams* để uống chén sữa. Cậu ta ở trong bụng đói quá, chịu không nổi nữa, nên phải chun đại ra kiếm ăn.

Thấy rắn đã hơi ló đầu ra rồi, ông đốc-tơ *Mott* rất nhẹ nhàng kéo tách sữa dang xa ra một chút, con rắn thò ra một khúc dài cho với tới tách sữa. Bấy giờ ông mới nắm chặt ngang mình con rắn mà lôi tuốt nó ra hẳn bên ngoài. Ông đánh chết nó liền, rồi ngâm thuốc giữ lại, coi như một vật lạ lùng quý báu.

Con vật nầy vô trong bụng *Williams* từ lúc còn nhỏ xíu, mắt không trông thấy, thế mà trong vòng bảy tháng, nó sanh ra lớn lạ thường, vì lúc kéo tuốt nó ra ngoài được rồi, người ta thử đo ; trời ơi ! nó dài tới 1 thước 925 phân, tức là thiếu một chút nữa đầy 2 thước.

Đó là lời kỷ-thuật của báo *Journal des Débats*.

Nhơn chuyện nầy các nhà y-khoa Âu Mỹ nói rằng loài đĩa chun vô trong bao-tử người ta mà sống, là sự thường có luôn, chỉ duy có con rắn ở trong bụng mà dài 1 thước 9 tấc ngoài, thiệt xưa nay mới có là một.

Coi chuyện lạ nầy, thì biết chắc chuyện đĩa sanh sản trong óc đã nói trên kia, có thể là chuyện có thiệt trong đời vậy.

V. A.

Còi thiên đàng của người cùi

Ấy là nhà thương cùi mới lập tại xứ Ba-tây (Brésil) do quyền kiểm-soát của hội Quốc-liên.

Thật là một nhà thương to lớn lắm. Trong ấy chứa được 4.000 người bịnh. Sự ăn ở rất sung sướng dễ chịu, làm cho bịnh nhơn không tưởng mình bị đễ riêng ra một thế giới.

Các công việc trong nhà hương đều giao phó cho người cùi ; họ có một rạp hát, in một tờ báo, có hội thể-tháo v.v.

Bịnh nhơn nam nữ được phép cưới hỏi nhau, nhưng khi sanh con thì nhà chức trách tức thì đem con đi chỗ khác vì sợ truyền nhiễm, chớ kỳ thiệt bịnh cùi không có truyền từ lưu tôn.

Trong nhà thương lại có một viện y-học tiếp cả bác-sĩ các nước tới đó nghiên cứu về bịnh cùi.

Tiền cất ra nhà thương ấy do một nhà triệu-phú Ba-tây xuất ra làm việc phước thiện.

A. B. C.

Có lẽ dòi phẩn là thuốc tiên

Thêm một mối lợi cho sở « thùng » kiếm ăn

Ta vô cầu tiêu, thấy trong thùng phẩn có dòi nằm ngổn ngang, bò lúc nhúc mà gớm, không dè ngày nay dòi phẩn đó là một phương thuốc trị bịnh rất hay. Cổ nhơn nói ở đời có cái chí-t ện trở nên chí-quý cũng phải.

Có ít nhiều nhà y-khoa bác-học ở Âu-châu đã nghỉ ra cách lấy dòi phẩn làm thuốc trị bịnh ngoài da hay lắm.

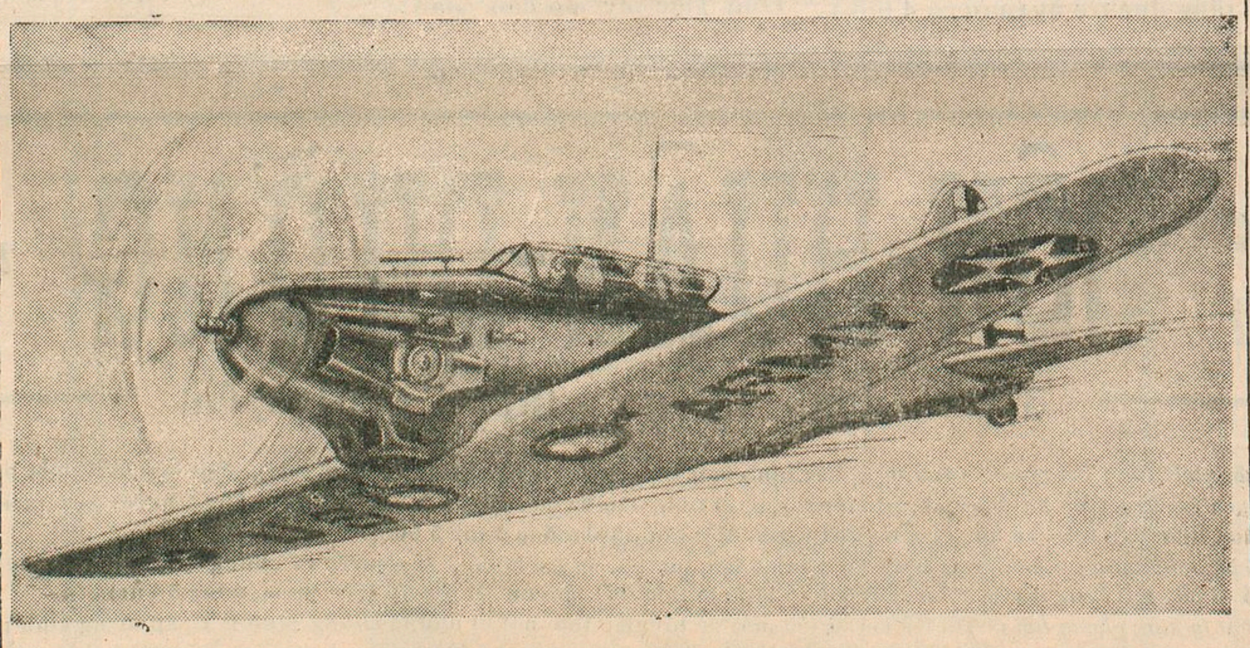
Mấy ông bắt dòi phẩn về phòng thi-nghiệm, rồi dùng phương-pháp tiêu độc, làm cho dòi phẩn trong sạch không còn chất độc gì cả. Bây giờ mới xem bịnh-nhơn mắc nhằm bịnh gì, thì lấy thuốc đối chứng với bịnh đó mà cho dòi ăn trước hết. Sau mới bắt dòi đem lại đặt nơi vừa miệng mụt nhọt của người ta, để cho dòi rúc rỉa thịt thúi và chất độc ở trong mụt ra. Dòi rút rỉa rất êm ái, người bịnh không nghe đau đớn chút nào.

Chừng dòi ăn no, bụng lớn phình ra, mới chịu lìa khỏi miệng mụt. Hay là ăn hết thịt thúi nơi mụt rồi tự nhiên dòi cũng bỏ đi.

Cách dùng dòi hút chất độc mụt nhọt như vầy, sánh với cách dùng dao bén mổ xẻ, xem ra có hiệu-nghiệm rỏ ràng dễ chịu hơn, mà bịnh-nhơn lại khỏi phải chịu nỗi đau đớn gì như bị dao chích. Vả lại dao mổ, thường dễ cắt phạm vào chỗ thịt nguyên lành, chớ không như để cho dòi ăn, nó chỉ ăn nội chỗ thịt thúi mà thôi.

Té ra muôn vật không có vật gì vô dụng hết thảy, cho đến đỗi dòi phẩn nay cũng có việc dùng quý báu thần hiệu như thế, lạ thay !

Những bài « Cụ Đồ-Chiểu », « An-trọng-Tôn », cùng với bài « Tôn-Văn » sẽ lần lượt đăng trong những số sau nầy vì trong số mùa Xuân không đăng được. Luôn dịp xin độc-giả lượng thứ vì lẽ ngày giờ gấp rút nên trong số mùa Xuân và ngay ở số nầy có nhiều lỗi sửa không kịp. Khi đọc xin chư tôn tự cải chánh dùm.



Thứ máy bay nầy máy mạnh hết sức có thể bay một giờ 400 cây số, của Mỹ đặt Pháp đóng cho 50 chiếc tháng trước đây

DOCTEUR
TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bịnh con nít
N· 31 RUE TABERD N· 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

CHIC MODE
Đoàn-Thành-Tạo
:-: TAILLEUR :-:
43 Amiral Courbert — SAIGON
May đúng đắng, kỷ lưỡng nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton. Giá rẻ=Làm khéo là tiêm
P. Ng-văn-Châu
423, Boulevard Galliéni-Saigon

Lý-Bạch Thơ-Tiên

(Tiếp theo kỳ trước)

II.— MẾN CẢNH TỰ-NHIÊN

LÝ-BẠCH là người có tánh cao-kỳ thanh bạch, lại là người rất giàu tình-cảm. Nhơn đó mà ông đặt mình vào trong cái xã-hội đua chen thế-lợ lúc bấy giờ, tự-nhiên tới đâu cũng thấy mình như là đụng chạm tấm vách cứng, tới đâu cũng bất đắc chí. Chẳng những người đời đã lấy mắt trắng đối với ông, mà chính ông cũng không ưa gì người đời. Trong bài *Cổ phong*, ông có câu : « Quân-bình đã bỏ đời, đời cũng bỏ Quân-bình ». (君平既棄世o世亦棄君平o), ấy là ông tự nói ông đó.

Song, cái tình-cảm của ông như ngọn lửa cháy nồng nàn lắm, không phải bồng chốc vì lẻ chán nản thói đời mà tắt đi được. Tất nhiên ông phải kiếm một ngã nào khác hơn là ngã « vào đời » để cho cái tình-cảm của ông có chỗ phát-tiết ra. Bởi vậy, ngoài cái thú uống rượu ngâm thơ, ông muốn đặt mình vào trong cái cảnh tự-nhiên tốt đẹp thần-bí kia, để cho tâm-thần ông được tiêu dao an ủi.

Y như các thi-gia Hy-lạp thuở xưa, Lý-Bạch rất ưa mến cảnh-sắc thiên-nhiên. Thơ ca ông đầy những nét bụt tả vẻ cảnh sắc thiên-nhiên khéo lắm.

Có lúc leo lên chót núi cao, dòm quanh bốn phía, có lúc ra đứng bờ biển, xem lượng sóng dồi. Những lúc đó tâm-tình ông thấy khoan khoái thanh cao và có lắm cái cảm-giác lạ kỳ. Mỗi khi gặp phong cảnh nào thích ý, thì ông sa đà mê mẩn có cả mấy tháng tối ngày đem rượu ra đối cảnh mà uống rồi ngâm thơ.

Ông ưa cảnh tự-nhiên đến đỗi muốn ngồi một mình trên chiếc thuyền nhỏ thả linh đinh ra ngoài biển xa, bỏ tóc xuống cho gió thổi phất phơ, sóng cho đánh chiếc thuyền dập dồi ; cái chỗ người ta cho là hiểm nghèo, thì ông lấy làm thú vị. Lại có lần đi chơi núi Hoành-sơn, tỉnh An-huy, thấy bên suối Hương-tuyền có một hòn đá lạ lùng, ông cầm ve rượu đi vòng quanh hòn đá ấy hoài, vừa uống rượu vừa hát một cách rất là ngông cuồng, uống đã thèm rồi nằm lăn bên cạnh hòn đá mà ngủ vùi. Tánh ưa cảnh thiên-nhiên có chỗ cao kỳ đến thế là cùng.

Bao nhiêu non xanh cảnh lạ trong nước Tàu, đều có gót chẳng Lý-Bạch đã tới. Ông đã tự nói : « Ta thường uống rượu và đuổi theo phong cảnh hoài » (時常飲酒逐風景) và thường khoe cái thú của mình « cả đời chỉ ưa tìm chơi các chốn danh sơn » (一生好入名山遊), thiệt cái đời ông có như thế.

Không những ông ham chơi sơn thủy mà thôi, lại cũng mến thú điền-viên nữa. Ông từng ở chốn ruộng rẫy trồng hoa cấy lúa, chăn vịt nuôi gà, luôn cả mấy năm, không hề bước chẳng tới chỗ thành thị.

Ta xem đại-khái như thế, đủ biết Lý-Bạch ưa mến tự nhiên đến thế nào ? Ưa mến tự nhiên cho đến đỗi thấy hòn đá xinh, thì chạy vòng quanh uống rượu và hát, rượu say rồi ôm lấy hòn đá mà ngủ khò ; cách ưa mến tự nhiên tới bực ấy, hình như muốn cùng tự nhiên đồng hóa vậy.

Có lần người ta hỏi ông cớ sao lại ưa ở chốn núi non tịch mịch, ông chỉ cười chớ không trả lời, nhưng câu người ta hỏi đó làm cho rung động tâm hồn của ông bỗng thấy thanh nhàn khoan khoái, bởi ông tưởng tượng cho tâm hồn mình vụt chốc đến chỗ có cảnh đào hoa lưu thủy, là một cảnh trời đất riêng, cõi đó khác hẳn nhơn gian. (問予何事棲碧山？笑而不答心自閑o桃花流水杳然去o別有天地非人間o *Vấn dư hà sự thê bích san ? Tiếu nhi bất đáp tâm tự nhàn. Đào hoa lưu thủy trát nhiên khứ ; biệt hữu thiên địa phi nhơn gian*).

Sở-dĩ Lý-Bạch ưa ngao-du sơn thủy, muốn trốn đời ở ẩn như thế, không có nguyên-nhơn gì khác hơn là muốn lấy cảnh thiên-nhiên — cũng như lấy rượu — làm phương thuốc tiêu sầu giải muộn cho mình. Lại thêm con người khinh rẻ phú quý, ham mến tự do một cách phi thường, thì tất phải tiếp xúc với cảnh tự-nhiên mình mông khoan khoát mới chịu được vậy.

Muốn giải sầu cho ông, ngoài thơ rượu và núi non ra, còn phải có gái nữa là khác.



III. — MÊ-MAN SẮC-GIỤC

TRONG đời của Lý-Bạch, cái gì ông nhận nó có thể thích tình khoái ý cho ông, thì ông đều làm tới cực-điểm. Thơ ca xổ ra hàng trăm bài một lúc ; rượu muốn uống say nhừ luôn luôn, chớ không muốn tỉnh ; đi chơi sơn thủy, muốn sa đà lăn lóc với cây đá cỏ hoa, chớ không muốn về. Cho tới cái thú nữ-sắc, nhục-giục, ông cũng mê-man đáo để. Thử coi trong thơ ca ông, những bài ca-tụng cái khoái lạc vật chất, như là gái đẹp ca hay, thiếu gì !

Ông mê gái một cách phóng ủng tự-nhiên, cũng như lúc nào thèm rượu thì cứ uống tới say, chớ không thèm giấu diếm thập thò như mấy anh đạo đức giả dối, lo sợ tiếng tăm. Ông cho nhứt thiết hư danh ở đời là chuyện bố-láo, chỉ duy có những cái vui sướng ở trước mắt chốc lát, mới là cái thiệt ; vậy thì cái gì ta cho là vui sướng thì ta cứ chơi, chơi cho hẳn hòi đáo để.

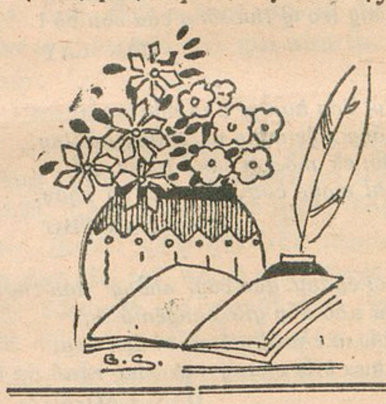
Thiệt vậy, ông mê gái đến đỗi hạng nữ-tử hạ lưu có chỗ đáng mê thì ông cũng mê, rồi phát ra thơ văn để ca-tụng họ, để hẹn hò với họ, thật là ngông cuồng. Có cô được ông gặp gỡ ôm ấp rồi về ông tưởng nhớ, thành ra ký-ngụ vào văn-chương, tỏ ý mong ước « không biết ngày nào lại được gặp nhau, để tắt đèn cởi áo, tình tự như hôm nào » (何日重相見o滅燭解羅衣o *Hà nhựt trùng tương kiến ; diệt chúc giải la-y*).

Lý Bạch gặp gỡ thương yêu một cô rất tình-tứ đậm đà ; cô ấy chắc đẹp lắm, nên chi sau khi xa cách lâu ngày mà vẫn tưởng nhớ :

Hồi mỹ-nhơn còn, hoa đầy phòng ;
Mỹ-nhơn đi rồi để giường không.
Trên giường mền thêu cuốn cất đó,
Đến nay ba năm, hương còn nồng.
美人在時花滿堂
美人去後餘空牀
牀中繡被卷不寢
至今三載聞餘香
(Mỹ nhơn tại thời hoa mãn đường,
Mỹ nhơn khứ hậu dư không sàng.
Sàng trung tú bị quyền bất tẩm,
Chí kim tam tải văn dư hương).

Nói chi đến sắc đẹp của con gái, thôi thì Lý Bạch tả vẻ ra khéo léo cặn kẻ hết sức : từ chưn mày mái tóc, từ tiếng nói bộ đi, ông vẽ lên trên thơ văn như là nhà danh-họa vẽ trên tấm vải vậy. Không phải là người mộ sắc đa tình, quyết không nhằm nhìa tô điểm một cách tinh tế cho được.

Kể hết cái khoái lạc nhục giục của Lý-Bạch ra thì dông dài quá, chỉ biết rằng ông mê gái đẹp cũng như là ham rượu ngon, ưa cảnh lạ, mà phải vui chơi cho tới chỗ khoái lạc tuyệt đối mới thích. Ta cứ xem một vài câu thơ cử ra làm lệ chứng ở trên, cũng đủ dòm thấy trong đời sanh hoạt của ông, nữ sắc cũng chiếm một bộ phận quan hệ lắm vậy.



TÓM LẠI...

CÁI đời của đại-thi-nhơn Lý-Bạch, đọc thi-văn ông lưu lại, ta có thể thấy rõ nhứt-sanh sanh-hoạt của ông chỉ có ba việc phóng túng khoái lạc đã nói trên đây : một là rượu ngon, hai là cảnh đẹp, ba là gái xinh. Cả ba cái đó làm nguyên liệu ưu đúc tô-điểm nên cái tuyệt phẩm là : Thơ hay.

Đời sau được thấy một áng văn chương lộng lẫy một món phong thú tuyệt vời, là thi-văn Lý Bạch đó, chính là nhờ cái cá tính phóng túng của Lý-Bạch mà ra vậy. Có người cho Lý-Bạch là khoái-lạc thi-nhơn, là một đại lãng-mạn thi-nhơn, nhứt cả xưa nay, tôi nghĩ cũng phải.

Q. C.

Tân-Văn Nhi-Đồng

Chỉ đăng những bài viết riêng cho bạn trẻ đọc mà thôi. Chủ bút : Vân-Trình, Trợ bút : Phan-văn-Thiết, Đào-trinh-Nhứt, Tân-thành-Tử, bà Bích-Tiêu, Tiểu-Nguyệt, v.v...

Giá báo : Một năm : 2 $ 40 — Sáu tháng : 1 $ 20 — Ba tháng : 0 $ 60 — Mỗi số : 0 $ 05.

Mỗi số có từ 16 trương lớn giấy láng sấp lên.

Mua báo phải trả tiền trước. Mandat gởi cho Mme Trần-thị-Ý, quản-lý 45, Rue Garros Saigon (Mua năm được thưởng 1 trousse écolier hay 1 dao suisse Pradel có dây chaine).





Mừng xuân

Mở mắt kìa xem Tết đã gần,
Ừ thôi cũng phải dậy mừng xuân.
Nghèo ta văn phú ta chào hỏi,
Giàu họ he bỏ họ cũng đáng.
Xướng họa đối thơ năm bảy vận,
Uống chơi trà rượu một đôi tuần.
Ân cần với Tết chi hơn nữa,
Nào rước nào đưa kể mấy lần ?

Nhắn ông Táo

Ông Táo đi đâu lước bụi hồng ?
Lên chầu Thượng-Đế phải chăng ông ?
Nhắc giùm tháng trước tai vừa đến (1)
Hỏi thử năm sau họa có tràng.
Sang sướng giàu sang ? Tâu : vẫn ít,
Lầm than nghèo khó ? Nói càng đông.
Thôi thôi tớ cũng chào ông nhé.
Ở lỉ chớ lên rồi có xuống không ?

Tết

Mới đó mà nay Tết đã gần,
Xôn xao ai nấy sắp nghinh xuân.
Người thời chạy bạn mua trà thuốc,
Kẻ lại bon ba sắm áo quần.
Ngoài chợ đèn nhang trông chật gánh,
Trong nhà hoa thảo thấy đầy sân.
Nực cười thiên hạ chi cho rộn,
Tết lại lần ni nữa mấy lần ?

.˙.

Tết lại lần ni nữa mấy lần ?
Mà còn tống cựu với nghinh tân ?
Sang giàu phải chịu hao công của,
Nghèo khó càng thêm vướng nợ nần.
Chỉ thói phí tiêu đều vô lý,
Bày trò mê tín hại muôn dân.
Ân cần hậu đãi chi nhiều chuyện,
Xuân ở đâu về phải rước xuân ?

H.T.L.

Phi-long

(Họa nguyên vận của Thi-đàn Giaray trong L.T.T.V.)

Từ đoạn đau lòng giã đất Liêu,
Cải trang qua Tống tấm thân liều.
Phần lo ơn chúa bao giờ ngớt,
Nỗi nhớ thù chồng mấy thuở tiêu.
Trận thượng thân chàng âu chẳng quản,
Kế cùng phận thiếp có bây nhiêu.
Hận sâu rửa đặng đầu không đặng,
Cửu-nhỉ danh con sử chép biêu.

CẢNH-TINH (Càmau)

Hoài hửu

(Gởi bạn Cảnh-Tinh)

Thi lễ cùng nhau chỉ bọn ta,
Đồng thinh nghĩa há dám lơ là.
Cây xuân mương tượng mai trồng tuyết,
Mây tối bơ thờ nguyệt dưới hoa.
Mượn bút làm tin người bạn nghĩa,
Hờ lòng đợi khách ước nghinh xa.
Khác trần muốn học ngày như tháng,
Thốn thức tin sương độ nhạn sa.

NAM-XUÂN

Nguyên vận

Giã từ non nước đất trời Liêu,
Hẹn lỡ chàng Ô sống thác liều.
Tấc có ba xuân đền chẳng trọn,
Khối tình chín suối giã chưa tiêu.
Còn thân bồ liễu thì còn mãi,
Mấy bước quan hà hận bấy nhiêu.
Mai chữ liệt trinh hằng nắm giữ,
Ngàn năm đồng quãng để danh biêu.

ĐOÀN-TỬ-KHOAN

Nhắn Táo-quân

Hăm-ba tháng chạp cụ lên trời,
Nhớ bẩm ông xanh một ít lời :
Nếu trển cần dùng dàn « cạo giấy »,
Chúng tôi lên thử một lần chơi.

DẬN THẦY

.˙.

Phần tôi ông cũng bẩm giùm cho !
Cày cấy quanh năm chẳng đủ no,
Vợ yếu, con thơ : năm bảy đứa,
Sống trong thú sống của con bò !

DẬN CÀY

.˙.

Tôi đây hơn gì anh dân cày :
Công việc nặng nề chẳng hở tay.
Đổi cả mồ hôi cùng nước mắt,
Chỉ mong cơm tẻ được no ngày.

DẬN THỢ

.˙.

Tôi chẳng dân cày, chẳng dân thợ,
Từ nhỏ đến giờ chuyên ở đợ.
Mặc ai chuửi mắng, ai đọa đày,
Chưa biết chừng mô cho rảnh nợ !

DẬN CAO-SU

Trái lại, tôi là nhà tư-bản,
Chẳng có hằng-tâm, có hằng-sản.
Nhân dịp cụ Táo về Thiên-đình,
Xin tâu việc nầy Thượng-đế hẳn :
Từ bao lâu rồi, tôi ở không,
Cũng xe ngựa sẵn, cũng chơi dòng.
Cũng hầu thiếp có, cũng sang trọng,
Mà vẫn nghe như chửa hả lòng.
Dân quê họ cứ bảo nhau rằng :
Làm mọi là mình, tư-bản ăn.
Toan lập liên-đoàn và tổ-chức,
Ý chừng muốn tính chuyện lăng-nhăng ?

THẾ GIỚI TƯ BẢN.

LÊ-VĂN-CHÍNH (Stungtreng)

.˙.

Năm mới khai bút

Năm tuất đi rồi năm hợi đến,
Tuổi trời cứ mãi chất thêm lên.
Sáu mươi thiếu bốn thân còn khoẻ,
Ngàn chín băm lăm chí vẫn bền.
Dậy đất pháo tre tuần nổ tiếng,
Vang trời chuông bảo chẳng nghe tên.
Non sông rày đã ra chiều khác,
Mừng dỗng nòi ta dạ mới hên.

Cảm hoài

Khổ bấy lòng ta nói cạn lời,
Thương chàng Mộng-Võ tít mù khơi.
Một thân dạy trỗ non cùng nước,
Bốn phía bao giăn biển lộn trời.
Tâm sự nhắn nhe không tới chỗ,
Mộng hồn vẫn vít chỉ về nơi.
Xa xuôi có thấu cho nhau chăng,
Vặc vặc trăng soi dạ sáng ngời.

Điếu Nguyễn-châu-Thượng

Yêu nước ai như bác Nguyễn-thần,
Danh còn chẳng tiếc lựa là thân.
Đi Tây hết sức rồi đi Bắc,
Ở lỗ cho no đến ở trần.
Đề xác phàm theo vùng cỏ nội,
Gởi hồn quê lại đám mây Tần.
Xót cùng nhau gặp năm Đinh-tị,
Nay đã thành ra bạn cỗ nhân.

Điếu cô thiếu-nử chết

Cái chết như cô, ấy mới thần,
Vì chồng vì nước há vì thân.
Bốn ngàn năm lẻ nêu gương tiết,
Hăm tám thu dư sạch nợ trần.
Núi Tản sông Lô đều thầm đạm,
Con Hồng cháu Lạc luống phân vân.
Ở đời ai kẽ cang thường dứt,
Thử hỏi lòng coi thẹn mấy phần.

Năm mươi sáu tự thuật

Còn ngót bốn năm nữa sáu mươi,
Tuy già nhưng tác hãy còn tươi.
Tóc chưa điểm trắng răng chưa rụng,
Lòng chẳng thay đen chí chẳng lười.
Một dạ dốc lo tròn với nước,
Hai vai quyết đở nặng cho người.
Trời như để sống chừng trăm tuổi,
Mặc sức mà ta khóc lẫn cười.

THƯỢNG-TÂN-THỊ

Xin độc-giả chú ý

Bắt đầu số tới, TÂN-VĂN TUẦN-BÁO sẽ ra 24 trương, cũng dùng giấy láng tốt như thường. Mục PHỤ-NỮ sẽ mở rộng ra bốn trương, mục LIẾC-MẮT NĂM-CHAU 2 trương và MỤC VUI 1 trương.

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO sẽ là tờ báo cũa gia-đình quý độc-nhứt.

Hãy mua năm ngay trong lúc nầy đã được giá cũ mà lại được tặng đồ, vì bước qua tháng Mars giá báo sẽ tăng lên.

TIN VẮN TẮT

Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHỈ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các nhà buôn Saigon nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới giá 0$12.

Annam thắng Sơn đông

Thuốc dán hiệu CON RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con-rắn. » trị tức ngực hay lắm Trị ghẻ rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sải càng, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm buôn có bán. Saigon trữ bán rất nhiều. nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0$12. Hộp lớn 0$20.

Ghẻ ngứa..... Ghẻ ngứa

Ghẻ ngứa là bịnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghẻ nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vào thì tuyệt. Cuỗ nào có thoa thuốc nầy, thì chỗ đó ghẻ không còn mọc được giá mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xổ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-văn-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phỗ boite postale N· 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-DA là dầu thiệt, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0$10

Kiện Sơn-tinh và Thủy-tinh

Kính tâu Ngọc Hoàng Thượng Đế .·

Chúng tôi
Là dân Nam-việt,
Thuộc-địa Lang - sa.
Tánh rất thiệt thà,
Lòng không sai chạy.
Cúi đầu trăm lạy,
Ngữa mặt chín trùng.
Bày tỏ thủy chung,
Mong nhờ phần phước.
Nước tôi hồi trước,
Tên hiệu Văn-lang.
Giòng dõi Hồng-Bàng,
Hùng-Vương làm chủ.
Nhà đông người đủ,
Vui hưởng thái bình.
Có gái tốt xinh,
My-Nương tên đặt.
Đã tài lại sắc,
Tuyệt thế vô song.
Khắp cả ngoài trong,
Không ai dám chọc.
Tuổi vừa cài tóc,
Kén khách đông-sàng.
Bổng có hai chàng,
Ở đâu đến nói.
Sơn-Tinh tên gọi,
Lại với Thủy-Tinh.
Hai cậu trai tình,
Một cô gái ý.
Ông tơ điềm chỉ,
Biết gã cho ai.
Không lẽ chia hai,
Mỗi người phân nữa.
Hùng-Vương cơn rứa,
Mới phán lời ni :
« Định bửa vu qui,
Ai mau thời được.»
Sơn-Tinh tới trước,
Rước được dâu về.
Chồng vợ đề huề,
Đuốc huê mừng rỡ.
Thủy-Tinh mắc cở,
Vì lỡ tới sau.
Mặt đỏ lòng đau,
Đùng đùng nổi giận.
Dông mưa từ trận,
Chuyển động ba đào.
Nước đỗ ào ào,
Làm nên lụt lội.
Dân không có tội,
Mắc phải tai ương.
Cũng bởi My Nương,
Thủy-Tinh gây oán.
Mỗi năm đến hạn,
Dưng nước đầy nhà.
Làm hại người ta,
Chết chìm chết nổi.
Than ôi vận hội !
Đã mấy ngàn năm.
Như bịnh ngầm ngầm,
không phương cứu chữa.
Trôi nhà trôi cửa,
ngập bụi ngập bờ.
Già trẻ bơ ngơ,
gái trai báo ngáo.
Không cơm không cháo,
Không áo không quần.
Không chỗ nương thân,
không nơi chôn xác.
Sống thì cho mạt,
thát lạc cho sinh.
Cái họa tầy đình,
tại ai đó hã ?
Tranh hôn hai gã,
ham sắc một nàng.
Nhờ lượng Thánh - Hoàng,
lẽ công phân đoán.
Đầu năm đầu tháng.
hòa hão cho êm.
Đừng có thù hềm,
hại dân hại nước.
Bỏ đều lăng ngược,
như đá mau tiêu.
Khỏi đắp đê điều,
khỏi hao tiền bạc.
Người nông canh tác,
Chẳng sợ nước trôi.
Người ở trên ngôi,
Không lo nước ngập.
Chỗ cao chỗ thấp,
Chẳng sợ tràn trề.
Chỗ chợ chỗ quê,
Không lo sinh dầy.
Ghe thoàn dễ trẫy,
Xe cộ dễ đi.
Từ chốn biên thùy,
Đến nơi trung thổ.
Hết cơn nghèo khổ,
Được sự mạnh giàu.
Tấn bộ mau mau,
Bước lên đài múa.
Ơn nầy nhờ chúa,
Non biển đền bồi.
Sự ấy tại tôi,
Tấc gang biện bạch.
Quấc gia mạng mạch,
Gốc ở « Lý-tài »,
Tránh được thủy tai.
Ắt là thạnh vượng.
Nhơn dân chung hưởng,
Hát khúc « thăng-bình ».
Tấu đạt Thiên-đình,
Thánh Hoàng động tất.

T.T.T. (*Vinhlong*)



DOCTEUR

LÊ-VAN-HUÊ

N· 138, Rue Lagrandière - Saigon

Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng : Khán bịnh và giảo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bịnh phụ-nữ và bịnh huê-liễu.

Giờ khán bịnh

Sớm mai : 8 giờ tới 12 giờ.

Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

Cấp bịnh rước giờ nào cũng được.

(1) Bão lụt ở Trungky.

LIÊU TRAI CHI DỊ!

bút Sơn

QUÁN-CHI *dịch* Số 18

— Hồi nãy thiếp cùng con ở dắt nhau ra đường dạo chơi, rủi gặp phải tai nạn nguy cấp như thế, chớ chi không vớ được lang-quân cứu cho thì thân thiếp đã chôn trong bụng chó rồi còn đâu nữa. Nay thiếp đã lộ chơn tướng ra, xin chàng chớ lấy cớ là phi-loại mà ghét bỏ thiếp nghe.

Chàng nói :

— Đêm ngày tôi thương nhớ em, băn khoăn trong giấc mộng cỏi lòng, nay gặp được em đây, như bắt được của báu, mừng rỡ không hết, chớ can chi mà ghét bỏ...

Nàng đáp :

— Vầy đây là số trời gắn bó đôi ta ; nếu không có sự tai nạn đảo điên, thì sao thiếp có cơ-hội theo chàng được. Cũng may, lúc con ở bẻ qua đất hoang đào nạn, để thiếp bơ vơ giữa đường, chắc nó cho là thiếp đã chết rồi, và tất người nhà thiếp cũng tin như thế ; nhờ đó mà bây giờ thiếp có thể yên tâm ở đây với chàng, không có sự gì lo ngại.

Chàng mừng lắm, dọn dẹp một căn nhà để cho Thanh-Phụng ở riêng.

Cách sau hai năm ngoài, đêm đó chàng đương ngồi đọc sách, chợt thấy Hiếu-Nhi ở ngoài vô.

Chàng ngưng đọc sách, tỏ ý sửng sốt lạ lùng, hỏi Hiếu-nhi ở đâu tới và tới có chuyện chi? Hiếu-nhi mọp dưới đất, vừa khóc vừa nói :

— Ông già tôi sắp bị đại-nạn, trừ công-tử ra thì không ai cứu nổi. Đáng lý ông già tôi tự đến năn nỉ cầu cứu nơi công-tử, song chỉ sợ vì chuyện quở trách lôi thôi năm trước, mà công-tử còn hờn giận, không thèm tiếp kiến chăng. Bởi vậy tôi phải lại bày tỏ khẩn cầu...

Chàng chận ngang hỏi việc gì, Hiếu-nhi thưa :

— Công-tử có quen biết Mạc-tam-lang không ?

Chàng đáp :

— Cậu đó là con ông bạn thân thiết đồng-niên với ông tôi, sao tôi lại không quen biết.

Hiếu-nhi nói :

— Bữa mai trở đi, nếu công-tử thấy cậu ta đi săn chồn, tất sao cũng ghé lại đây chơi, thì xin công-tử đón mời cậu mà lưu lại.

Chàng làm bộ lắc đầu :

— Chuyện làm nhục tôi ở dưới lầu năm nọ, tôi còn đang đau đớn ghi chép bên lòng đây. Tôi không dám nghe biết chuyện gì khác hết. Nếu muốn tôi giúp đỡ việc chi, chẳng phải chính mình Thanh-phụng tới năn nỉ thì tôi không thèm.

Hiếu-nhi khóc thút thít :

— Con Thanh-phụng ra chơi ngoài đồng đã chết 3 năm nay rồi còn đâu nữa.

Chàng giả đò giận, phũi áo đứng dậy :

— Nếu vậy thì tôi càng oán giận thêm, còn năn nỉ gì đặng chớ.

Đoạn chàng lại ngồi xuống cầm lấy cuốn sách, cất tiếng ngâm nga rầm rĩ, chớ không thèm ngó ngàng đếm xỉa Hiếu-nhi nữa. Hiếu-nhi thấy chàng lạt lẻo khinh bỉ như thế, đành nhỏm dậy khóc lóc thảm-thiết một lát rồi bưng mặt rảo riu ra đi.

Hiếu-nhi đi rồi. Chàng qua căn nhà Thanh-phụng ở, nói chuyện cho nàng nhe. Nàng thất sắc và hỏi :

— Vậy chàng có tính cứu hay không ?

Chàng cười :

— Cứu thì cứu, chớ lẻ nào không ! Nhưng vừa rồi tôi làm bộ từ chối không chịu, ấy là để trả thù cái cử chỉ ngang tàng của ông già năm nọ cho bỏ ghét vậy mà.

Nàng mừng lắm nói :

— Hồi nhỏ, cha mẹ thiếp mất sớm, thiếp phải nương dựa vào ông chú. Năm xưa ổng bắt gặp thiếp tư tình với chàng mà ổng rầy nặng, đó là tự phép nhà phải giữ gìn như thế thôi.

Chàng nói :

— Vẫn biết như thế là phải, song ổng làm cho hồi đó tôi nhột nhạt khó chịu quá. Tôi nói thiệt : Chớ chi bữa mình bị nạn đó mà nàng chết thiệt, thì bây giờ tôi quyết ngó lơ để cho ông già chết đâu thì chết, tôi không thèm cứu mà.

Nàng cười :

— Trời ơi ! Mình nhẫn-tâm tới vậy sao mình !

¤

Ngày hôm sau, quả nhiên có Mạc-tam-lang đi săn về tiện đường ghé chơi nhà Khứ-Bịnh. Tôi tớ đi theo rất đông và những khí giới săn bắn coi oai nghiêm lắm. Chàng ra tới cửa ngoài đón rước, thấy Mạc tam-lang săn bắn được cầm thú nọ kia rất nhiều ; trong đám đó có một con chồn đen, máu me còn dính trên lông. Chàng rờ mình con chồn, nghe da thịt còn có hơi nóng đôi chút.

Trong ý của chàng đã hiểu con chồn nầy ra sao rồi, bèn mượn cớ rằng mình có cái áo lông đã rách, vậy xin Mạc-tam-lang cho con chồn nầy để lấy da nó vá áo.

Mạc-tam-lang sẵn lòng ngay, sai bắt con chồn đen ra tặng cho Khứ-Bịnh.

Khứ-Bịnh tiếp lấy, mau mau vô nhà trong giao cho Thanh-Phụng rồi mới trở ra bài tiệc đải khách.

Thanh-Phụng ôm con chồn ở trong lòng, ba ngày sau chồn mới tỉnh hồn lại, day trở một lát, hóa làm ông lão, mở mắt ra ngó thấy Thanh-Phụng thì bỡ ngỡ lạ lùng, nghi rằng mình mơ màng sao đây, chớ không còn sống ở cỏi đời nữa. Nàng thuật rõ tình hình đầu đuôi cho ông lão nghe.

Ông lão liền sụp xuống lạy Khứ-Bịnh, tỏ ý hổ thẹn và xin tha thứ sự lỗi của ông ở dưới lầu năm trước. Rồi hớn hở day lại bảo nàng :

— Hồi cháu bị nạn, chú vẫn nói với cả nhà rằng cháu không chết đâu mà lo ; nay quả như vậy.

Nàng thỏ thẻ nói với Khứ-Bịnh :

— Như chàng có lòng thương hại thiếp, thì cửa nhà nầy rộng rải bỏ dư, xin chàng cho chú thiếp ở đậu vài căn, để sớm hôm thiếp được gần gủi hầu hạ, báo đáp cái công ơn chú thiếp nuôi thiếp hồi nhỏ, được chăng ?

(Coi tiếp trương sau)

Hảng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương. { *HANOI* : 15, Boulevard Rollandes
HAIPHONG : 72, Boulevard Paul Bert
PHNOMPENH : 13, Quai Lagrandière
¤ ¤ *DALAT — THAKHET* ¤ ¤

BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THỨ RƯỢU CHÁT

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhựt

Chàng ưng-chịu liền. Ông lão xẻn lẻn, tỏ lời cảm tạ rồi từ biệt ra đi.

Đến tối, cả nhà ông lão dọn tới.

Từ đó mấy người ở với nhau như cha con trong nhà, không còn ngại ngùng nghi hoặc gì cả.

Chàng ở riêng một nhà; thỉnh thoảng Hiếu-Nhi chạy sang chuyện trò vui vẻ. Đứa con chàng, do người vợ lớn đẻ ra, lần lần trưởng thành, chàng giao cho Hiếu-Nhi làm thầy dạy học. Hiếu-Nhi khéo dạy, ra dáng ông thầy lắm.

¤

XIV. — Con quỷ mặc áo da người

VƯƠNG-sanh, người đất Thái-nguyên, khuya bữa nọ có chuyện phải đi thiệt sớm, giữa đường gặp một cô thiếu-nữ ôm bọc quần áo chạy một mình, mà chưn bước xem chừng mệt nhọc hết nỗi.

Chàng mau mau lẹ chưn sấn bước lên dòm coi, té ra một cô thiếu-nữ lối 16 tuổi, nhan sắc tuyệt đẹp. Trong lòng khoái muốn lắm, chàng bèn mở lời:

— Đêm hôm khuya khoắt, sao cô đi đâu thui thủi có một thân một mình vậy, cô?

Nàng trả lời:

— Ối! thứ người đi đường, không thể giãi nỗi lo rầu của ai được, cậu mất công hỏi tôi làm chi.

— Cô có chuyện lo rầu gì, xin cho tôi hay. hoặc tôi có thể giúp sức được phần nào, tôi chẳng dám từ.

Nàng trả lời cách âu sầu rã rượi:

— Cha mẹ thiếp ham tiền tham của, đem thiếp bán cho một nhà quan làm nàng hầu, bị người vợ lớn ghen tương quá đỗi, sáng rầy chiều đánh, thiếp chịu khổ nhục không kham, nên giờ thiếp phải bỏ nhà ấy mà trốn đi xa đây.

— Cô tính đi tới đâu lận?

— Con người bỏ nhà trốn đi, lẽ làm sao có định sở nơi nao mà nói cho đặng.

Chàng Vương nói nhà mình ở gần xóm nầy, mời cô ghé lại tạm lánh cũng được. Nàng mừng rỡ theo ngay.

Chàng đỡ tay nàng ôm bọc quần áo và dắt nàng cùng về nhà mình.

Vô trong nhà chàng thấy trước sau hiu quạnh, không có một ai, nàng hỏi:

— Sao nhà cậu không có người nào hết?

— Ấy, đây là một cái nhà chay tôi ở riêng biệt một mình.

— Vậy thì ở chỗ nầy tốt lắm. Nếu chàng có lòng đoái thương cãnh ngộ và thân phận thiếp mà cho thiếp nương náu, thì xin chàng phải giữ bí-mật mới đặng, chớ có nói cho ai hay, nghe!

Chàng ưng chịu.

Rồi đó anh chị ôm ấp tình tự với nhau. Vương-sanh giấu nàng ở trong nhà kín, trải mấy ngày mà người nhà chàng không ai hay biết chi ráo.

Chàng nói hơi cho vợ biết sự mới kiếm được cái mồi khá ngon. Vợ chàng họ Trần. Người vợ có ý nghi cô nọ là hầu thiếp của nhà quan lớn nào đó trốn đi, e giấu trong nhà mai sau đỗ bể mang họa, nên chi một hai khuyên chồng tống cổ đi cho rồi. Song Vương-sanh tiếc rẻ, không chịu nghe lời.

¤

Bữa nọ, thình lình chàng ra ngoài chợ dạo chơi, gặp một ông đạo-sĩ, ngó thấy mặt chàng thì ông ra vẻ kinh ngạc, ông hỏi chàng hiện thời có gặp sự gì lạ không; chàng đáp không; đạo-sĩ lắc đầu và nói:

— Chú bị tà khí vây bọc trong mình, sao lại nói không?

Chàng cố cải rằng mình không gặp gỡ sự gì la hết; ông đạo bỏ đi, vừa đi vừa nói:

— Quái gở thay! Đời có kẻ gần chết đến nơi mà không tự biết mới kỳ cho chớ!

Chàng nghe lời đạo-sĩ nói lạ, thành lòng nghi ngại cô tình-nhơn đang giấu ở nhà. Song rồi chàng lại suy nghĩ một người con gái xinh đẹp như tiên thế kia, lẻ nào đến trở yêu quái cho được. Trong ý chàng lại nghi cho lão đạo-sĩ muốn bày chuyện cúng kiến để kiếm ăn đó thôi.

(*Còn tiếp*)

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi -:- Thi mau
Giá rẻ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE -:- SAIGON

TRỊNH-HƯNG-NGẦU

Chủ trường lảnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HƯNG-NGẦU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH :: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

SỰ QUẢ QUYẾT và LÒNG THÀNH THẬT

CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG-KHÊ

— HANOI —

THUỐC LẬU H. KHÊ

Lậu mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rát, đái đau bức khó chịu, hoặc bịnh lâu năm độc nhập vào cốt uống thuốc nhiều nơi không hết xin giới thiệu chỉ uống 1 ve thuốc lậu Hồng-khê số 30 linh-nghiệm trong 4 giờ đồng hồ, không kỵ thai.

THUỐC TIÊM LA H. KHÊ

Bịnh tiêm la sang độc rất hiểm nghèo, ai đã mắc bịnh ấy, xin mau mau mua thuốc Hồng-Khê số 14, uống công hiệu trong 24 giờ không phải cữ nước, không hại sanh dục.

THUỐC BỎ Á PHIỆN H. KHÊ

Bịnh ghiền á-phiện muốn bỏ thì uống thuốc Hồng-khê số 20 dầu nặng cách mấy, dùng đến là bỏ được ngay; thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp ghiền.

Tổng đại-lý phát hành tại Nam-kỳ là:

Maison ĐỨC - THẮNG

N· 149-150, *Rue Bd. Albert 1er* -:-DAKAO

và Đức-Thắng có trữ bán đủ thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của mấy nhà thuốc: Vỏ-văn-Vân, Tham-thiên-Đường, Nam-Hưng, Đức-Trọng Ông-Tiên và Đôn-huân-Đường.

Les Cigarettes

ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sĩ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hảng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau nầy:

1· Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hảng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2· Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hảng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hảng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.

3· Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỷ cang lắm.

4· Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của bổn-hiệu, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẻ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Tặng không

1 Bộ toile satin 5$ cho vị nào may 1 bộ serge 15$.
1 Áo mưa giá 11$ cho vị nào may 1 bộ nỉ 20$

Đống và bán xé-kéo nhà nhẹ nhàn và huê mỹ.
Bán xe-kéo có số rồi vì nhiều coi không xiết.

↓

DONG HOA LƠI
Le plus grand tailleur
69 Bd Tong doc Phuong CHOLON.

Giới th ệu

MAI LĨNH

60 62 phố lầu đất Haiphong là hiệu sách đáng tin cậy, làm đại-lý các báo chí, sách vở Trung Nam Bắc. Đã có bán báo *Tân Văn*, cùng nhiều tờ báo có danh tiếng xuất-bản tại Saigon.

-:- PHÒNG TRỒNG RĂNG -:-

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bịnh trong miệng và răng

Lê-van-Truong

DENTISTE

de 8 à 12 ═══ de 2 à 6

de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.

Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Sửa «LE GOSSE» thiệt tốt

CÓ DÙNG MỚI BIẾT



THIỆT TỐT VÀ NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG

"FREXOR"

2 RueMac-mahon

Đừng thiết tha nữa!

oooooooo

Một thứ bịnh coi tầm thường mà nhức nhối khó chịu, có khi làm cho mình thiết tha đau đớn vô cùng ấy là bịnh đau răng.

Khi nào các ngài bị đau răng, sâu răng, ngứa răng, chảy máu răng, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng, răng hay lung lay và hôi miệng thì nên lại tiệm Thanh Thanh hỏi mua một bao thuốc « cỗ xỉ tán, của Hải ngọc-Đường (0 17) mà dùng sẻ thấy hiệu nghiệm ngay trong một hai tiếng đồng hồ.

Hải ngọc đường Thanh-Hóa còn có 3 món thuốc nữa đều có giữ bán tại Thanh Thanh ấy là:

Hải ngọc đường bá ứng hoàn trị, Hải ngọc đường vạn bảo hoàn trị và Hải ngọc đường Hóa phong hoàn trị.

Hoa chữ Ái Tình

Người chép : PHÙNG-VĂN-SANH Số 12
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Thiến-Cô quay đầu lại xem thấy sãi thấp nhang thì nổi giận, hét rằng :

— Bọn giặc trọc bây ở đây thì còn có phật gì mà mà thấp hương với thấp nhang.

Nàng vừa nói vừa nhảy tới trước mặt sãi nọ chụp ngực mà đánh cho một thoi quá mạnh. Sải thấp-nhang bị đánh đau quá rên như heo bị cắt cổ. Thiến-Cô còn muốn đánh tiếp nữa thì sải nọ vội vàng van nài năn nỉ rằng :

— Lay cô, nếu cô đánh một thoi nữa thì mạng nầy bỏ đời; vậy lạy cô hãy thứ tay cho tôi nhờ, dung cho tôi còn sống sót.

Thiến-Cô đáp :

— Tao tha mầy thì có khó gì ! Song tao buộc mầy phải nói cho tao biết coi Quân-Sĩ, Lăng-Vân và Châu-Châu hiện bây giờ bị giam cầm ở đâu ?

Sải thấp nhang nghe hỏi lẹ trí đáp :

— Ạ, tưởng hỏi cái gì, chớ lại hỏi chuyện 3 người ấy. Nè, cô à, ba người ấy hiện nay bị hòa-thượng nhốt trong chùa mà. Thiệt hòa-thượng làm điều đó tôi không tán thành chút nào cả. Tôi muốn thả họ ra quá, song không có cơ hội nào tốt. Nay cô tới đây thật là phải thời biết bao nhiêu. Vậy cô nên buông tôi rồi tôi dắt cô đi gặp mấy người đó.

Thiến-Cô nghe nói tin bằng lời, thả sải nọ ra ; chú ý gặt đầu lộ vẻ mằng rồi chầm rải bước đi trước. Thiến-Cô cứ việc bước theo sau lưng sải. Đi vòng vo một hồi, tới nơi nọ có treo màn trướng vải vàng ; sải thấp nhang bèn chỉ vào đó mà nói với Thiến-Cô rằng :

—Ba người nọ bị nhốt trong đó. Cô cứ vào mà cứu họ ra. Mà phải làm gấp gấp chớ trễ nảy, hòa-thượng về gặp thì nguy đa.

Lăng-Vân nghe nói như vậy, lật đật cõng Châu-Châu lên vai rồi cùng Quân-Sĩ bôn ba xuống núi. Hai người đi mà phập phòng trong lòng, sợ có người rượt theo ; song rất may, bọn trọc chưa rượt theo kịp.

Đi mà thỉnh thoảng quày đầu ngó lại, thấy sau xa xa thấp thoáng bóng người thấp thoáng, Quân-Sĩ bèn ung dung hỏi Lăng-Vân rằng :

— Anh à, bây giờ chúng ta đi đâu đây ? Lăng-Vân ngần ngừ chưa đáp thì Quân-Sĩ đã nói :

— Theo ý tôi thì bây giờ nếu chúng ta đưa chị Châu-Châu về nhà chỉ chi cho khỏi hòa-thượng lại tới hiện quỉ làm yêu nữa ; vậy tốt hơn là đem chỉ về để tạm ở nhà tôi, rồi chúng ta lại đi tìm cứu Thiến-Cô thì chắc được phương tiện.

Lăng-Vân chưa hiểu việc Thiến-Cô như thế nào nên hỏi lại Quân-Sĩ. Quân-Sĩ nghe hỏi, có phần buồn bực, bèn đem hết việc đã xảy ra của mình và của Thiến-Cô mà thuật lại cho Lăng-Vân nghe.

Lăng-Vân nghe hết câu chuyện thì dậm chơn than rằng :

— Nếu quả chuyện đã như vậy thì theo như em định rất là hay. Bây giờ phải đem Châu-Châu về gởi ở nhà em được chúng ta rảnh trí lo tìm cứu Thiến-Cô vậy.

Câu chuyện vừa bàn tính xong thì đã về tới nhà của Quân-Sĩ. Lăng-Vân và Châu-Châu thì ngồi chuyện vản nghĩ ngơi, còn Quân-Sĩ thì ra nhà sau sai người lo cơm nước. Lúc ùng nhau ăn uống, Quân-Sĩ bèn hỏi Lăng-Vân rằng :

— Em thấy trong hầm đó có con cọp to lớn dữ tợn quá, sao anh bị chúng gạt tè vào trong mà không bị hại ? Đâu anh nói lại cho em nghe ?

Lăng Vân cười, đem việc lạ ùng ở dưới hầm cọp mà thuật lại. Quân-Sĩ và Châu-Châu nghe qua thì ngơ ngẩn như tỉnh giấc chiêm bao và vui mừng chi xiết.

Số là khi Lăng-Vân té xuống hầm rồi, may khỏi dập xương, vừa chờn vờn đứng dậy thì thấy một con cọp to lớn hầm hừ đi tới. Chàng thất kinh mò túi định lấy súng ra mà giữ mình ; nào dè nhớ lại thì khi té xuống súng đã rớt ra khỏi tay hồi nào.

Lúc bây giờ Lăng-Vân lại thấy cọp ấy rùng mình nhảy phủ tới, thì bỗng nhớ lại bên mình có mang gươm bèn lẹ tay rút ra, chong ngay lên trên ngồi phục xuống thủ. Cọp gầm một tiếng nhảy nhào tới, Lăng-Vân gạt gươm một cái, đánh tẹt một tiếng, bụng của cọp đã bị mũi gươm rạch toát một đường dài. Cọp lập tức ngã lăn trên đất, bốn chơn bơi dãy tê tê, rồi máu tuông ra, ruột đổ ra, thấy rất ghê gớm.

Lăng-Vân đã giết được cọp rồi song vẫn còn lo. Chàng lo là vì cái hầm ấy một phần trên thông với nhà sau chùa, bọn trọc thình thoảng lại đến mắt ngó vào hang mà xem tình thế ; nếu một mai bọn ấy thấy chàng đã không bị cọp ăn mà trái lại đã giết chết cọp thì chi cho khỏi chúng lại tìm cách thế khác mà hại chàng. Sợ như vậy nên chàng định trí nghĩ ra một cách để che mắt bọn ác-tăng, được có dài ngày giờ chờ Quân-Sĩ tới cứu.

Cái kế của Lăng-Vân như thế nào, các bắc độc-giả rất muốn biết. Không có chi lạ ; sau một lẳng tư-tưởng xẹt ngang cỏi trí của chàng, chàng bèn kéo cọp vào chỗ khuất mặt bọn trọc, nhờ lưỡi gươm bén ngọt, trong một giờ đồng hồ đã lột được bộ da lành lặng trọn nguyên. Có bộ da rồi, chàng bèn chặt lấy ít cái xương đầu và ít xương vụn của cọp luôn vài rẻo thịt có máu chàm ngoàm đem bỏ chỗ đã giết cọp tuông máu khi nãy, rồi tự mình trùm lốt cọp lên, giả làm con hổ đã ăn no nằm ngũ.

Lăng-Vân giả dạng như thế thật rất công hiệu ; bọn thầy chùa trông thấy, đinh ninh rằng chàng đã bị cọp ăn rồi bỏ xương vụn thịt thừa lại đó nên không để ý tới nữa. Nhờ vậy mà dưới cái mền da cọp, chàng ngũ một giấc ngon lành.

Lăng-Vân đã tránh khỏi họa cọp, song tội nghiệp Châu-Châu và Quân-Sĩ ; hai người tới sớm sát, thấy tình cảnh trong hầm tưởng thiệt Lăng-Vân đã bị cọp nhai xương nuốt thịt nên khóc lóc kêu than rất thảm. Lăng-Vân đương ngũ, nghe tiếng khóc, giựt mình thức dậy làm cho Châu-Châu đương tìm đường xuống Âm-ty được kiếm tình-lang bồng lại vui cười nơi dương-thế.

Đây lại nói tới Thiến-Cô đi tới chùa định tìm ba bạn, chẳng dè bị mưu của thầy sãi thấp nhang gạt vào trong bị phật máy ôm cứng. Nàng rất hoảng, song dầu có la lối

(Coi tiếp trương sau)

Các Bịnh Ho

THUỐC SỐ 1
Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cữu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng nảy khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghẻ sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên nầy thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa hưởn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bịnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trì chí mà uống thì được giứt căn, trong hoàn thuốc nầy có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chưng thật kỷ và mật ong vú, làm hoàn rất công phu, tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2
Tâm-đắc-thần phương hoàn

Các bịnh ho về hàn chứng thì lá phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương nầy mới đặng, bị bịnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người, muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc nầy rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai món thuốc ho đã kể trên

Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hễ uống Trục Tích rồi nghỉ để uống Đại Bổ Nhứt Điểm Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẻ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1$00
Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00
Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50
Trục Tích Tiêu Đàm Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐẦU RỒNG

Có trữ bán khắp các hạt và các quận ở Nam Kỳ và Cao Mên

NGUYỄN-THỊ-KĨNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐẦU-RỒNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đính
MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam-Thanh M. Phạm-ngọc-Cẩn
CAUNGAN M. Trịnh-hữu-Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBAC M. Tô-vĩnh-Trường
VINHLONG M. Ng-thành-Lễu
TAMBÌNH M. Trần-q-Minh
TRAON Hiệu Thuận-Quang M. Lương-văn-Phương
CANTHO Thanh-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam. M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng dit Báo
CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIEPM. Lương-v-Huê
SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh
SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
BACLIEU M. Lê-ngọc-Thanh dit Thâu
CAMAU M. Phạm văn-Được
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-bỉnh-Sinh
RACHGIA M. Ng-ngọc Thái
LONGXUYÊN M. Đồng-văn-Lân Mme Đồng-thị-Dõi
THOTHOT Tiệm Quảng-tường-Thạnh
CHAUDOC Bazar Thành-Phát
TANCHAU Tiệm Phú-Lập
TINHBIÊN M. Mã-văn-Lợi
SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
CAOLANH M. Ng-thành-Cự
CAITAUTHƯƠNG Cô Phạm-thị-Thân
CAIBE M. Lê-văn-Mãng
CAILAY Tiệm Xuân-xương
CAP Saint-JACQUES Cô Trần-thị-Huờn
LONGĐIEN Tiệm Quảng-hưng-Long
Baria M. Lưu-xiếu-Linh Coiffeur
LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu
BIÊNHOA M. Dương-tấn-Thân
THUDAUMOT M. Phạm v-Sữu
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm Nguyễn-văn-Điều
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm M. Trương-văn-Thái
DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-Tiên
TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
TANAN chợ Kỳ-son nhà Bẫy Cần
MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
SAIGON, 45 rue A. Garros
CANGIOC M. Lê-thành Lợi
CANTHO M. Võ-văn-Nhiều
CHOLON M. Phạm-văn-Thinh chợ Bình-tây
DUCHOA M. La-văn-Thường
TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phòng
TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
TRANGBANG Thala M. Lê-vĩnh-Trào
CHIPOU M. Nguyên-văn-Đậu
SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
PHNOM-PENH Bazar Trường-Xuân quai Piquet
TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo
PURSAT Tiệm Nam-hiệp-Thành
SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng
KOMPONG-THOM M. Nguyên-ngọc-Lân
KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
PHANTHIET M. Ta-văn-Tu
NHATRANG M. Nguyên-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào-Viên mới ra đời — Một thứ thuốc ***Bổ-Huyết Khu-Phong hiệu Đào-Viên*** không những chủ bổ khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong-thấp, tê-thấp, đau xương, đau mình, tê-bại rất thần hiệu, bệnh nầy xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chư tôn nên chủ ý. Giá bán mỗi chai lớn 1$50, chai vừa 0$80, chai nhỏ 0$40.

Tổng Đại lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn ***Nguyễn-thị-Kinh, Saigon*** số 30 đường Aviateur Garros

cũng không ích gì, sao bằng lặng êm để nghĩ mưu tự cứu. Nàng tính lui tính tới mãi đến nữa đêm mà cũng chẳng biết làm sao thoát thân.

Giữa lúc suy lo, bỗng nghe tiếng người đi vào ; nàng chắc là hòa-thượng đã về thì thân mình khó giữ khỏi bị hại-mà, quả như vậy ! Hòa-thượng về tới chùa, nghe sải thấp nhang nói đã lập mưu bắt Thiến-Cô thì mừng lắm, vội vàng dở màn vào trong, lấy dây trói cứng tay nàng rồi nhận nút cho phật máy buông chơn ra, Thiến-Cô té xuống đất, hòa-thượng bèn ôm vào lòng đem ra liệng sau để nằm trên rương rồi ngồi xề một bên ngó nàng cười ha hả mà rằng:

— Con tinh nầy, mi tài bộ bao nhiêu mà dám mạo phạm oai ta. Mi đã giết chết học trò ta là Pháp-Không mi có biết tội hay chưa ? Nay mi bị ta bắt rồi nếu mi khôn thì được sống, nếu mi dại thì mi bỏ mình. Nè ta nói cho mà nghe ! Mi hãy theo lời ta dạy chịu làm vợ ta đi, thì ta tha mạng cho làm phước. Còn nếu mi nói một tiếng không thì ta giết mi lập tức để cho mi biết oai ta và gươm ta như thế nào !

Thiến-Cô nghe dứt, cười gay rồi đáp :

— Hứ, mi lại dám lấy lời đó mà dụ dỗ ta à ! Nè, ta đây là Thiến-Cô, còn nhà phiệt duyệt thà chịu mất đầu chớ chẳng chịu nhục thân đâu. Mi có giỏi làm gì ta thì làm đi !

Hòa-thượng nghe nói xóc, lửa giận bừng bừng, lập tức thò tay vào lưng rút đao ra, đưa thẳng tay nhắm ngay bụng Thiến-Cô mà đâm xuống.

...

XI

Bị bắt mãi, trốn vào quán rượu,
Gặp nạn hoài, nhào xuống suối trong.

Giận thì hận nhe dữ, chớ bao giờ ai lại dạng tay vò nát cái hoa tươi mơn mởn, hương còn nồng nụy còn búp, đương ở trên tay mình Hòa-thượng cũng vậy, giận Thiến-Cô lấy đao đâm, song đâm trật xuống ván rồi hét lớn hỏi rằng :

— Thiệt mi không tuân lời ta à ?

Thiến-Cô cười hỏi lại :

— Thiệt mi chẳng giết ta à ?

Hòa-thượng vốn mê sắc nàng, đã không nỡ giết, thì mới làm sao đáp câu hỏi nầy. Chú trọc ấp úng giây lâu rồi nói :

— Ta chưa giết mi vội ! Ta giết mi không khó, song ta chẳng muốn. Giết mi chết lốt mi đâu biết oai ta. Bây giờ ta lại treo mi lên rường nhà một lần nữa cho mi nếm chút khốn khổ rồi sau giết lại muộn gì !

Hòa-thượng nói dứt bỏ lưỡi đao đương gâm ở ván đó chạy ra ngoài kiếm dây.

Thiến-Cô thấy vậy mừng rỡ vô hạng lật đật ngồi nhổm dậy đưa hai cườm tay gần lưỡi đao cọ cho đứt mối dây trói. Tay đã được thong thả nàng bèn cầm đao cắt mối dây trói ở chơn.

Như cá lóc khỏi thớt, cọp vuột khỏi rọ, Thiến-Cô dòm lại thì phòng nầy không phải là phòng bị nhốt lúc trước nên bèn dở cửa sổ dòm ra ngoài. Dưới bóng sao tờ mờ, nàng không thấy bên ngoài là gì, chỉ nghe tiếng nước chảy ồ ồ như là suối tuông mà thôi.

Thiến-Cô đương xem ngó bỗng nghe tiếng động biết hòa-thượng ở ngoài xách dây đi vào phòng, nên liền day lại cầm đao chờ chú ý bước vô cửa thì chém. Hòa-thượng không đề phòng, song nhờ lẹ lang, khi thấy lưỡi đao bay tới bèn né khỏi rồi bỏ dây đó, lui lại đóng chắc cửa phòng, vừa đóng vừa nói :

— À mi giỏi thì cự với ta ! Ta không treo mi, được thì ta đóng cửa nhốt mi ở trong. Mi bị nhốt vài ngày đói quá chịu không nổi thì phải tuân theo lời ta chớ gì !

Bây giờ lại thuật tới Quân-Sĩ và Lăng-Vân. Cả hai cùng Châu-Châu vừa ăn cơm vừa chuyện vãn ; tuy vui cũng có vui song vẫn còn áy náy vì nỗi Thiến-Cô biệt tích. Cả ba ăn uống rồi, Lăng-Vân và Quân-Sĩ dặn dò Châu-Châu ở lại Trương-gia rồi mỗi người bỏ túi một cây súng mà ra đi nhắm núi Đại-biệt thẳng tới.

(*còn tiếp*)

Doctorat!... Doctorat!...



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanôi năm 1934 mới có là một. Thật là :

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len cũa các bà, có tay 4$50, không tay 3$50 một cái. Áo coton từ hạng 0p.30 trở lên. Báu buôn giá đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi

TÂN-THỜI

TUẦN BÁO

37, Rue Colonel Grimaud, 37

SAIGON

Báo ra 24 trương ; Nhiều bài hay ; Nhiều hình vẻ ; Nhiều tay kiện tướng trong làng văn giúp vào bộ biên tập

Ngày xuất bản : 17 Janver 1935

GIÁ BÁO :
Một năm..... 4$00
Sáu tháng..... 2 20
Ba tháng..... 1 20
Mỗi số..... 0 10

MỘT THỨ THUỐC MỚI

CỦA Y SĨ

TRẦN = MẠNH = TRÁT

(là người đã có công tìm được thuốc CỬU-LONG-HOÀN, danh tiếng khắp cõi Viễn-Đông)

TÂN=Y TAM=BỬU HOÀN

Thuốc nầy, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn toàn, đem cống hiến cho đời.

Công dụng của thuốc riêng để cho nam nữ thanh niên có đủ bạn muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu, nhiều con, chốn loan phòng quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét suy, hay ỷ tài, ỷ sức. Đến những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá thậm, buông lung. Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN ra đời, là cố ý giúp cho các bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bạt-nhược hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió.

Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN chế toàn bằng những thuốc qui khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức hay của nó được cấp kỳ, uống chừng một hoàn trong nữa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể đi lại với 5 người phụ nhơn, cổ kim đông tây chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc TAM-BỬU không phải là món thuốc chỉ làm cho dục dâm, cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoại quốc đem đi bán lén trong valise, thuốc TAM-BỬU là thứ thuốc tự nó sanh ra tinh lực cho người, một cách mau chóng, để mà bồi bổ. Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng-kiện và thơ thới, không hề biết đau lưng.

Những người có chứng liệt dương, liệt âm, hoặc phòng-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc nầy, thấy liền hiệu nghiệm.

Già cả muốn sanh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi.

Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm 1 hoàn với nước trà. Đàn ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Cữ ăn nhiều tỏi, ớt.

Giá 1 hộp 5 hoàn..... 1.50

(Nhưng bán 1.00 1 hộp đặng làm quảng-cáo, từ đây đến cuối tháng chạp Annam).

ĐỘC-QUYỀN PHÁT HÀNH:

VÕ-ĐÌNH-DẦN DƯỢC PHÒNG

(*15 năm sáng lập*)

Phân cuộc.
323, Rue des Marins, Cholon
118, Rue d'Espagne, Saigon
179, Bd Albert 1er Đakao, Saigon
37, Route Colonel 1, Nhatrang

Nam Phương

51 Rue Colonel Grimaud

THỢ HỒNG-KONG

Xưởng sữa các thứ máy về xe-hơi.

Tiện cylindre và các vé đũ kiểu.

Giá rẻ đặc-biệt.

Quí ngài đến thử chắc sẻ vừa lòng.

Vì thợ làm kỹ lưỡng không đâu bằng. **Kính thỉnh**

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đặng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan đặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạt, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà cũng chưa cho ai làm đại-lý cả.

Lapidairerie — Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hồng kho bạc) Saigon

DẦU THIÊN HÒA

ngừa và trị bịnh

HAY LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HOA-DUỜNG

CHOLON

Ai chỉ dùm sẽ được thưởng 200$

Xin xem hết bài nầy sẽ rỏ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lèo Tôi tưởng chắc rằng không còn ai không công nhận thuốc xổ hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc có tài rữa ruột, quét sạch cả côn trùng, lãi kiêm, đàm độc, ẩn trong châu thân đều bị thuốc tống lôi ra cả. Muốn rỏ lời nói của tôi là thành thật, lúc xổ rán làm sao xem cho được phần, thì quí ngài sẽ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũng đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc nầy trừ được các bịnh hậu ; mỗi tháng sổ được một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc nầy trừ được các bịnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, bón và các bịnh hậu.

Thuốc nầy uống ít nó làm cho mau tiêu hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể mập được. Hiện thuốc nầy có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy chư tôn thấy ai làm giả mạo xin chỉ dùm, tôi sẻ đền ơn 200$. Do Nguyễn-v-Lượng, boite postale N· 63 Saigon. Thuốc sổ nầy có bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điền, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kỉnh có bán giá 0p.15.

Bịnh-ho... bịnh-ho...

Ai có bịnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rán kiếm mua cho được thuốc ho (Bác-Bữu) hiệu Nhành Mai hay lắm, giá mỗi gói 0.10, Khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-văn-Lượng boite postale N. 63 Saigon.

Trong Châu Thành

XE HƠI RẢI QUẢNG-CÁO KHÔNG NÊN CHẠY MAU QUÁ

Nhớ độ nọ ở Saigon có một cái xe hơi chạy rải quảng cáo trong thành phố mà chạy mau quá nên cán nhằm một đứa nhỏ. Sau việc rủi ro ấy ông Đốc-lý Saigon có ra lịnh cấm rải quảng cáo bằng xe hơi chạy mau trong châu thành.

Phải ! Phải lắm.

Ở Nam Vang, lẽ thì việc đề phòng ấy cũng phải có ; nhưng có lẽ cho là một chuyện nhỏ mà thành phố quên để ý đến chăng ?

Hằng ngày trên các con đường lớn đông đúc người là người, như đường : Ohier, Armand Rousseau, Praire, Delaporte, Paul-Bert vân vân mà người ta vẫn thấy những xe hơi rải quảng-cáo cho các gánh hát chạy vụt như chạy ngoài đồng không.

Nguy hiểm lắm !

Người chủ gánh hát hay người cầm tay lái xe có biết rằng cho xe chạy mau trong châu-thành đã phạm luật cấm mà lại thêm nỗi nếu xảy ra sự rủi ro thì cái hại ấy ai vô chịu, có phải ai làm mấy chịu chăng? Nhứt là các xe rải quảng cáo lại càng dễ xảy ra tai nạn hơn các xe khác. Sao vậy ?

Xe đi rải quảng cáo bao giờ cũng có con hát mặc áo, mang râu ; hoặc trống kèn inh ỏi ; hoặc cờ xí lăn xăn ; hoặc hình nộm. Những món ấy giục lòng đám trẻ nhỏ, tranh nhau chạy theo xe, đón đầu xe để lượm giấy. Không lượm được cũng coi cờ xí, coi mặt rằn rịt của người hát. Trong lúc ấy mà kẻ cầm tay lái xe hơi vẫn không chịu tóp bớt máy cho đi chậm chậm thật là một việc hại có thể xảy ra được ngay. Chẳng rõ vì sao lại không được mấy người để ý đến. Đó là ở các con đường lớn gần chợ. Còn ngoài chỉ xa ra chừng một vài ngàn thước như vào trong Bactouk, lên miệt Cầu - Lầu, xuống xóm Cầu-Đúc, thì các xe quảng cáo càng chạy mau tự do hơn nữa.

Chúng tôi không được rõ tại cái tánh tự nhiên của các bác tài-xế ưa chạy mau để khoe cái tài cầm lái của mình, hay là tự mấy chũ gánh hát muốn chạy mau cho nhiều chỗ biết mà tốn ít giờ. Chúng tôi chỉ biết dầu tại chũ gánh hát hay dầu tại tài-xế gì cũng là bậy hết. Chạy mau mà người ta có khen đâu anh tài-xế ấy giỏi, trái lại người ta sẽ bảo anh ấy phách thôi.

Còn nói tại chũ gánh hát muốn chạy mau để quảng cáo cho đủ chỗ thì tôi cho chũ gánh hát ấy còn bậy nhiều nữa. Phải biết, xe chạy mau quá dầu có rải giấy, lắm người dốt cũng không biểu rải giấy hát gì hay làm gì, vì họ không thấy được mặt mày con hát, còn nộm hay là trống kèn. Có thấy có nghe chút đỉnh kia nó mới giục con người hâm hở đi xem, chớ thoáng qua mà ích gì. Đã vậy mà trong khi lo chạy mau rủi có con em trong mấy nhà gần lộ chạy băng ngang ra để xem, dụng chạm té ngã mới làm sao thắng xe cho kịp. Chừng ấy đã chẳng thấy được lợi chỗ nào cho một ai, lại gây nên tai nạn thì còn hại cho cả mấy phía là khác.

Lắm cái hại rành rạnh trước mắt. Chạy mau bị phạt.—Hại. Chạy mau rủi ro tai nạn. —Hại. Chạy mau gặp việc ngừng gấp thắng mau nhiều khi lật xe hay hư máy.—Hại. Hại ! hại cho chũ xe, người tài xế chũ mướn xe, người bị rủi. Đã biết có hại, đã thấy có hại đã Có nhiều đều hại như thế sao chũ gánh hát và tài-xế xe hơi rải quảng-cáo không lo nghĩ đề phòng ? Nhứt là nhà trách-nhiệm châu thành không ra lịnh đễ cấn ngăn phòng bị cái hại trước đi, nghĩ nên cho là lạ lắm vậy.

NHIỆT - THÀNH.



Sắp nói chuyện bằng giây nói với

Pursat và Battambang

Chúng tôi được tin rằng mấy bữa nữa thì ở Pursat và Battambang sẽ đặt giây nói (*téléphone*) để cho Saigon có thể nói chuyện với hai tỉnh nầy được.

Chẳng những vậy thôi, nhà chuyên-trách đang tính kéo dài con đường điện-thoại tới tỉnh Aranya, biên-giới của Xiêm-quốc.

Như vậy thì nội trong năm nay, Saigon và Pnompenh có thể nói chuyện điện-thoại với người quen ở kinh-thành Băng-cốc dặng.



Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tânđịnh

Chuyên môn dạy các khoa Thương-mãi, Bút-toán, Ngân-hàng. Đánh-máy chữ, Chữ-tắt, Chữ Anh, vân vân.

Nhờ cách dạy rất đặc biệt, mà học sanh có việc làm rất dễ dàng.

Kết-quả trong năm 1934

M.M NGÔ-VĂN-MẪNG Diplôme de Comptabilité pratique de la chambre de commerce de Saigon — Mention Très Bien avec félicitations du Jury — Employé à la C.F.A P.

NGUYỄN-VĂN-VẠNG — Diplôme de sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel - Vitesse 100 mots à la minute — Employé à la Sté Ame Denis Frères d'I. C.»

LÊ - VĂN - TÂN — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel.» Vitesse de 90 mots à la minute—Sténographe à l'Arsenal — Đậu số 1 trong 17 vị ứng thi ngày 16 et 17 Novembre 1934.

ĐẶNG - VĂN - TY — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute — Employé à la Sté Cle Fse dI. C. Còn nhiều vị nữa trên 50 xin cáo lỗi đề đăng riêng.

Directeur : LƯƠNG-VĂN-HẬU

Diplôme de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine. Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine Expert-Comptable près les Tribunaux Représentant de l'Union Sténographique « Aimé-Paris ».

Cái nạn phố mắt ở Nam-Vang

Ai từng đi khắp hết năm xứ của Đông-Pháp nầy chắc sao cũng biết được rằng chỉ có phố ở Nam - vang nầy là mắt nhứt. Mắt bằng rưỡi ở Saigon, bằng ba ở Huế, bằng năm ở Hanội.

Nếu ai đã ở Bắc rồi đến xứ nầy, khi rồi rảnh nghĩ đến lúc còn ở ngoài ấy một cái nhà ngói lớn ba căn, trước có sân sau có vườn ở tại châu thành mà mỗi tháng chỉ trả vỏn vẹn có năm đồng bạc lại có lắm người than mắt. Người ấy dòm lại cảnh hiện tại của mình ở Nam-Vang chắc sao cũng ngán ngẩm ghê sợ.

Hiện nay, công, thương, kỹ-nghệ trong xứ đều bị ngưng trệ. Nhơn dân hạng nào cũng túng nghèo đói khổ. Ra đường thì ăn mày ăn xin khắp chỗ. Người thất-nghiệp đầu đường. Bán buôn thì lỗ ế. Tóm lại tình cảnh dân trong xứ đương ở trong cái cảnh vô cùng nghèo cực, thế mà phố vẫn mắt dữ, té ra hạng có tư sản, hạng có phố cho mướn, chỉ biết có họ Hạng nầy quên rằng công cuộc gầy dựng làm ăn của họ bấy lâu nay được phát tài là nhờ một phần lớn của đám dân nghèo giúp sức cho. Lúc trước chủ phố dầu có tính giá mắt đi nữa cũng chẳng ai than mà làm chi, nhưng lúc nầy mà vẫn cho mướn mắt, thật là vô lý.

Nói cho phải, cũng có chủ sụt tiền nhà vậy, nhưng họ chỉ sụt cho có chừng để tránh bớt tiếng kêu rêu của dân chúng mà thôi. Tỷ như một căn phố hồi trước nạn khủng-hoảng họ cho mướn 26$00 đến nay họ sụt bớt xuống cho 3$00 nghĩa là còn phải trả 23$00 nữa. Anh em chị em độc-giả xét coi lúa hồi trước 1$ hay 1$10 mỗi giạ mà nay còn trung bình lối 0$30 nghĩa là chỉ còn giá 1 phần ba hoặc một phần tư giá khi trước. Khô hồi trước 40$00 hoặc 45$00 một tạ không chừng, nay cũng sụt xuống chỉ còn 15$00 hoặc 17$00. Lúa khô mà còn vậy thì trăm ngàn vật khác cũng phải cùng chịu vậy không sao thoát cái cảnh hạ giá nầy được.

Phải ! Trăm ngàn vật liệu trong xứ đều vì nạn kinh-tế khủng-hoảng nầy sụt giá xuống còn 1 phần ba hoặc một phần tư giá khi trước hết, cớ sao các chủ phố lại còn gan dạ nào cứ cầm giá phố y như củ. Phải sụt ! Các chủ phố không nên vện lẻ gì mà làm lơ bỏ qua chuyện nầy. Không sụt còn một phần ba hay một phần tư thì rán sụt xuống phân nữa. Các ông nên thương giùm bọn lao-động nghèo nầy với.

Các ông há không biết món hàng rẻ bán chạy hơn món hàng mắt hay sao ? Phố của các ông cũng vậy. Các ông sụt xuống chẳng những người ta cám ơn, mến đức, đến ở phố nhiều, là điều lợi cho các ông mà thôi ; mà tự mình các ông cũng được hân-hoan vì mình đã làm được một việc mầy may hợp với đạo trời vậy. Sụt đi các ông chũ phố ! Các ông sụt tiền phố nhiều chừng nào thì các ông khỏi phải nhọc lòng biểu cu-ly dán mấy chữ, hay treo mỗi căn một tấm cạt tông «*à louer*» coi sao nó kỳ dị, quá các ông chũ phố ạ.

Sụt đi, không sụt được nhiều thì sụt còn phân nữa. Bao nhiêu dân nghèo ở thành phố Namvang đương đợi tấm lòng tử tế của các ông. Các ông nên thừa dịp nầy tỏ ra cho dân thành phố biết mình là người chũ phố nhơn đức.

Không nên bắt chước theo một vài chũ phố vô lương tâm kia, người ta trễ một hai tháng tiền phố đã hốp tốp lô la, đòi hỏi ngày một, kiện cáo um sùm.

Các ông có biết chăng ? có biết bao nhiêu người thấy phố mắt nên họ kêu quá. Nạn phố mắt chỉ còn ở Nam Vang chớ đâu đâu cũng đều sụt nhiều lắm.

Nếu chũ phố sụt giá xuống nhẹ thì phố nhiều người ở, chẳng những chũ phố được tiếng tốt mà thôi, sánh về việc lợi cũng lợi nhiều nữa. Phố có người ở tất nhiên chũ phố được tiền, phố được sạch sẻ, vì có người coi sóc, rửa ráy luôn. Còn ai cứ cầm giá mắt như cũ, phố phải đóng cửa, vì không ai ở, phố không ai ở thì lâu ngày sanh ra dơ dáy gạch đóng rêu xanh, và trong lòng căn là ổ của chuột bọ. Ngày qua tháng lại phố ấy phải hư phải mục, rồi chũ phố xuất ra để thêm vô không có, mà phải lo sữa sang lại cho phải hư hao nhiêu.

Các ông chũ phố nghĩ sao ? Các ông cứ tự nhiên để cho dân chúng kêu rêu nói mãi sao ?

N. T.



Tân thiếu-niên và Haiphong tuần báo tục bản

Chúng tôi hay tin báo Tân thiếu-niên và Haiphong đã tục bản. Lần nầy báo Tân thiếu-niên ra hàng tuần mỗi thứ bảy và do ông Lê-tràng-Kiều chủ trương. Báo Haiphong thời do ông Mai-Linh chũ trương. Chúng tôi xin vui lòng giới thiệu cùng đọc giả.

Nhơn tài nước nhà

Ông Phan-tấn-Thiệt và ông Ng.-văn Bổn mới thi đậu bằng đốc-tơ. đậu một cách rất vẻ vang. Bổn báo chúc mừng và khen ngợi hai ông.

École GUILLERAULT

Chuyên dạy con nít tây, tây lai, dân tây, Nhựt, Tàu và Annam đề vô các trường tiểu học, cao-đẳng tiểu học và trung học Pháp. Trường lãnh cả học trò nam nữ. Giáo-sư bổn trường toàn là những vị thiện nghệ, có bằng cấp và nhiều kinh nghiệm như bà Allegrini, ông và bà Antoine Lê cang-Đãm. Giá riêng đặc biệt cho học trò Annam. Muốn cho học trò mau biết tiếng Pháp cho nên trong giờ học, bổn trường cấm không cho nói thứ tiếng gì khác. Chủ nhơn : Mme et M. A. LÊ-CANG-ĐÃM.

35, Rue Frères Guillerault — SAIGON

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ ***Là guốc Phù Lưu***

Bổn tiệm có trên 30 người thợ bắc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sữa chế kiểu guốc rất hạp thời. Kiểu mới thiệt khéo và nhả. Guốc mang vừa lịch-sự, tính theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào siêu lệch, được nở nang theo sức khỏe. Bổn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giày dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trử bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thương lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn : **PHẠM-VĂN-VIÊN**

Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu

Cần dùng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tỉnh. 111 *Lagrandière Saigon*

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Filiale de la SECUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-bồn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông Dương kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32

Giây thép nói số 892 *R. C. Hanoi 419*

Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 68

Giây thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười tám 30 Janv. 1935

Xổ 9 giờ rưỡi sớm mai tại Phòng Quản-lý Saigon, 68 đường Charner. Do ông Ông DE PRAT. *Đại Biểu Hội Séquanaise de Paris, có Ông* NGUYỄN-TẤN-THẠNH *và Ông* VILLARUEL *thị chứng, ba Ông nầy đều có mua phiếu của hội, và có mặt quan Thanh tra của Chánh-Phủ Toàn-Quyền.*

Số tiền hồi vốn trong 18 kỳ xổ số đầu : (Bạc mặt: $ 75.200) (Phiếu : $ 30.400) — 150.600$

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
	Xổ số thứ nhứt : bội phần	
15 441 46.680	Ông DAU-HA, Đốc-học trường Yên-thanh, Vịnh. (Vé 500$) bồi năm lần số vốn là..... Chưa có người mua.	2.500
	Xổ số thứ nhì : Hồi nguyên vốn	
1.755	Ông Victor DUVERNOY, Longxuyên...	1000$
3.275	Ông SINEKUANWAY, số 18 đường Carnes, Hanoi.....	1000
11.929	Bà NGUYEN-THI-MAI, số 106, quai Courbet, Sontây.....	200
17.739	Ông KEM-SUONG Đốc-học trường Kanding, Pursat.....	500
18.277	Bà NGUYEN-THI-BAI, số 31, đường Commerce, Honpay.....	500
21.043	Bà NGUYEN-THI-LUONG, Hạnh-thong-xã (Giadinh).....	200
25.440	Ông PHAM-VAN-QUAN, Soctrang.....	200
29.727	Ông TRAN-GIA-LAI, Chũ đựa-thang Quang-yên.....	200
31.503	Chưa có người mua.	
	Xổ số thứ ba : đồng miễng góp *Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phần miễng góp, có vốn định trước là (cột thứ nhì)... Giá bán tại hiện-hành nơi cột thứ nhứt..*	Cột thứ nhứt / Cột thứ nhì
1.344 A	Bà HUYNH-THI-TAN, số 116, đường Legrand de la Liraye, Saigon.....	268$00 / 500$
1.344 B	Ông UNG-VAN-THU, Tho-ky Hotel Roya, Phnom-penh.....	268.00 / 500
8.149	Bà TRUNG-THI-TAI, điền-chủ. Vinh-long.	104.80 / 200
9.742	Ông PHAM-VAN-TRIEU-LUC, Quang-ngai.	104.40 / 200
19.713	Ông NGUYEN-VAN-THIEM, Sở làn kẽn, Haiphong.	256.00 / 500
21.851	Bà NGUYEN-THI-SANG, buôn bán Thudaumot.	101.60 / 200
26.794	Ông PHAM-VAN-TRI, điền-chủ Khánh-hoa.	101.20 / 200
27.991	Ông André FOURNIER, Sở Thương-Chanh, Phu-lang thương.	504.00 / 1000
31.636	Chưa có ai mua.	

Những số 6.326—12.126—3.564—13.955—15.817. Không có đóng tiền thang nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày 27 Février 1935, 9 giờ sớm mai, tại Hội-quan Hanoi, đường Paul Bert, số 32.

Số tiền hồi vốn bội phần nhứt định trong tháng Février 1935 là :

5.000 $ về phiếu	1.000 $
2.500 « »	500 »
1.000 « »	200 »

XIN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

CÓ BÁN TRONG CÁC TIỆM THUỐC BẮC

THỐI-NHIỆT-ĐƠN

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

là thuốc giải nhiệt, rất linh-nghiệm

Cũ làm ra mới

Qui ông nên đem sách lại nhà chuyên-môn đóng sách Le Rempart, đóng thật đẹp và khéo, rất bền chắc, và chuyên nghề làm hộp giấy đủ kiểu, giá thật rẻ. Le Rempart—Pierre THƯỢNG

129 A, *rue Maréchal Joffre* — CHOQUAN

Bổn-báo khải sự

Xin công chúng chư tôn có việc chi giao thiệp với những viên cổ-động, thông tín của nhà báo thì xin này trưng ra cái carte của nhà báo cho, để ngày tháng năm 1935 chớ những carte cho trong năm 1934 không còn giá trị gì nữa vả lại, trong một số tới, nhà báo sẻ đăng phương danh và hình của tất cả những nhà cổ-động và thông-tín cho công chúng chư-tôn khỏi lầm lộn. Vậy với những vị đả làm việc với bổn báo xưa nay, ai dốc lòng làm việc nữa thời hảy viết thơ xin carte mới, gởi hình theo còn không thì xin trả carte cũ lại.

BỊNH TÂM-LÝ

Một người có chứng đau đầu. chỉ đốt giây bạc uống mới hết

oooo

Ở nước Áo, có một thầy thông sở Bưu-chánh, bị chứng đau đầu kinh-niên, mỗi lần có cơn nhức nhối phat lên, chỉ đốt giấy bạc ra uống thì moi hết đau. Bởi vậy trải bao lâu nay, lương bổng của thầy đốt ra trị bịnh mà chưa đủ, còn phải vay thêm để đốt nữa là khác.

May sao mới đây nhờ gặp một ông thầy thuốc chuyên mon trị bịnh bằng tâm-lý, cã trị hết bịnh của thầy thông giây thép nầy.

Nguyên là từ năm 1928 trở đi, tự nhiên thầy mang bịnh đau đầu có cơn, hễ cơn phát lên thì trong đầu nhức nhối đau dớn như là gần muốn bê sọ ra lận. Đã qua tây thầy kia thuốc nọ rất nhiều, chứng bịnh cứ trơ trơ ; một bữa cùng đường hết kế, mà đầu đau chết nỗng, thầy thông nghĩ mình mang bịnh như vay, sống chết khong chừng, vậy thì tiền bạc để dành mà làm gì, thầy bèn đot thữ một tấm giay bạc ra lấy tro uống va xuc đầu, thấy con đau bạ liền. Từ đó, lần nao phát lên nhức đầu, cũng phải đốt giay bạc uống thì moi hết đau. Có lần thầy thữ đốt giấy khac thay thế cho giấy bạc, nhưng không hiệu nghiệm gì.

Ai thữ tính giùm thấy có cơn đau đầu rất thường, kéo dần từ 1928 tới nay, đã đốt hết biết bao nhiêu giấy bạc mà noi.

Phước may cho thầy, hồi tháng tám năm rồi, có một vị lương-y tâm-lý nổi tiếng, nghĩ ra một cách trị bịnh rẻ tiền dễ trị bịnh thầy, bởi vị lương-y xét ra căn bịnh của thầy cả đốt giay bạc uống moi lành như vậy, là một chứng bịnh quan hệ về mặt tâm-lý. Lương y lấy giấy thường, cắt đúng theo cở giấy bạc, và cũng viết chữ vẻ hình giống như giấy bạc, rồi sau khi làm phép sai khiến tâm-lý, đem đốt giấy bạc giả đó cho thầy thông uống, thì chứng bịnh lạ lùng của thầy lâu nay hết dứt luôn.

SÁNG LẬP NĂM 1930

LÀM THUỐC -: BA ĐỜI :-

Nhà thuốc "NAM-PHUONG"

Hiệu «CON CỌP»

Một hiệu thuốc bắc, bào-chế, bán đủ thứ Cao đơn huờn tán kinh nghiệm của người Annam chủ trương

Trước ở chợ Ba-chiểu (Giadinh) nay đả dời ra SAIGON

166, Rue Colonel Boudonnet

(ngan gare xe lữa Saigon-Mytho)

oooooooooooo

Lương-y Annam có cấp bằng Trung-Việt làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch hốt thuốc, trị bịnh tại nhà, không tính tiền công. Sớm mai từ 7 giờ tới chiều tối 9-10 giờ còn coi mạch, hốt thuốc, trừ ra buổi trưa từ 12 tới 1 giờ nghỉ không coi mạch. Trị các chứng bịnh nam phụ lảo ấu. Chuyên-nghiệp vương-lạo, danh tiếng chơn thiệt, trước sự mắt thấy tai nghe, giữa Saigon thị tứ. Tông chỉ và mục đích của bổn đường : Làm ích cho đồng loại, sẳng lòng cứu bịnh giúp đời, sẳng lòng cứu bịnh nhà nghèo. Nghĩa là : Người có tiền, xin trả đũ tiền thuốc tiền công, người nghèo ít tiền, tùy theo sức mà trả tiền thuốc.

Chuyên trị : bịnh ho, thổ huyết, phụ-nữ-khoa, điều kinh, bạch đái, đau tử cung và sở trường về tiểu nhi khoa, chuyên trị bịnh con nít, trẻ con đau ban trắng, ban đỏ. Bịnh tê bại, xuội, bịnh tức, đau ruột, bịnh lậu, tim la, mới hay đã lâu, nặng lung công trị được. Ở gần mau tới lại bổn đường, ở xa thì viết thơ kể thiệt rỏ chứng bịnh cầu thầy mua thuốc.

Xin lưu ý : người ở xa có hai cách uống thuốc với bổn đường. *Cách thứ nhứt* và phương tiện là người bịnh ở tại nhà viết thơ kể thiệt rỏ chứng bịnh từ khi mới phát, đàn-ông hay đàn-bà, bao nhiêu tuổi, đã có uống thuốc chi, bịnh tình hiện thời, người mập hay ốm, đau đã bao lâu rồi. Cách ăn uống của người bịnh khi mạnh, và khi đau. Đính theo thơ một cái mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. hoặc 10p. để cầu thầy mua thuốc. Bịnh thổ-huyết phải gởi 5p.50 hay 10p. Sẻ được thuốc gởi tới hoặc một hoặc nhiều thứ, có lời căn dặn phép bảo dưỡng vệ-sanh thiệt kỹ. *Cách thứ hai*, người bịnh tới Saigon, bổn đường sẻ giới thiệu đến khách-sạng quen ở gần với bổn đường, tính giá thiệt nhẹ, để ông lương-y mỗi ngày điều-trị thận trọng.

Cho không

Bổn đường cho không thuốc nước nhỏ mắt, trị con mắt nhậm, con mắt đau, sưng đỏ, xốn nhứt, mờ, đỏ ghèn, chảy nước mắt sống, sợ sáng sợ gió, con mắt kéo mây v.v. bất luận đau nhậm lâu mau nặng nhẹ, miễng còn biết đau biết xốn thì còn hy-vọng trị được. Danh tiếng tại Saigon. Đã cứu được mấy ngàn người rồi.

Ở gần thì đem ve sạch tới đựng thuốc cho không và mua thuốc uống.

Ở xa thì gởi mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. để bổn đường gởi cho thuốc nhỏ và bán thuốc uống trong một tuần lễ hoặc nữa tháng. Xin chú ý rằng đây là một phương thuốc chuyên môn kinh nghiệm để cứu bịnh giúp đời, đã cứu được số nhiều người rồi. Trong thơ *mua thuốc nên kể thiệt rỏ* chứng bịnh từ khi mới phát.

Món quà ngày Tết

Khong thứ nao qui bằng món Rượu thuoc Nam-Phương

Rượu thuốc Nam-Phương hiệu Con Cọp

Danh tiếng tại Saigon :

« Rượu thiệt tốt—Thuốc thiệt hay—Có tài trị bịnh—Uống bổ ích »

Bổ-huyết Trừ-phong Tửu dược

Thuốc rượu trị phong thấp

Trị phong, nhức mỏi, đau mình, tức, đau lưng, tê thấp, tê bại xuội, trúng thực. Trong mình phong nhiều, hay ngứa, nổi vè đỏ, bịnh bại xuội, bán thân bất toại, uống trường phục, trong uống ngoài thoa trị được thần hiệu. Đàn bà để uống rất hay. Mỗi ngày uống một ly nhỏ trước 2 bữa ăn, bổ huyết, tiêu thực, trị bá chứng.

Ky thai.— Ve cognac 1p.00, ve nhỏ 0p 40, ve litre 1p 40

Bá-bổ Vệ-sanh Tửu-dược

Thuốc rượu bổ

Bổ lao, bổ huyết, bổ thận, bá bổ, hư huyết, mất máu, yếu đuối bạc nhược. Uống trường phục trị bá bịnh hư tổn. Tiêu thực, ăn thiệt ngon, ngủ được nhiều. Đàn-ông đàn bà cùng uống. Đan-bà có thai, đàn-bà sanh để uống rất tốt. Ve cognac 1p.20, ve nhỏ 0p.50, ve litre 1p.50.

Nam-phương Bổ-cốt Tửu-dược

Rượu bổ xương cốt

Bổ gân, bổ tỷ, bổ thận, bổ khí huyết, bổ tỳ vị, trị tê thấp, đau xương, đau gân, tức, tiêu thực. *Ky thai.* Ve cognac 1$00, ve nhỏ 0.40, ve litre 1.40.

Tại nhà thuốc có bán rượu lẻ. Có thuốc rượu ngọt theo mỗi thứ bán một giá

Ai muốn làm Đại-lý

Trên 40 thứ thuốc kinh nghiệm và mấy thứ rượu thuốc thần hiệu được có lời nhiều thì viết thơ về hỏi thể lệ. Ai muốn lấy thuốc kiểu thì gởi tới nhà thuốc một cái mandat poste 1$ sẽ được một thùng thuốc kiểu đủ thứ đáng giá 12$. Ở xa mua rượu dùng Tết từ 5p. khỏi tiền cước phí, phải gởi mandat trước, nhứt định không gởi contre remb. Mua rượu trong mùa Tết và trong tuần tháng giêng năm mới ; bổn đường có món quà tặng thân khách bằng các món thuốc tốt để trong thùng rượu.

Thơ và mandat đề cho M. *Nguyễn văn Hộ*, Pharmacie *Nam Phương*, 166 Rue colonel Boudonnet Saigon.

TÒA THƯỢNG-THẨM ANNAM Ở HUẾ

Ta nên biết đức Hoàng-đế Bảo-Đại từ khi lâm chánh đến nay, ngài lo cải cách và tổ-chức đủ cả mọi việc quan-hệ. Vấn-đề hình-chánh ở Trung-kỳ chính là một việc mà đức Hoàng-đế ta ân cần sắp đặt cũng như các việc khác.

Có tin chắc chắn rằng hôm mùng 1 tết nầy (4 Février), ngài đã ký tờ chỉ-dụ lập ra một tòa Thượng-thẩm Annam tại kinh thành Huế.

Ấy là một việc mới lạ đáng mừng.

Tòa Thượng-thẩm nầy không phải như các tòa Thượng-thẩm (*Cour d Appel*) hay là tòa Phúc-án tổ chức theo luật tây như ở Saigon và Hanoi đâu. Chính thiệt là một tòa Thượng-thẩm Annam, đúng với danh-nghĩa của nó.

Số là thuở nay ở Trung-kỳ, phàm các vụ án do các quan tỉnh xử rồi, thì tư về Hình-bộ duyệt y hay là xét lại. Dân có kêu nài oan ức cũng là do cửa Hình-bộ mà đâm đơn, chớ không có tòa Thượng-thẩm nào khác hơn là Hình bộ.

Nay Hoàng-đế giáng-chỉ lập ra tòa Thượng-thẩm Annam, chính là cơ-quan hình pháp để thay Hình-bộ mà xét lại các vụ án của quan tỉnh đã xử đó.

Tòa án nầy gồm có 1 vị chánh-tòa và 2 ông tham-nghị (*conseillers*) đều là quan Annam, do quan thượng-thơ Hình-bộ chọn người rồi thương-thuyết với quan Khâm-sứ đồng ý mà bổ vào mấy chức ấy.

Ai biểu tình-thế Trung-kỳ ít nhiều, đều biết rằng xưa nay muốn dân gặp vụ án nào ở tỉnh xử oan mà có muốn vô kinh-đô kêu nài ở trước Hình-bộ, thật là khó khăn bối rối; nhiều người bợ-ngợ, thấy dinh quan Thượng-thơ là chỗ thâm nghiêm kín cổng cao tường, đâu có dễ vô, thành ra có khi họ bị quan tỉnh xử oan cũng phải cắn răng mà chịu, không biết gỏ vào cửa ngỏ nào mà kêu oan.

Nay có tòa Thượng-thẩm Annam đặt ra, làm một cơ-quan chánh-thức hẳn hòi, thế là có chỗ cho dân ra vô dễ dàng để kêu oan rồi vậy, chớ không phải khó khăn như tới Hình-bộ lúc trước nữa.

Ta nên vui mừng cảm tạ cái mỹ-ý của đức Hoàng-thượng và nên hân hoan đón rước cơ-quan hình chánh mới mẻ nầy.

TRƯỜNG-AN



Một việc trông cụ Thượng Phạm-Quỳnh tán thành

Cắt, hào, giác,

Cái đầu bài nầy ngó như món « tá-pí-lù », chẳng qua cắt, hào, giác, là cái tên của thứ bạc mười xu mà ta dùng đó thôi, nhưng cái tên khác với chỗ ở. Trong Nam-kỳ và mấy tỉnh phía nam Trung-kỳ thì dùng chữ *cắt*, ở khúc giữa xứ Trung-kỳ thì gọi là *giác*, mà ở Bắc phải gọi là *hào*, người ta mới hiểu.

Những người đi du-lịch thường hay để ý đến sự thay đổi trong tiếng nói của người Nam ta. Mà mấy người viết báo, viết sách, khi muốn nói đến tiền bạc, gặp ba tiếng cắt, hao, giác, phải ngừng bút lại, không biết nên viết chữ gì cho đúng. Vì tờ báo hay quyển sách chẳng phải để riêng cho người một địa-phương xem mà thôi; muốn cho được phổ-thông hơn thì phải dùng những tiếng đâu đâu cũng có thể hiểu được.

Muốn cho tiếng nói ta được thống-nhứt, để khỏi cho rằng người Bắc viết khó hiểu hay người Nam viết khó hiểu, ta nên ước ao rằng có một hội-nghị do bộ Quốc-dân Giáo-dục xướng lên, tựu hộp phần đông những nhà viết sách, viết báo, giáo-sư v.v... trong Nam ngoài Bắc để sửa đổi một lần cho các tiếng, và nhứt định chỉ cho dạy trong các trường một thứ tiếng chung của người Việt-Nam đều hiểu mới được.

Tiếng cắt, hào, giác, cũng một nghĩa như nhau, tưởng cũng nên lấy một tiếng mà dùng cho tiện. Ví dụ lấy chữ hào mà thôi, còn cắt hay giác ên lựa lấy một tiếng ma chỉ thứ bạc 20 xu, mà ta gọi giác đôi, hào đôi, hay cắt đôi (ở Namkỳ cũng gọi là một quan). Tiếng thiếu nên bổ vào, tiếng dư nên bớt đi, có vậy tiếng ta mới giàu và rỏ ràng được.

Ta thường nghe nói đừng ên chia rẻ Bắc-Trung-Nam, vì là đều người một giống, nhưng thiết tưởng, trong tiếng nói đủ thấy phân chia nhau rồi, thế nào mà mong cho nước Nam chỉ là một được.

P.V.

VUA BAN 11 BỘ ÁO CHO MỘT ĐỘI BANH TRÒN

Xứ Trung-Kỳ, từ khi Đức Bảo-Đại hồi loan đến nay, nhơn dân đã bước được một bước khá dài trên các con đường cạnh tranh — thể-thao cũng cạnh tranh — của xã-hội.

Cũng đáng mừng cho dân Trung-kỳ.

Như kỳ báo rồi, tôi có cho anh em thể-thao được biết cái sáng kiến của Đức Bảo-Đại, tức bà Hoàng-Hậu Nam-phương và các thượng quan Nam-Triều về cách khuyến-khích nhân dân chơi thể-thao: tennis. ping-pong, football v.v.

* * *

Về cuộc đá banh loại của Coupe « Nam-Triều », thì hôm chúa nhựt 6-1-35 tại sân Phan-Thiết, Nhatrang bị Phan-Thiết hạ 4 bàn gở 1. Xem cách chơi của chiến tướng Phan-Thiết, thấy nhiều mánh lới lắm biết giao banh sà, đội đầu gần, có thể sánh với mấy hội 1e série ở Nam-kỳ. — Chiến tướng Nha-trang rất chậm chạp, đá banh bổng ham lừa, có thể nói là Nha-trang không phải đối thủ của Phan-Thiết cũng được.

..... Hôm 30-12-34 tại sân Đà-Thành, Tourane thua Faifo 3 bàn gở 2. Faifo đá coi được nhứt là hàng tiền đạo. Tourane cũng cứng « cựa », nhưng gở được 2 bàn là nhờ 2 cú pénalty.

..... Hôm 6-1-35 tại sân Huế, Thừa-Thiên thua Militaires sélectionnés 5 bàn gở 1. Đội binh « lính tầy » hay lắm, có chiến tướng ở 9è Ric Hanoi giúp. Huế trong mấy lúc nay sao coi mòi bước lùi lại. Nghe không lầm thì các cậu tướng bỏ qua chơi tennis hết ráo. Đang tiếc.

..... Tại sân Vinh, Thanh-Hóa hạ Vinh 5-2. Vinh mà thua Thanh-Hóa thiệt là bất ngờ, trong mấy năm nay Vinh có tiếng là hội banh « anh chị » xứ Trung-kỳ.

Vậy thì coupe « Nam-Triều » hôm nay chỉ còn bốn hội đi demi finale:

Phan-Thiết với Faifo.

Thanh-Hóa với Sélection militaire.

Hôm chúa-nhựt 13-1-35. Thanh-Hóa đã đấu với Sélection militaire tại sân Seep. Chưa được tin hội nào đặng đi finale. Nhưng phần chắc thì đội binh « lính tầy » hơn. Vì có Corey và Marty là hai kiện tướng, lúc trước ở hội banh vô-địch Namkỳ, ra giúp cho hàng tiếp ứng.

Chiều chúa nhựt 20-1-35 nầy, tại sân Hội-An, Faifo gặp Phan-Thiết. Đội banh Phan-Thiết cứng lắm, đã hai lần thủ huề với Victoria (vô-địch Namkỳ), vừa rồi lại hạ Nha-trang với cái tỷ số 4-1 thì cũ biết. Được tin Phan-Thiết đi Hội-An kỳ nầy có mượn 4 chiến tướng theo (nghe đâu Giadịnh thì phải) quyết đoạt cho được cái coupe đáng giá của Nam-Triều.

Nhưng trong cuộc đá banh nhiều khi cũng có xui, rồi biết chừng đâu sẽ bị Faifo hạ mà phải phơi áo nữa chừng. Mà Faifo — theo chiến tướng tôi được biết — cũng có thể làm cho Phan-Thiết lo rối dữ lắm.

Phan-Thiết, Faifo hội nào đặng đi finale? Hội nào dặng hân hạnh « bắt tay » đức Bảo-Đại.

Được tin chắc rằng **Đức Bảo-Đại sẽ ban 11 cái áo maillot màu « Nhà vua » cho 11 chiến tướng thắng cái coupe nầy, gọi là coupe vô-địch Trung-kỳ trong năm 1934-1935.**

ANH KẾ

Những người có công về con đường xe lửa

Tourane Quangngai

Hồi giữa tháng rồi, quan Toàn-quyền Robin ở Saigon ra Bắc, tới tỉnh Quãng-ngãi dừng chơn, cùng đức Hoàng-thượng và các quan trào-thần làm lễ khanh-thành con đường xe lửa từ Tourane vô Quãng-ngãi đã nối với nhau.

Thế là con đường xe lửa suốt từ Nam ra Bắc, chỉ còn sót có chặng từ Quãng-ngãi vô Nha-trang thì nối liền nhau một mạch. Chặng nầy chắc cuối năm 1936 thì làm xong.

Nhơn việc khánh-thành chặng đường Tourane Quãng-ngãi, nhiều viên-chức sở Tạo-tác cùng là những người bao-thầu lớn nhỏ, có công-lao trong việc làm con đường xe lửa nầy, đã được đức vua ban hưởng cho: người thì kim-khánh, Long-bội-tinh, người thì kim-tiền, ngân-tiền, tất cả 45 vị là người Annam và 2 người tây.

Thật là một cuộc thưởng công vẻ vang xứng đáng chúng tôi có lời chúc mừng chung.

MỘT THỨ THUỐC MỚI

Quá phiền nảo, quá lo lắng, suy nghĩ mệt nhọc, hoặc uống nhiều nước trà đậm, hút thuốc điếu, á phiện, uống café nhiều, các ngài thường thấy nóng nãy bức-rức, nhiều khi suốt đêm không thể nhắm mắt được. Nhứt là những người đau tim, là người có tánh đa sầu đa cãm

HẢY DÙNG THUỐC

HYPNO

Để bồi bổ các cơ thể giúp sức sự tiêu-hóa, điều hòa huyết mạch, an thần, bổ tim, làm cho các ngài ngủ một giấc ngon lành khỏe khoắn

Mỗi hộp. .. .. 1 $ 00

NHÀ THUỐC ĐAI-ĐỒNG

96, Rue Pellerin - SAIGON

ĐỂ BÁN KHẮP NƠI

Lời rao rẻ tiền

Ai muốn ở phố và nhà xe rẻ tiền

Phố tại trung tâm điểm châu thành Saigon, gần chợ củ, rue Pellerin. Boulevard de la Somme, ruelle Bd de la Somme và ruelle Chaigneau.

Rộng rải, sạch sẻ, yên tịnh rẻ tiền. Có đủ đèn nước giá tiền có nhiều hạng 35$, 30$, 20, 13, 9, 8, 6. Chũ phố Annam, giao thiệp dễ dàng.

Xin do:

Tiệm Thanh-Thanh là tiệm bán sách vở báo chí và làm đại lý cho các nhà thuốc Nam có danh tiếng khắp ba kỳ ở đường Boulevard de Somme N° 120 Saigon.

Cho mướn trên lầu gần chợ Mới Bến Thành tốt đẹp, có 2 phòng, phòng tấm, balcon và được hưởng nhà bồi, nhà bếp, có 2 cầu tiêu máy, giá rẻ. Hỏi: 45 Rue Aviateur Garros.

T.V.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công ty hữu hạn vốn **250.000** đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin-SAIGON

Dây thép : CRÉDITANA - SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 748

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh.

— Công-ty cho vay thế chưn vé Quốc-trái Đông-Pháp, vé Crédit National và những phiếu nào mà chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kên, để cho bá tánh mượn dùng.

(Vé công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Tôn-chỉ của bổn hội : **LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH**

BAN TRỊ-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỲNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ngài đã từ lộc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH, O. *Hội-đồng Hội-nghị-tư, nghiệp-chủ, Bacliêu.*

Dr BIAILLE de LANGIBAUDIÈRE, *Xã tây, Saigon.*

M. Denis LÊ-PHÁT-AN, *Thuduc.*

M. LƯU-VĂN-LANG, *Saigon.*

Dr TRẦN-NHƯ-LÂN, *Saigon.*

Dr NGUYỄN-VĂN-THINH, *Saigon.*

Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN, *Saigon.*

Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO, *Saigon.*

M. NGUYỄN-THANH-LIÊM, *Saigon.*

BAN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ O *Đốc-phủ-sứ hàm, Châudoc.*

Quản-lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN *nghiệp-chủ, Saigon.*

M. BÙI QUANG-CHI *Lương-y bổn quốc, Cholon.*

M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN, *Bào chế sư, Saigon.*

M. J. B. NGUYỄN-TRUNG-VINH, *nghiệp-chủ, Saigon.*

M. Alexis THÁI-V-LÂN, *kỹ sư, Saigon.*

Tổng lý : M. P. LÊ-VĂN GỒNG.

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quí khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hòi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẻ hết lòng tiếp rước mối hảng người Nam.

Quí-khách sẻ được toại lòng vì thuốc của bổn-hiệu là tốt nhứt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bổn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bổn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bổn-hiệu sẻ hết sức làm cho quí khách vừa ý vì đó là **cách rao hàng của bổn-hiệu.**

Bổn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế Y-sanh

Phòng trồng răng

Dr NGUYỄN-VĂN-KIỂU

119, Boulevard Bonnard (gần nhà thương thí) **SAIGON** Giây thép nói : **8.98**

BỊNH-VIỆN SAIGON

CỦA DOCTEUR

LÊ-HƯNG-LONG

de la Faculté de Médecine de Paris ở số 93 đường Pellerin

Dưỡng-đường Saigon có phòng khán bịnh tiếp thân-chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bịnh-nhơn.

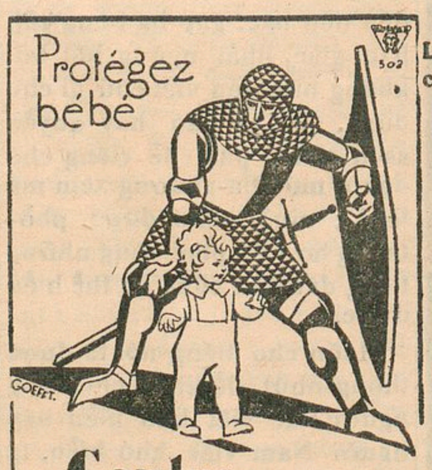
Phòng bịnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất hạp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột-gà, chỗ rửa mặt (lavabo) chỗ tắm (douche), chỗ đi tiểu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bịnh-viện Saigon có chỗ bảo-sanh và nuôi-đẻ, có phòng mổ xẻ riêng. Có nhà để thử máu, và tìm các thứ vi-trùng độc.

Chuyên-môn trị các chứng bịnh

Dưỡng đường này lãnh chữa các thứ bịnh, và chuyên-môn thuộc về đường tiểu-tiện của đàn-ông và đàn-bà. Đau thận bông dái, phong-tình v. v. Và những bịnh của đàn-bà, đau ban hư huyết, đau tử-cung, huyết-bạch, sữa tử-cung cho có thai vân, vân.

Docteur LÊ-HƯNG-LONG

De la Faculté de Médecine de Paris
Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie
Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris.



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbonne, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

"CIGARETTES COFAT"

Quí vị nào hút thuốc « **COFAT** » chẳng nên quên rằng hảng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « **COFAT** » một gói nguyên hai chục điếu « **COFAT** »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins

Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

THUỐC NẦY ĐƯỢC HỘI CHỢ PHIÊN HANÔI NĂM 1934 TRỌNG THƯỞNG HUY CHƯƠNG VÀNG

LANH-NHUNG

Tốt hơn hết « AU TISSEUR »



Lời Bạn Gái

Có nên lập hội « rán chồng»?

THIỆT, đi đâu ngồi đâu cũng nghe có tiếng của đàn-bà than thở với nhau về gia-sự :

— Nhà tôi đôn nầy tệ quá, đi cờ bạc hoài, lương tháng nào hết tháng ấy, tôi khuyên can hoài không được, không biết tính sao ?

Hay là :

— Mèn ơi ! chồng chị sao không biết, chớ ở nhà tôi mèo chó đi thỏa trỗ trời, mình nói không nghe, mình biết rỏ những ổ mà cậu ta hay lui tới, nhưng biết làm sao cho chừa họ đừng đi, tật họ phải đổi ?

Quả nhiêu đàn-bà có mấy cái tâm sự, cái cảnh-ngộ ức uất đó, nhưng nếu làm kiểu đi bắt chồng hay làm rầy ngoài đường thì sợ thiên hạ chê cười, thật khó.

Chị em ơi ! cái việc mà mỗi cá-nhơn ta làm không thành-công và sợ bị thiên hạ nghị-luận nọ kia, có lẽ bây giờ chúng ta vầy đoàn hiệp lú lại, cho có thinh thế, có lực lượng, thì chắc ta răn chồng ta đặng.

Ở xứ Ba-lan (châu Âu) đã có một hội đàn bà can chồng cờ bạc đỉ thỏa. Họ rình biết chồng hay ra vô sòng nào, lui tới thổ nào, trước hết họ viết thơ hay là cử đại-biểu tới khuyên mấy sòng mấy thổ ấy đừng chứa chấp rủ rê chồng họ. Khuyên mà không được thì sau họ kéo bè tới dùng cách xách chổi lại phá đám. Thế mà họ có kết quả.

Tôi tưởng chị em mình cũng nên bắt chước lập hội « răn chồng » kiểu đó. Việc gì lấy sức đông mà làm không thành ?

Ta sẽ dùng bức thơ hay lời nói cũng đủ, không cần chi tới cây chổi như chị em Ba-lan.

Hội rình mò chắc chắn rồi viết thơ cho sòng A. biểu đừng cho thầy B tới cờ bạc ; hay viết thơ khuyên cô Hai nên buông tha nhã nhớm thầy Ba ra, trả lại cho vợ thầy. Những nhà dung chứa rủ rê chồng người thấy có hội đăng đàn bà can thiệp, tự nhiên họ phải xử êm và trục khách liền, chẳng cần dùng chị em ta dùng cách nào khác hơn đâu. BẮT-NHỊ

Vài lời thổ lộ

"Đàn-bà xưa" VÀ "đàn-bà nay"

NHƯ bài « Kính-cáo Đồng-bào » đăng trong một chỗ khác ở số báo nầy, tôn-chỉ chúng tôi là làm nhiều tờ báo, trong đó có tờ báo riêng cho Phụ-Nữ. Gần đây, báo Phụ-nữ Tân văn đã đình bãn, mấy báo Phụ-nữ khác thời không được phổ cập trong xứ bao nhiêu, muốn chìu theo ý muốn của phần đông độc-giả, chúng tôi nhơn dịp bớt mục Nhi-đồng và Thể-thao mà mở mục Phụ-nữ thêm ra cho rộng hầu có thể bàn bạc đến nhiều vấn-đề hữu-ích. Quyền chủ-trương mục ấy, chúng tôi lại giao cho ông Đào-trinh-Nhất là người đã sắp đặt tờ Phụ nữ Tân-văn ban đầu và đã đem nó lên tới một chỗ phát đạt từ xưa đến nay chưa thấy trong báo-giới. Phụ giúp với Đào-quân có nhiều vị văn sĩ lão luyện, học-thức uyên thâm.

Vì vậy nên chúng tôi dám có cái hi-vọng rằng mục nầy sẽ không phụ lòng những chị em trông cậy nơi nó.

∴

Theo thế thường, công-chúng Việt - nam ta ngày nay, hay chia bạn phụ - nữ ta ra làm hai phe : phụ-nữ mới, phụ-nữ xưa ! Trước hết, xin nói rằng đó chỉ là những danh từ có nghĩa bóng dáng vậy thôi chớ trên đời đâu lại có thứ người gì cũ và thứ người gì mới ? Như bạn Việt-Lan chúng tôi đã chế giễu, chỉ có một hạng phụ-nữ, hạng ấy là con cháu của bà Ai-già (Eve) mà thôi !

Kêu « phụ-nữ mới », người ta tỏ ý muốn chỉ những chị em ăn mặc theo kiểu mới (áo cụt, xăn trễ (cintrée) bốp đầm, thoa son đánh phấn) và đua theo những việc mới (học trường tây, làm theo cách tây, v. v...) Kêu « phụ-nữ xưa », người ta tỏ ý muốn chỉ những chị em ăn mặc theo kiểu xưa (không quá chuộng sự hoa hoè) và làm theo lề lối xưa nay trong xã-hội Việt nam, lụt lụi trong nhà, coi lo nồi cơm trách cá, vân vân.

Nói về tinh thần thì trong óc chúng ta thường trọng-trọng « phụ-nữ mới » chỉ ham hô-hào lạ lối chớ bổn-tánh rất vị kỷ, không thể tận tâm với ai, không thể hi-sanh với ai hay với lý-tưởng nào cả.

Về phe « phụ-nữ xưa » thì chúng ta cho họ chỉ có biết sống vì chồng vì con, chớ không hề hiểu gì đến việc quốc-gia xã-hội.

Tôi cho những ý-tưởng như thế là lầm.

Trước hết, tôi xin nói hiểu « đàn-bà xưa » như vừa nói đây thì không đúng chút nào hết. Thế mà vì hiểu như vậy cho nên hễ nói đến danh từ « đàn bà xưa » thì thiên hạ cho là một món đồ rất cổ-kỹ, rêu phong bụi đóng hay một con thú chi kỳ lạ tạo-hóa sanh ra trước đời Hồng-thủy ! Không ! Đàn-bà xưa không hoạt-động sốt sắng như đàn bà nay là vì phần nhiều họ chịu ảnh-hưởng của một cái thời-kỳ văn minh không được tiến-bộ như bây giờ, nên sự sanh-tồn của họ có một cái thể-tài khác hơn đó thôi. Còn nếu cho rằng họ không thiết đến việc quốc gia xã hội thời sai quấy lắm. Không thiết, sao lại có những tay Trưng-vương, Triệu-Âu ở nước Nam, Rolland, Jeanne d'Arc ở nước Pháp, Võ-Hậu, Tây-Thi ở nước Tàu..?

Chỉ như hiểu « đàn bà nay » như nói trên thời rất có hại cho sự tiến-bộ của phụ-nữ. Theo như ý tôi, « đàn-bà nay » mặc dầu là người phải hoạt-động theo thời, họ cũng phải có đủ đức tánh như « đàn-bà xưa » vậy. Chớ cho rằng họ quá vị-kỷ thời thành thử chúng ta công-nhận rằng sự trau dồi tri-thức cho tương đương theo đời văn-minh là trái nghịch với sự trung hậu, tận tâm đối với người hay ý-tưởng mật thiết của mình sao ?

Bởi thế, chúng tôi cho rằng : phân chia phụ-nữ ra hai phe mới và cũ là một điều không ích chi hết. Chúng ta chỉ nên vẽ ra cái chương-trình mà bạn phụ nữ ta phải noi theo đặng thi thố cho hợp với trào lưu tiến bộ vậy thôi !

Cái chương-trình ấy ra sao ? Về phương-diện tri-thức, như bổn-báo chủ-nhơn cô Trần-thị-hiệp đã viết, chị em bạn gái có thể đi tới đâu thời hãy rán đi tới đó. Chị em đừng ngần ngại, sợ sệt gì mà không nhảy vào các đường lối xưa kia chỉ để riêng cho bạn đàn ông, như học làm lương y, trạng sư, giáo-học, vân vân. Đời nầy là đời khoa học, chị em cần phải học. Học được tới trình độ nào là hay tới trình độ ấy.

Cái học không phải cái khó, có trí khôn thời học được ; cái khó là nâng cao trình độ tinh thần lên cho tương đương với trình-đô trí thức của mình. Nói tóm, chị em phải có một cái học thuật cho quân-bình (une culture équilibrée) mới được. Có người cho cái học nhiều là hại, vì nó làm cho chị em lạm dụng cái tự-do cá-nhân mà làm nhiều điều trái lẽ gây mất có ảnh-hưởng xấu đối gia đình xã hội lắm. Cái ấy thật cũng có, nhưng nào phải ở nơi sự học nhiều mà ra đâu ! Chính do nơi sự phát triển không điều hòa của tinh-thần và trí thức đó. Không phải học nhiều mà hại, cũng không phải chị em khuynh hướng về chức-nghiệp tự lập mà hại, cái hại do nơi sự vị-kỷ quá nhiều, cái chủ nghĩa cá nhân quá phát-triển mà ra đó. Muốn tránh cái hại ấy, khuyên chị em dầu cho học hành cao thâm bao nhiêu, chị em cũng phải nhớ luôn luôn rằng cái sự « đào tạo gia-đình » là cái thiên chức duy nhứt, rất trọng hệ, rất tốt đẹp của Tạo-Hóa riêng dành cho chị em. Chị em phải dùng cả cái học-thức và lấy hết tinh thần của mình mà trau dồi phục sự cho cái thiên chức ấy, thời chị em sẽ là những phụ nữ đúng đắn hợp thời vậy. Nói về lý-nghĩa hoài có hơi khó hiểu. Tôi xin nói cách « tả chân » như vầy :

Trong cuộc giao tế của tôi, tôi có dịp được thấy mấy cô giáo sư đã thi đỗ tú tài mà còn thừa lúc bải-trường đi học làm bánh, học may vá. Tôi lại thấy một vài cô ấy khi chữa nghén thì hằng lo sửa soạn sắp đặt may quần may áo cho đứa trẻ sắp ra đời, lo từ manh mền tấm tã. Đến chừng sanh con rồi, tôi được thấy họ yêu dương lo lắng cho con trẻ hết lòng, cùng chia gánh nặng với chồng không nài nhọc mệt. Những chị em ấy, toàn là « đàn bà nay » cả nhưng nếu sánh với « đàn bà xưa » thì khác những chỗ nào ?

Kết luận, tôi xin nói : Nếu chị em ngày nay hiểu cái nhiệm vụ của mình như trên đây thời sự phân chia « đàn bà nay » và « đàn bà xưa » là một điều vô lý vậy. PHAN-VĂN-THIẾT

T. B.— Còn như về cử chỉ tư cách bên ngoài, tôi tưởng chị em cần phải sửa đổi theo thời, trong sự sửa đổi cũng nên trọng điều giản tiện vậy là đủ, chớ không nên cố tâm sửa đổi cho ra mình là người đàn-bà « mới mẻ », hai chữ « mới mẻ » cùng với hai chữ « kiêm thời » có nhiều chị em hiểu lộn với hai chữ « văn minh » vậy.



Trong số đặc biệt mới rồi chúng tôi đã đăng hình và tỏ ý thương tiếc cho cô phi-công Hélène Boucher nước Pháp chết thật đáng tiếc. Hélène Boucher là học trò của phi-công đại-danh Détroyat, đây là quang-cảnh một bửa nàng sắp bay lên, tôn-sư Détroyat nắm tay chúc sự may mắn cho nữ-đệ-tử ; nhưng nào hay thầy trò bắt tay, để trò vĩnh quyết thương thay !

KHÓC...

NGƯỜI BẠN GÁI TỰ SÁT

Tin đâu như sét đánh ngang tai,
Bạn Mộng Liên tôi đã thác rồi !
Những tưởng cơ trời đâu đến nỗi
Lạnh lùng nước chảy cánh hoa trôi !
Âm dương hai ngã chia phôi,
Nhớ ai, ta nhớ những lời thề xưa !
Duyên thơ nặng tấm tình thơ,
Sầu thơ nầy biết bao giờ cho nguôi !

∴

Mộng-Liên ơi ! Hỡi Mộng-Liên ơi !
Chán ngán chi mà trốn nợ đời !
Phận sự chưa tròn sao đã vội ?
Cùng đời vĩnh biệt cách đôi nơi ?
Than ôi ! Lệ thấm đầy vơi,
Càng trông cảnh cũ càng khơi nỗi lòng !
Ngàn thu tiếc bạn đồng song,
Lệ rơi ta viết mấy giòng thi-văn !

∴

Mộng Liên ơi ! hỡi Mộng-Liên ơi !
Tiếc bạn văn chương khó cạn lời.
Chiếc nhạn kêu sương đành lẻ bạn ?
Bể sầu tát mãi thuở nào vơi !
Trông theo cá nước chim trời,
Chim bay cá lặn khiến người ngẫn ngơ.
Cùng nhau nặng tấm tình thơ,
Mà nay vĩnh biệt bao giờ gặp nhau...?

∴

Mộng-Liên ơi ! Hỡi Mộng-Liên ơi !
Xin chứng cho nhau cạn mấy lời ;
Yên giấc thiên-thu đành phận bạc,
Trần gian riêng để một mình tôi !
Những khi trông nhạn lưng trời,
Nhạn bay bay mãi về nơi xa mù.
Nỉ non tiếng gió xa đưa,
Nhớ người bạn cũ, nhớ thơ, nhớ đàn.

∴

Mộng-Liên ơi ! Hỡi Mộng-Liên ơi !
Mười mấy xuân thu cũng một đời
Vắn vỏi số phần trời vội cướp.
Tệ chi lắm thế hỡi trời ơi !
Lạnh lùng sóng cuốn hoa trôi,
Về nơi vô định .. Cái đời Mộng-Liên !
Nấm mồ yên giấc thiên niên,
Mặc ai đeo thẫn đeo phiền vì ai !

NHƯ-BĂNG

Lao–tâm lao–lực

Huyết kém, thận suy, tinh-thần yếu, hồi hai lùng bùng, ăn ngủ không được, thường đau lưng mỏi-mệt, ông già bà cả và nam-nữ thanh-niên, nhớ uống ĐẠI BỔ THẦN LỰC HOÀN, *hiệu* ĐỨC-TRỌNG, *sẽ làm bổ thận ăn ngủ được nhiều.*

Một hộp 0$80, uống được năm ngày

Thuốc đau ruột

Trị đau bao tử, ruột, đau bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, thường tức nghẹn chảy nước dãi, rất công hiệu. Một gói 0 $ 60.

Thuốc Trệ khí

Trị đau tức-thốn hay bồn-chồn đau dưới và cả hòn ngoại thận đều sưng làm hạ nan, đi đứng không được, nặng trần khó chịu. Một ve 0$ 60.

Dầu Cù–là

Trị bá chứng rất linh-nghiệm, mùi thơm diệu, xức CÙ LÀ ĐỨC-TRỌNG, *so sánh với các thứ* CÙ-LÀ *sẽ thấy khác xa nhiều.* Một ve 0$ 10

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG *số 35½, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.*

Đề bán Nguyễn-thị-Kỉnh, Saigon ; Huỳnh-Trí, Nam-Vian và các nhà đại-lý ở Lục-tỉnh.

Chị em ! Hãy mua một năm Tân Văn-Tuần Báo để coi nhiều bài hay và hữu-ích và nhứt là những bài đăng ở mục Phụ-Nữ từ nay mở rộng để hoan-nghinh cả các vấn đề mật thiết của Phụ-Nữ.



Đông-pháp

Quan Khâm-sứ Sylvestre về tây.

Cao-miên.— Quan Khâm-sứ Cao-miên Sylvestre đã đi chuyến tàu *Jean Laborde* về Pháp từ hôm 30 Janvier. Ngài về nghỉ ít tháng rồi trở qua nữa.

Nhà dưỡng lão

Tourane.— Hội Công-giáo Thiên-chúa ở Tourane đang sắp đặt cất lên một nhà để nuôi những người già yếu, y như nhà dưỡng lão ở Thủ-đức trong Nam ta.

Hội chợ ở kinh-đô

Huế.— Hội chợ mở ra ở kinh-thành hồi cuối tháng rồi có kết quả lớn lắm. Người đi coi tấp nập. Nhơn vì thấy công chúng hoan nghinh nên chi ban tổ chức kéo dài ra 3 ngày nữa. Tính số người vô cửa tới 28 Janvier, bán được 26.000 cái giấy.

Tối bữa 28, ở trong tòa nhà trang-nghiêm của viện Dân-biểu, có cuộc hơi Ping Pong đi độ chót, cả phía nam và phía nữ, đều có phần thưởng của đức Hoàng-đế và đức Hoàng-hậu ban cho.

Tín đồ Cao-đài chia rẻ

Saigon.— Từ ngày đức giáo-tông Cao-đài là ông Lê-văn-Trung quy tiên, vẫn chưa ai được cử lên thế cái đại-vị đó.

Các yếu-nhơn trong đạo chia ra làm mấy phe, mỗi phe đều vận-động mưu tính về cuộc công-cử nầy, mà phe nọ không nhìn nhận phe kia. Bởi vậy mới đây thấy có 7 vị yếu-nhơn trong đạo (MM. Phạm-công-Tắc, Trần-đắt-Nghĩa, Lê-thế-Vĩnh, bà huyện Xây v.v.) công bố trên các báo, nói rằng mình không đồng ý với hai ông đốc-phủ Trang và Tương về cuộc vận-động công cử giáo-tông.

Đến kỳ công-cử nầy chắc nhiều chuyện thú vị.

Cuộc thi làm thơ tây

Saigon.— Có một bọn người Pháp ở đây ham-mến văn-chương, bắt chước tục xưa bên tây, mở ra cuộc thi làm thơ, gọi là *Jeux Floraux*.

Hồi cuối tháng rồi chấm đã xong; tuyên-bố kết quả: Người Việt-Nam ta chiếm giải nhứt. Ấy là ông bạn Phạm-văn-Ký trợ bút báo *Impartial*. Bài thơ của ông đầu đề là « *Investiture* » (Lễ gia-phong) ký biệt hiệu là « Mirage Oriental »

Thật là sự vẻ vang cho ông Phạm-văn-Ký. Chúng tôi chúc mừng ông.

Cứu giúp dân bị hỏa-hoạn ở Nancy

Saigon.— Hôm 28 Janvier, xóm nhà lá ở Nancy lại phát hỏa, cháy mất trên 70 nóc nhà lá, tính số thiệt hại đến 9 000$. Có một đứa nhỏ bị rô-ti.

Quan quận-trưởng Rivoal cùng các nhà chức-trách, các nhà từ-thiện trong châu-thành lo việc cứu cấp hẳn hòi lắm. Mỗi nhà bị nạn cháy đều được lãnh một số tiền bạc, áo quần và thuốc men.

Một người đàn-bà bị xe hơi cán chết

Mytho.— Trên con đường gần Tân-hiệp, tảng sáng hôm 28 Janvier, chiếc xe hơi hiệu Thái-dương cán chết một người đàn-bà, vì người nầy vô ý đi ngang qua đường. Sở cảnh-sát Mỹ-tho đã làm ăng kết và cho lối tự người bất-hạnh kia, chớ không phải tại xe.

Xăm-châu

Ông tổ của trận chiến-tranh 1914 - 1918

Hòa-lan.— Cựu Hoàng-đế Guillaume II nước Đức từ năm 1918 thua trận và mất ngôi, chạy qua ở quận Doorn thuộc về nước Hòa-lan, vẫn còn mạnh khoẻ và vẫn hưu-dưỡng tại đó trải 15 năm nay. Ai cũng bảo chính ông là ông tổ của trận đại-chiến 1914-1918, vì tự ông gây ra mới có.

Hôm rồi phế-đế Guillaume II ăn lễ thọ 76 tuổi lớn lắm. Tuy là bỏ ngôi vua trốn tránh tha hương vậy chớ ông vẫn còn ủy-vọng nay mai Đức-quốc khôi phục quân-chủ thì ông trở về làm vua.

Tưởng là Hoa Nhựt lại đánh nhau nữa ?

Hoa Bắc.— Hôm cuối tháng rồi, ở thành Cô-nguyên là biên giới tỉnh Sát-cáp-nhĩ với Mãn-châu-quốc có cuộc Hoa Nhựt xung đột. Số là tướng Tàu là Tống-triết-Nguyên đóng binh canh giữ ở đây, khi không binh Nhựt biểu phải rút đi. Tống không chịu, nên chi Nhựt đánh. Binh Tống thua trận, bỏ Cô-nguyên.

Dư-luận nói Nhựt muốn kiếm chuyện ở tỉnh Sát để lấy cớ mà chiếm lấy Bắc-bình phen nầy.

Hai bên chỉ đánh nhau có một vài trận nhỏ rồi đều ngưng lại để thương thuyết điều-đình. Hiện nay họ đang thương thuyết; chưa biết kết quả ra sao. Nếu thương thuyết không xong thì e chuyến nầy Hoa Nhựt lại dụng võ với nhau, và thời-cuộc Đông-phương e sanh ra rắc rối to từ đó.

Ông Biện-lý Pressard tự tử chăng ?

Phdp. — M. Pressard cựu Biện-lý tòa án Paris và là em rể cựu thủ-tướng Chautemps, bấy lâu vì có vụ Stavisky đổ bể ra, kế tới ông Prince bị ám-sát, nên chi ông bị báo-giới công kích dữ quá. Chánh-phủ phải ngưng chức Biện-lý của ông lại.

Hôm 28 Janvier, ông ở nhà đang làm việc trong phòng thì ngã lăn ra chết. Người ta nghi rằng ông tự tử. Bà vợ xin tòa cho phép mổ xác ông Pressard ra xét, để chứng tỏ rằng ông chết tự nhiên, kẻo dư-luận cứ nghi hoặc nói nầy nói kia.

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đặng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bịnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bịnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bịnh, thì cho thuốc mới nhằm, và không làm cho bịnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ sức lực mạnh mẻ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh : «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1· Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bịnh không nặng.

2· Lúc ngũ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bịnh đã nặng.

3· Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đáy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chang đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rang tức nơi ngực thành ra bịnh hồ.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cẩu Bổ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumôt thì bịnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc nầy bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cửu chiến bất quyện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

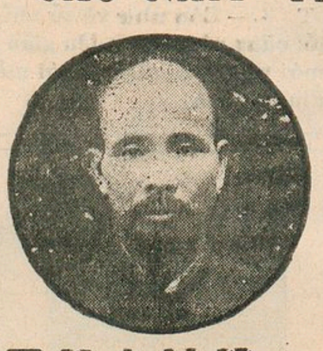
Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoại, kiến sắc điệc hoa, uống thuốc nầy bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp 1$00 uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DƯỢC PHÒNG
Chủ-nhơn : Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế
THUDAUMOT

Có bán :
Mme TRẦN-THỊ-Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KỈNH
Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi

SÀO-NAM VĂN TẬP RA ĐỜI



Về nước gần 10 năm nay, sự sống của cụ Phan thường được đồng-bào quốc-dân để ý tới, nhưng ngày nay coi chừng cụ không muốn phiền anh em, nên cụ giao cho tiệm sách :

THANH - THANH

Lo xuất bản tập thi văn của cụ đặng bán lấy tiền lời giúp vào sự sống : Cuốn sách ấy về phương diện văn-chương, giá-trị thế nào, tưởng không cần nói. Ở trong có trên 150 bài vừa vận vần tân vần. In khéo, giấy tốt, bìa đẹp giá bán 0$50. Mua sĩ mua lẻ, xin do

Tiệm bán đủ thứ sách vở báo chí bằng Quốc-văn nhứt là sách quốc-văn xuất bản ở Trung Bắc, chỉ bán theo giá định ở ngoài.

Tiệm bán nhiều món đồ nội hóa : ruốc bông cá tàu, cá lóc, rượn dâu, nước mắm, thuốc lào, thuốc lá Cam lệ, Brillantine, Crême và quần áo trẻ con may kiểu kim thời, v.v.

Tiệm làm đại-lý cho các nhà thuốc có danh tiếng lẫy lừng Trung-Nam-Bắc như dầu Khuynh diệp, *Ông-Tiên*, *Vỏ-Văn-Vân*, *Nhành-Mai*, thuốc *Phòng-tích của Vủ-đình-Tân*, thuốc đau răng của *Hải-ngọc-Đường* và nhà thuốc *Nam-thiên-Đường Hanoi* là nhà thuốc có giá-trị nhứt Bắc-kỳ đã được đồng bào trong Nam hoan nghinh đặc-biệt.

THANH-THANH

120, Boulevard de la Somme, 120

TẠP VĂN VUI

QUAN HUYỆN LÀM THƠ VỚI THẦY CHÙA GIẢ

Một Lối Thơ Mới Chăng ?

Xưa có quan huyện mới đáo nhậm huyện nọ. Khi nhàn các công việc trong quận rồi, ngài ăn lược đi viếng các làng, các tổng trong quận.

Ngài có tánh phong lưu hay làm thơ làm phú ; khi ngài đến làng kia hỏi hương chức trong làng có ai biết làm thi thì đối đáp với ngài chơi cho vui. Tới làng nọ ngài cũng hỏi như thế, hương chức đều bẩm rằng mình không thông việc thi phú, duy có hòa-thượng chùa bên sông biết làm thi.

Ngài liền kiểu làng, đi viếng chùa để làm thi với hòa-thượng chơi. Hòa-thượng nghe lấy làm bối rối, vì mình không giỏi làm thi bao giờ. May đâu, có anh thợ giày ở trọ trong chùa chịu thế hòa-thượng, lảnh phần làm thi với quan huyện. Thợ ta thay đổi y phục thầy tu, mang chuỗi hạt, ra đứng giữa chùa coi oai nghiêm lắm ! Quan huyện bước vào chùa thấy hòa thượng đứng trơ trơ không chào. Ngài ngó ngay mặt hòa-thượng giã (thợ giày) rồi vỗ đầu hòa-thượng một cái.

Hòa-thượng đáp lại bằng một cái giậm cẳng.

Quan huyện chỉ bụng.

Hòa-thượng vỗ đít.

Quan huyện đưa năm ngón tay.

Hòa-thượng đưa mười ngón.

Quan huyện quày quã ra về và tấm tắc khen tài hòa-thượng hoài.

Cai-tổng thấy vậy bẩm quan:

— Sao quan lớn không làm thơ với hòa-thượng, lại chỉ trỏ chưn tay rồi về mà lại khen hay ?

Quan huyện nói :

— Các ông chưa hiểu để tôi nói cho mà nghe, tôi vỗ đầu là :

Thiên cao đẳng đẳng,

Hòa-thượng gậm chơn đáp :

Địa hậu trùng trùng,

Tôi chỉ bụng là :

Chỉ phúc thiên hạ phục,

Hòa-thượng vỗ đít :

Tọa thượng thới dân an.

Tôi đưa năm ngon tay là :

Ngủ bá la-hán

Hòa-thượng đưa mười ngón là :

Thập loại cô-hồn

Ai nấy nghe quan giảng vậy đều khen rộ.

Sau khi quan huyện về, rồi hòa-thượng trong liêu bước ra hỏi anh thợ giày, hồi nảy làm gì chỉ trỏ với quan huyện cho ngài giận mà về sớm vậy ?

Thợ ta nói :

— Thì có chi đâu, hồi nảy quan lớn ngài muốn đặt làm nón, nên ngài vỗ đầu là có ý hỏi tôi biết làm nón không ? Tôi giậm cẳng đáp : Tôi biết đóng giày mà thôi.

Ngài chỉ bụng hỏi :

— Da bụng tốt không ?

Tôi vỗ đít nói :

— Da đít tốt hơn.

Ngài đưa năm ngón tay hỏi:

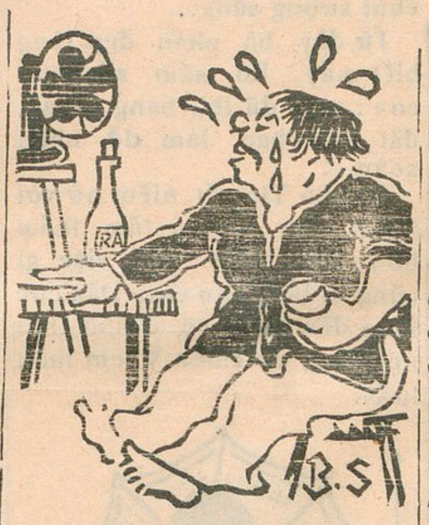
— Năm đồng một đôi được không ?

Tôi đưa mười ngón :

— Đòi mười đồng.

Ngài chê mắc, ngài về thì thôi chớ.

NGỌC-DIỆP



Anh say.— Người ta nói quạt mát mà sao quạt chừng nào tôi càng nóng chừng nấy vậy kìa.

Bổn phận kẽ làm cha mẹ là phải cho trẻ em đọc TẢN-VĂN NHI-ĐỒNG để trau dồi trí-thức tinh-thần nó được mạnh dạn mà tranh đấu trong cuộc sanh tồn sẽ đến vậy.

TIẾNG CƯỜI

(THƠ PHỔ-THÔNG KHOA-HỌC)

Tặng các bạn già trước tuổi

Bạn bảo ta hay cười !
Rồi khuyên ta ngậm hơi :
« Hay cười là con nít,
« Người lớn ít hở môi » !

Cảm ơn tấm lòng tốt !
Nhưng bắt ta ủ-dột,
Cấm không được vui-cười,
Thà bắt ta chết nốt !

Vì cái cười thành-thật,
Là phương thuốc quí nhứt,
Chữa các bịnh u-sầu,
Nó làm hết tản-tật.

Cười thật đáng ngàn vàng !
Cho nên các đế-vương.
Xưa tốn bao tiền của,
Nuôi hề (*fou hay bouffon*) diễu ngày thường.

Phải chăng ? nỗi sầu-thảm,
Làm hồn ta u-ám.
Như sống giữa đêm-trường,
Đường đời, bước lảnh-đạm !

Nếu đời là bể khổ,
Mà ta ngồi nhăn-nhó,
Gạt lệ, thở-than hoài.
Thì : Cát vùi, sóng vỗ !

Cho nên, ta vui cười,
Dầu sao ta cứ tươi.
Việc đời làm hết sức,
Nên, chăng, mặc ý Trời !

Ta cười để thân-thể,
Luôn luôn được mạnh-khoẻ.
Để hồn ta nhẹ-nhàng,
Bay-bổng qua non-bể !

Ta cười để quên tuổi,
Quên những ngày mờ-tối.
Coi mình như trẻ con,
Mến đời như mến hội !

Ta cười để cuộc đời,
Dài-lâu không bao thoi !
Ta trẻ vui mãi-mãi.
Mà khuyên-dỗ mọi người,

Vân-Hạc L. V. HOE (Hàđông)

MỘT LÀNG Ở BÀ-RỊA

BÀU CON CỌP LÀM HƯƠNG CHỨC

CHUYỆN CỦA ÔNG PAUL DOUMER THUẬT LẠI

Đức tổng-thống Paul Doumer nước Pháp chẳng may bị ám-sát hồi năm 1932, ba chục năm trước từng làm Toàn-quyền cai-trị Đông-dương ta một lúc, chắc ai cũng nhớ.

Sau đó rồi ngài trở về Pháp có viết sách kể chuyện Đông-dương rất nhiều, không biết câu chuyện lạ lùng như đầu bài trên đây ở trong cuốn sách bài văn nào của cụ Paul Doumer, mà thấy cuốn « *Quốc gia niên-lịch 1935* » (Almanach National) có chép lại, chúng tôi dịch ra dưới đây :

« Thuở trước hạt Bàrịa ở Namkỳ đêm nào củng bị cọp khuấy phá dữ lắm. Các ông hương-chức bèn nhóm lại bàn cách xữ trí, nhưng các ông nghĩ rằng bây giờ hô dân làng cầm khí-giới ra săn bắt con cọp nầy thật là sự hiểm nghèo, không thể làm vậy được.

« Các ông tính cách bợ đở con cọp thì hay hơn. Rồi đó các ông viết một bức thơ gởi cho cọp, lấy gai nhọn ghiêm vào gốc cây. Ông Paul Doumer hồi đó làm Toàn-quyền Đông-dương, có chép y bức thơ ấy như vầy :

« Kính dâng ông cọp,

« Dân làng chúng tôi, mỗi nhà có nuôi ít nhiều trâu bò heo gà, ấy là sự-sẵn của chúng tôi chỉ có bấy nhiêu đó ; mấy lúc gần đây, ông thường bắt súc vật trong làng chúng tôi luôn luôn, làm cho chúng tôi đau đớn thiệt thòi nhiều lắm.

« Thật tình cảnh chúng tôi khổ não hết sức.

« Chúng tôi đã suy nghĩ ra lẻ rồi. Mấy lâu ông hành phạt dân làng, là có một cớ, chắc hẳn là tại dân làng không theo phép kính thờ dâng lễ cho ông như hai năm về trước, cho nên ông giận mà hành phạt dân làng đó.

« Thôi, phải như vầy rồi, dân làng chúng tôi xin ông rộng lượng tha thứ cho.

« Nay muốn chứng tỏ ra tấm lòng chúng tôi bao giờ cũng tôn kính ông hoài, trước à để cho êm sự giận dữ của ông, và sau là để sức vật trong làng được bình an vô sự, nên chi cả làng hội hiệp lại, đã quyết định kính dâng ông làm chức hương-cã trong làng. Chức nầy là chức cao sang hơn hết ở nơi làng xã, chúng tôi kính dâng ông.

« Chúng tôi trông mong ông niệm tình mà nhận chức ấy giùm.

« Nếu như ông vui lòng nhận chức, thì xin ông lấy móng cẳng ông mà cào một đường dài ở dưới gốc cây ghiêm bức thơ nầy để chỉ tỏ ra cho dân làng biết rằng ông đã chiếu-cố dân lang mà nhận chức rồi. »

Chẳng rỏ sau khi làng ấy gởi thơ dâng chức hương-cã cho cọp rồi cọp có lấy móng cẳng vạch một đường dài ở gốc cây để chỉ tỏ nhận chức hay không ?

Dầu sao, chuyện ấy cũng không phải là la lắm, vì cứ như trong truyện Gải buồn của ông Paulus Của chép lại thời thuở xưa bên Tàu có nhà kia nuôi một con cọp, con cái trong nhà đều kêu cọp bằng anh hai. Khi chủ nhà chết, con cọp rống la thảm thiết, ra ở giữ mồ mấy chục ngày, về sau lại đi săn thịt mà nuôi gia quyến của người ơn mình hoài. Làm đủ bổn phận một người anh cã trong gia tộc, cọp chắc cũng có thể làm đầu được một bàn hội tề 11 người như chơi chớ gì ! Mà cọp làm ông cã tưởng công bình liêm khiết hơn người ta nữa, vì cọp không thèm ăn tiền tạ tiền lễ chi hết, lại cũng không thèm nọng heo mà giành lộn với ai bao giờ.

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT

Tại tiệm may danh tiếng.

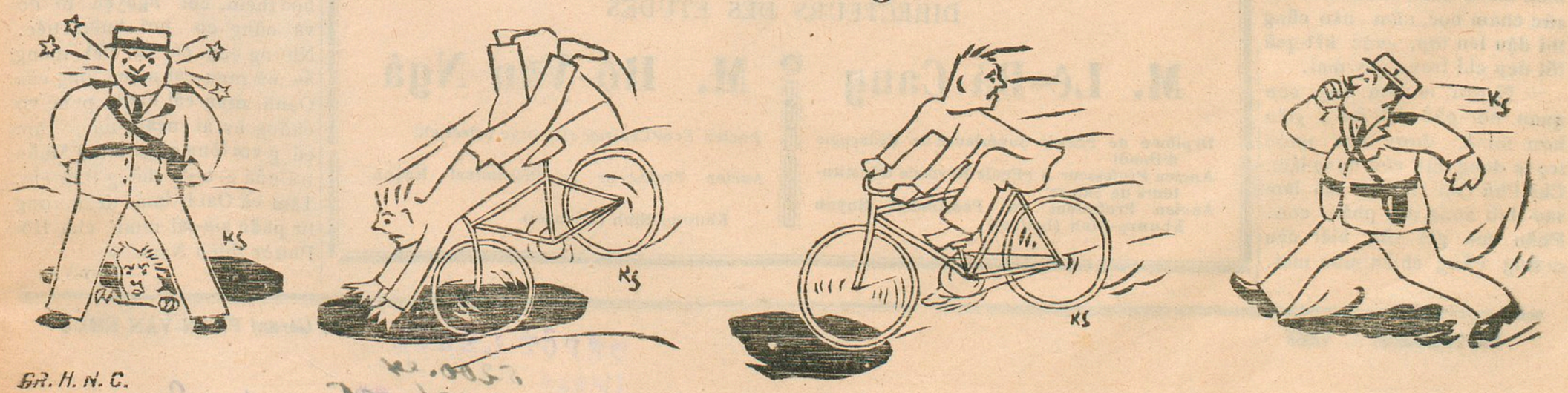
HIỆU :

Nhà Nam

16, đường Amiral Courbet

—:- SAIGON -:—

Tranh Không Lời



CHUYỆN NGẮN

GƯƠNG VỠ LẠI LÀNH

CỦA DUY VĂN

GIỮA phòng khách rộng thinh thang, bà phán Sửu ngồi trên ván nói với với cô Oanh, đứng dựa bàn ăn trầu :

— Nầy con, trong thơ thằng Tâm nói đậu cử-nhơn luật. Mà thật như vậy không ?

— Con cho là thiệt a, má !

— Không chắc đâu. Ma thường thấy mấy cậu đi Tây, đi « U, » về chưng đoạt được bằng cấp nầy, bằng cấp kia, mà chừng rỏ lại thì không thấy một mảnh giấy lộn lưng. Chúng làm hao tiền tốn của mà chẳng có ích chi cho ai. Hễ ai nói tới thì trả lời rằng : « Xài tiền của mình chớ của ai sao họ nói ». Má nghi thằng Tâm cũng vào hạng đó chớ gì ?

Cô Oanh bộ suy nghĩ rồi nói :

— Con biết, từ hồi nào tới giờ tánh tình ảnh tốt lắm. Đối với bạn, ảnh lấy sự thật mà chơi, đối với người trên thì cung kính, kẻ dưới thì ôn hòa. Không trọng ai mấy mà cũng chẳng phét vơ phét vẩn ai. Bởi vậy tại nhà hay nơi trường, ai ai cũng yêu mến ảnh. Con chắc không thế nào ảnh dam phỉnh phờ má vậy...

Bà phán lấy hai ngón tay vuốt tréo khoé môi cho sạch trầu, bứt đoạn :

— Thôi, thôi đi con. Nữa đây thiên hạ họ nói nhặt, nói mắc, nói hành, nói tỏi, sao má dại gã con cho kẻ phóng túng ăn chơi. Đi đâu mấy năm trời về gạt bà già góa, ăn của còn được vợ nửa là khác. Lại nữa, má dễ gì chịu lời cay đắng của vợ chồng anh Phũ con. Má chỉ e sau nầy lở dở duyên phận con đi.

Cô Oanh lặng thinh. Hồi lâu ngẩng mặt lên :

— Dạ thưa má, dầu bề nào con cũng giữ một lòng với anh Tâm. Tuy chưa về làm dâu ở nhà ảnh nhưng cũng là vợ của ảnh rồi. Trước kia má thương ảnh, má gả con cho ảnh, con phải tuân theo. Vậy xin má chớ ngần ngại điều chi tội nghiệp cho ảnh lắm.

— Không nói chi dông dài, chị Phủ con nó thấy huyện Sắc, còn trẻ tuổi mà làm ông. Nó tính với má gả con cho ổng. Vậy con định lẽ nào ?

Dào dào nét mặt, cô Oanh thắc thẻo trả lời :

— Đừng má ! Không nên đâu má à ! Anh Tâm tử-tế, không dám làm cho má phiền lòng. Từ nầy sang Pháp đến nay, cũng lâu rồi, ảnh cứ gởi tin về dọ thăm công chuyện nhà hoài đó chi ! Vả lại ảnh không phải hư hèn gì. Biết phận sự mình trèo non dượt biển mà lo danh phận, ảnh hết sức chăm học, năm nào cũng thi đậu lên lớp, cuộc kết-quả tốt đẹp chỉ trong nay mai.

— Người ta làm ông, con quan đốc-phủ hồi hưu, giàu hơn mình, được nhà nước trọng dụng, mà vừa bụng lắm. Chị Phủ con nói với má làm sao tính xong cho phận con. Phần má già rồi, biết đâu chừng nắng chiều mưa mai. Hơi nào ôm cây chờ thỏ, thà con ưng phứt huyện Sắt cho rồi. Được kẽ bẩm người thưa, vinh diệu biết mấy, a con ?

Cô Oanh nheo đôi mắt, tỉnh thoảng từ giọt nước trong mi lấm tấm tuông dài, thút thít khẻ khàm :

— Phận nữ nhi, trong nhờ đục chịu. Tình thương chỉ chia sớt với một người. Người ấy chưa có lỗi gì, sao dành đen bạc ? Con nở lòng nào thăm ván, bán thuyền, khiến cho kẽ phương xa ngùi ngùi tấc dạ. Không phải căn duyên tiền định, vợ chồng làm sao cũng cắn đắng. Má tính làm vậy, có phải thui thủi đời con lắm ru ?

Bà phán liệng miếng cau và lá trầu xuống ô gắn từ lời :

— Rồi mầy tính sao hả ? Tao đã nhứt định rồi. Con sao bất tùng mẫu-giác ! Mình muốn cho nó vinh vang với người ta, chớ phải đem chôn nó dưới bùn lầy gì mà cượng lại mải hè ? Chú nhật nầy người ta đi lễ nói à. Chịu không nói phứt đi, để mỏi miệng lắm nà !

Đoạn, cô lấy khăn mu-soa chậm mặt. Cô cắt lưỡi, lắc đầu. Mặt dồi phấn tươi tắn như cành hoa đẹp đẻ, bỗng dưng như bị trận mưa dào ướt át, ủ dột. Cô chống cằm không nói rằng gì nữa. Bà phán hỏi nà tới :

— Sao, chịu không nói phứt đi chớ !

— Lượng trời biển bao sao con cũng cam chịu, biết sao !

Bà phán tủm tỉm cười :

— Nói vậy con ưng phải hôn con ?

∴

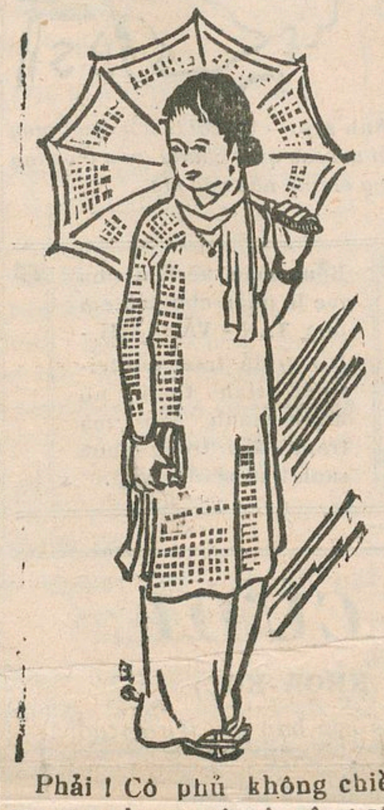
Bốn hôm sau, Cô Oanh thu nhặt tiền bạc tiện tặn xưa nay được hai ngàn đồng, lại nhà thờ mua măn-đa gởi hết cho Tâm ở Montpellier.

∴

Y theo lời hứa của bà phán, ngày chủ nhật, ông huyện Sắc đi lễ nói cô Oanh. Cô Oanh cũng ra chào vui vẻ, không chút sượng sùng...

Từ đây bà phán đẹp lòng biết mấy. Lo sắm sửa cho con : mua đũi thứ hàng cắt áo, đặt thơ bạc làm đồ nhận xoàn...

Cô phủ Tín rất niềm nở với Oanh, tình chị em đầm thắm hơn xưa. Mỗi mỗi việc gì cũng lo lắng cho em. Dầu cực lòng đến mấy cô chẳng chút nệ công, cô chiều ý em luôn luôn.



Phải ! Cô phủ không chiều em sao được, cô nệ công sao cho được ! Còn ai đâu chia sớt gia tài với cô ? Bây giờ sang tên đổi bộ cũng bộn rồi, ai đâu ra tranh cản ? Phần ăn của cô Oanh còn bao nhiêu đâu ! Nếu ngày kia bà phán cởi hạc chầu tiên, có phải vợ chồng ông phủ chiếm đoạt đa số không ? Vì vậy nên cô ôn-ỉ với bà phán gả phứt cô Oanh cho ông huyện Sắc là vậy. Nếu Tâm vào nhà nầy thế nào cũng bày mưu kia kế nọ, lấy mặt luật mà làm việc ; kiện thưa phát giác ra thì vợ chồng ông phủ mất phần lợi nhiều. Thật quả kẽ ấy như nguyện, mấy ai thấu rỏ cơ mưu ? Dầu Tâm về có mua oán, chác hờn cũng trối kệ — làm gì được ông phủ, bà phủ ta ? — Chị làm bà phủ, em được tôn cô huyện — thiên-hạ ai không khen nhà nầy chứa phúc đức nhiều, nên, được giàu sang, lựa những bực ông mà gả con.

Vinh dự thay !

∴

Đêm mười bốn, rạng mặt rằm tháng tư, họ hàng đến dự lễ tân hôn của cô Oanh với huyện Sắc tại nhà bà phán đông đầy.

Ngoài đường, dựa lề, xe-hơi đậu chật nứt, cờ xí treo rực rở. Người láng giềng đến xem, đứng trước ngỏ như nêm. Trong nhà tiếng hát máy pha lẫn tiếng người ồn ào. Thật có vẻ náo nhiệt lắm vậy.

Đương lúc họ hằng nhấm trà, sơi bánh, đàm đạo, bà hương-sư Tròn vói hỏi bà phán :

— Mấy giờ rước dâu, à chị phán ?

— Năm giờ. Bây giờ cũng chưng. Để tôi vô buồng coi sắm sửa cho con tôi một chút. Xin lỗi nhe các bà...

Chừng ba phút sau. Cô phủ Tín chạy lăng xăng trong đám người, kiếm ông phủ và nói kinh hải :

— Em tôi chết rồi mình à !

Ông phủ đương lai rai nhấm trà, luận việc với tân khách, nghe tiếng gọi sững sốt chết lên :

— Ai chết ? Thiệt sao ?

— Em Oanh nó uống pháo chà với giấm chết rồi mình à !

Ông vụt đứng dậy, tốc vô buồng. Nghe thoáng qua, quan thầy thuốc Báu, đi họ, nối gót theo sau.

Tới buồng, ông phủ xóc lại giường. Cô Oanh nằm phơi phới trên giường mặt tái xanh, nơi miệng còn nụ cười duyên, hai mắt trợn trắng. Ông phủ mời quan thầy vô coi có thể cứu cô Oanh được chăng ?

Quan thầy nắm tay cô Oanh đứng lăm lắm, một hồi lâu, lắc đầu :

— Không thể được ! cô tắt hơi cũng lâu rồi.

Bà phán tấm tức, tấm tưởi tự nảy giờ, vừa nghe quan thầy nói quả quyết « không thể được » thì bà ầm-ỉ khóc lên.

Cô phũ đương xớ rớ, thấy mảnh giấy trên bàn nhỏ, nắm lấy vào tay, gọi bà phán :

— Má ! em Oanh còn để lại bức thơ nè, để con đọc :

« Kính lạy má, thưa anh chị,

Con đà yên giấc ngàn thu. Được tránh khỏi vòng phù thế từ đây. Con cam mang tội bất hiếu cho trọn niềm với anh Tâm. Kiếp hoa trôi, nước chảy, có ra gì còn hòng vất vả với đời. Trời kia ban cho con một cái phúc riêng, phúc ấy là cái chết vậy.

Trăm lạy má, má chớ tiếc thương con nữa mà làm gì. Đời của con đến đây là cùng. Nếu con còn sống sót trên trần gian ngày nào thì nỗi khổ tâm của con chất chứa bằng non, như thiêu gan, như đốt lòng...

Con vọng cầu ơn Trên phò hộ cho má được miên trường. Dầu bề nào xin má chớ để bộc lộ thì hài con tội nghiệp.

Đứa con bất hiếu :

« Đào-thị-Oanh »

Bà phán càng tuông rào nước mắt. Thấy cảnh thảm đạm như vậy khiến những ai đứng quanh đấy cũng phải cảm động nảo nề !

∴

Một năm sau, ở con đường Lagrandière, nơi căn phố lầu số 555, hai vợ chồng thiếu-niên ngồi ngang nhau mà đàm đạo một cách rất âu yếm. Ấy là ông trạng-sư tập sự Tâm và cô Oanh vậy.

Xin nhắc sau khi tự vận cô Oanh tưởng chết rồi, may lúc ấy có ông Hàn-lâm Bác-sĩ de Flenry là một nhà y-học đại danh sang Viễn-đông du-lịch. Bác-sĩ rất thiện nghệ về thuốc độc và chuyên dạy hóa-học tại Cao-đẳng y-học-đường Paris. Ông thầy thuốc Báu mới dự cuộc tiếp rước Ngài tại nhà thương Chợ-rẫy hôm qua. Ông ta mới đánh liều đến nhà hàng Continental mà xin ông cứu mạng. Ông de Flenry là người nhơn đức, sẵn lòng thi ân. Nhờ vậy mà cô Oanh mới còn sống. Bà phán không dám dở ra câu chuyện Huyện Sắt nữa vì cô Oanh hâm chuyến nầy không hề về cho cứu được. Tâm bên Pháp hay tự sự, vừa thi đậu bằng cử nhơn luật rồi thì mau mau đáp tàu về cưới Oanh. Tâm ý muốn ở Pháp học thêm, chí nguyện lở dở và cũng có hơi buồn tiếc. Nhưng đem cái sự bất mãng ấy mà mua cái mạng sống của Oanh, mua cái hạnh phúc vợ chồng ân ái ngày nay, Tâm cũng vui lòng quên mất ! Muốn trả đủa cho vợ chồng Phũ Tín, Tâm và Oanh làm tờ nhượng từ phần gia-tài mình cho Hội Phước-thiện Nam kỳ.

DUY-VĂN

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: *SAIGON*

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien Ecol Centrale (P ève asleéi)eld
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Sciences)

IMPRIMERIE J. VIET

Le Gérant PHAN-VAN-NHUẬ

DÉPÔT LÉGAL
Cie 5200.24
Enregistré le 9/2/26